



THỊ TRƯỜNG THÁI LAN

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ TP.HCM

THỊ TRƯỜNG THÁI LAN

Thành phố Hồ Chí Minh 2024

MỤC LỤC

Chương 1: Kinh doanh ở Thái Lan	3
Chương 2: Môi trường kinh tế và chính trị	2<u>5</u>
Chương 3: Quy định thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn	4<u>1</u>
Chương 4. Bán hàng và dịch vụ tại thị trường Thái Lan	52
Chương 5: Thương mại song phương giữa Việt Nam và Thái Lan ...	7<u>8</u>
Chương 6: Môi trường đầu tư.....	9<u>0</u>
Chương 7: Văn hóa trong kinh doanh và những điều lưu ý.	124<u>3</u>
Chương 8: Một số liên hệ cần thiết.	134<u>2</u>

Chương 1: Kinh doanh ở Thái Lan

Tổng quan thị trường

Thái Lan là một quốc gia có thu nhập trung bình khá và là nền kinh tế lớn thứ hai trong ASEAN sau Indonesia. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của nước này vào năm 2023 là 514,94 tỷ USD. Theo Hội đồng Phát triển Kinh tế và Xã hội Quốc gia Thái Lan (NESDC), Tăng trưởng kinh tế Thái Lan năm 2023 là 1,9% thấp hơn năm 2022 là 2,6%, một sự phục hồi kinh tế dần dần sau đại dịch Covid-19 nhưng vẫn còn kém xa các nền kinh tế lớn khác của ASEAN.

NESDC thông tin, kinh tế Thái Lan năm 2023 có đòn bẩy từ tiêu dùng tư nhân và đầu tư, nhưng cũng không bù đắp được do tình hình xuất khẩu yếu. Năm 2024, NESDC dự báo nền kinh tế sẽ tăng trưởng từ 2,2% đến 3,2%, hạ mức dự báo trước đó là từ 2,7% đến 3,7%.

Theo NESDC, các yếu tố chính hỗ trợ kinh tế Thái Lan năm 2024 là sự phục hồi trong xuất khẩu, dự kiến sẽ tăng cùng với nhu cầu ở các đối tác thương mại lớn, nhiều khách du lịch nước ngoài hơn và đầu tư tư nhân lên cao. Trong năm 2023, chính phủ Thái Lan đã tập trung vào phát triển kinh tế trong 06 lĩnh vực:

- Duy trì môi trường chính trị thuận lợi để đảm bảo sự ổn định.
- Duy trì đà tăng trưởng của chỉ tiêu công và đầu tư.
- Thúc đẩy sự phục hồi trong ngành du lịch và dịch vụ.
- Hỗ trợ sản xuất nông nghiệp và thu nhập của nông dân.
- Thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu.
- Kích thích đầu tư tư nhân, bao gồm cả trong Hành lang kinh tế phía Đông (EEC).

Chính phủ Thái Lan thúc đẩy phát triển công nghiệp và các dự án cơ sở hạ tầng trong EEC. EEC bao gồm 30 khu công nghiệp hiện có và mới và hướng đến mục tiêu chuyển hướng đầu tư công và tư với tổng trị giá 55 tỷ USD vào 3 tỉnh phía đông là Chachoengsao, Chon Buri và Rayong. Các ngành công nghiệp mục tiêu của EEC bao gồm ô tô thể hệ tiếp theo, thiết bị điện tử thông minh, dịch vụ y tế, du lịch chăm sóc sức khỏe, nông nghiệp và công nghệ sinh học, thực phẩm, tự động hóa và rô bốt, hàng không và hậu cần, nhiên liệu sinh học và sinh hóa, quốc phòng, giáo dục và phát triển nguồn nhân lực.

Thách thức trên thị trường

Kể từ cuộc đảo chính năm 2014, quân đội Thái Lan đình chỉ hiến pháp và nắm quyền kiểm soát chính phủ. Thái Lan đã tổ chức tổng tuyển cử vào tháng 3 năm 2019 và gần đây là vào tháng 5 năm 2023. Năm 2023, Thái Lan đã tổ chức tổng tuyển cử với đảng Pheu Thai lãnh đạo thành công chính phủ liên minh dẫn đến việc xác nhận ứng cử viên Sretta Thavisin của Pheu Thai làm Thủ tướng.

Các ngành công nghiệp của Thái Lan phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt từ cả các nhà cung cấp hàng hóa và dịch vụ trong nước và toàn cầu. Các tập đoàn lớn của Thái Lan là các doanh nghiệp gia đình trải qua nhiều thế hệ và hiện thường do các nhà lãnh đạo doanh nghiệp thế hệ thứ ba đứng đầu.

Người tiêu dùng Thái Lan rất coi trọng giá cả và thường được cung cấp bởi các nhà cung cấp địa phương và hàng nhập khẩu giá rẻ. Mức thuế suất tối huệ quốc (MFN) trung bình áp dụng của Thái Lan là 11,5 % vào năm 2021. Mức thuế suất MFN trung bình áp dụng là 31,2 % đối với các sản phẩm nông nghiệp và 8,4 % đối với các sản phẩm phi nông nghiệp vào năm 2022. Thái Lan đã ràng buộc 75,2 % các dòng thuế của mình trong Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), với mức thuế suất ràng buộc WTO trung bình là 28,0 %.

Thái Lan áp dụng phí kiểm tra an toàn thực phẩm dưới hình thức phí cấp phép nhập khẩu đối với tất cả các lô hàng thịt chưa nấu chín. Mức phí hiện tại được thiết lập vào tháng 10 năm 2016 ở mức 7 baht/kg (khoảng 202 USD/tấn đối với thịt chưa nấu chín nhập khẩu làm thực phẩm hoặc thức ăn chăn nuôi và ở mức 3 baht/kg (khoảng 86 USD/MT) đối với thịt chưa nấu chín nhập khẩu cho mục đích khác ngoài thực phẩm hoặc thức ăn chăn nuôi. Theo Đạo luật Dịch bệnh Động vật Thái Lan năm 2014, Cục Phát triển Chăn nuôi (DLD) thuộc Bộ Nông nghiệp và Hợp tác xã (MOAC) có toàn quyền quyết định tăng các khoản phí nhập khẩu này lên đến 5 lần.

Cơ hội thị trường

Việc yêu cầu cần có giấy phép nhập khẩu là bắt buộc đối với việc nhập khẩu nhiều mặt hàng, bao gồm: gỗ, dầu mỏ, máy móc công nghiệp, hàng dệt may, dược phẩm, mỹ phẩm, vũ khí và đạn dược, thực phẩm và các mặt hàng nông sản bao gồm cây trồng, hạt giống, thịt chế biến và muối. Trong một số trường hợp, việc nhập khẩu một số mặt

hàng không yêu cầu giấy phép phải chịu thêm phí và yêu cầu về chứng nhận xuất xứ. Ngoài ra, một số sản phẩm phải chịu sự kiểm soát nhập khẩu theo các luật khác nhau. Kinh tế Thái Lan tiếp tục phục hồi vào năm 2023, nhờ vào ngành du lịch phục hồi và tiêu dùng trong nước. Ngân hàng Thái Lan dự báo nền kinh tế Thái Lan sẽ tăng trưởng 3,8 % vào năm 2024. Tuy nhiên, vẫn còn bất ổn kinh tế do nợ hộ gia đình cao, lạm phát và tác động lan tỏa của căng thẳng chính trị.

Thái Lan đón 25-30 triệu khách du lịch quốc tế vào năm 2023, bơm 43,5 tỷ USD vào nền kinh tế. Theo Chỉ số du lịch y tế 2020-2021 do Trung tâm nghiên cứu chăm sóc sức khỏe quốc tế thực hiện, ngành du lịch y tế của Thái Lan đứng thứ 5 trong số 46 quốc gia. Chi phí y tế tại các bệnh viện Thái Lan thấp hơn từ 50% đến 80 % so với Hoa Kỳ, Canada và Châu Âu. Các bác sĩ Thái Lan có kiến thức chuyên môn cao và được đào tạo bài bản. Nhiều bác sĩ có trình độ từ các trường y ở Hoa Kỳ và Vương quốc Anh và cung cấp dịch vụ chăm sóc chuyên nghiệp cho bệnh nhân của họ. Thái Lan có số lượng bệnh viện được chứng nhận JCI lớn thứ 4 (59 bệnh viện), sau U.A.E., Ả Rập Xê Út và Brazil.

Trong vài năm tới, việc tăng tốc chi tiêu cho các siêu dự án do chính phủ hỗ trợ dự kiến sẽ thúc đẩy nền kinh tế và cải thiện mạng lưới cơ sở hạ tầng thông qua đầu tư công và quan hệ đối tác công tư.

Các siêu dự án bao gồm đường bộ, đường sắt, đường biển, sân bay và một cảng cạn cho các dự án container như:

+Dự án tàu cao tốc Thái-Trung:

Các dự án Hành lang kinh tế phía Đông, bao gồm Sân bay U-Tapao, Cảng Map Ta Phut Giai đoạn 3, Cảng Laem Chabang Cụm 3. Cục Thủy lợi Hoàng gia phát triển một kênh đào mới qua 5 tỉnh. Các dự án của Đường sắt Nhà nước Thái Lan sử dụng pin xe điện cho đầu máy xe lửa, nhiều đơn vị diesel và thay thế toa xe chở hàng mới.

Kể từ khi xảy ra đại dịch vào năm 2020, Thái Lan đã nhanh chóng áp dụng chuyển đổi số trong cả khu vực công và tư nhân. Sự thay đổi này được khuyến khích bởi sự hỗ trợ của chính phủ nhằm mục đích đưa Thái Lan trở thành trung tâm CNTT khu vực. Do đó, thị trường CNTT đã phát triển, ngành này được thúc đẩy bởi việc áp dụng công nghệ trong các ngành, sử dụng điện thoại thông minh và internet ngày càng tăng và

một lĩnh vực thương mại điện tử bùng nổ. Sự tăng trưởng này đã thu hút một bối cảnh cạnh tranh với cả các công ty trong nước và quốc tế như Huawei, ZTE, Intel, Ericsson, Cisco, Samsung và HPE đang cạnh tranh giành thị phần.

Về quản lý băng tần viễn thông, cơ quan quản lý viễn thông có kế hoạch đấu giá dải tần 3.500 megahertz trong 2 năm tới. Với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm ước tính là 7% từ năm 2023 đến năm 2028, viễn cảnh đầy hứa hẹn của thị trường ICT nhấn mạnh tầm quan trọng của số hóa trong việc thúc đẩy sự tiến bộ về kinh tế và công nghệ của Thái Lan.

Thái Lan đang chuẩn bị Kế hoạch năng lượng quốc gia (NEP), một chiến lược hình dung tương lai của hệ thống năng lượng của Thái Lan cho đến những năm 2040. NEP sẽ cung cấp định hướng chính sách phát triển trong lĩnh vực năng lượng cho cả các cơ quan chính phủ và các công ty tư nhân. NEP 2023, đang chờ được nội các mới phê duyệt, dự kiến sẽ tăng công suất phát điện năng lượng tái tạo từ mức hiện tại khoảng 12 % lên hơn 50 % để đạt được mục tiêu trung hòa carbon và phát thải khí nhà kính ròng bằng 0 của Thái Lan vào năm 2050 và 2065.

Ngành công nghiệp thực phẩm và đồ uống của Thái Lan đóng góp đáng kể vào nền kinh tế của đất nước. Đất nước này đặt mục tiêu trở thành một trong mười nước xuất khẩu thực phẩm chế biến hàng đầu thế giới vào năm 2027. Các mặt hàng xuất khẩu thực phẩm chính bao gồm gạo, cá ngừ đóng hộp, đường, thịt, sản phẩm sắn và dừa đóng hộp. Giá trị xuất khẩu thực phẩm của Thái Lan là 38,8 tỷ USD vào năm 2022, trong khi giá trị nhập khẩu nguyên liệu thực phẩm của Thái Lan là 3,3 tỷ USD. Với nhu cầu tăng đối với thực phẩm chế biến và phát triển sản phẩm mới, có những cơ hội đáng kể cho các nguyên liệu thực phẩm trong lĩnh vực chế biến thực phẩm của Thái Lan.

Chiến lược thâm nhập thị trường

Các nhà nhập khẩu nên hợp tác với một đại lý hoặc nhà phân phối địa phương là cách hiệu quả nhất để thâm nhập thị trường Thái Lan và tiếp cận những người mua tiềm năng của Thái Lan. Đại lý hoặc nhà phân phối có thể tạo điều kiện và đẩy nhanh quá trình thâm nhập thị trường với kiến thức sâu rộng về thị trường, mạng lưới phân phối đã được thiết lập và mối quan hệ với các quan chức chính phủ và doanh nghiệp chủ chốt.

Nông nghiệp

Nông nghiệp chỉ chiếm 6 % GDP của Thái Lan, nhưng ngành này sử dụng khoảng 1/3 lực lượng lao động của đất nước. Thái Lan là nước xuất khẩu các sản phẩm sắn, cao su, cá ngừ đóng hộp và dứa đóng hộp lớn nhất thế giới.

Thái Lan áp dụng mức thuế quan cao đối với hàng nhập khẩu nông sản với mức thuế quan ràng buộc trung bình là 42 % theo giá trị. Điều này gây trở ngại đáng kể cho hàng nông sản xuất khẩu của Hoa Kỳ, đặc biệt là các sản phẩm hướng đến người tiêu dùng, bao gồm các sản phẩm từ sữa, thịt, trái cây tươi, đồ ăn nhẹ, rau quả chế biến, thức ăn cho thú cưng và đồ uống có cồn. Nhiều nhà cung cấp nông sản khác cho Thái Lan (ví dụ: Úc, New Zealand, Nhật Bản, Trung Quốc, Peru và Chile) phải đối mặt với mức thuế quan thấp hơn Hoa Kỳ do các hiệp định thương mại tự do với Thái Lan. Các rào cản thương mại phi thuế quan của Thái Lan bao gồm việc quản lý hạn ngạch thuế quan không minh bạch, kiểm soát giấy phép nhập khẩu tùy tiện và các tiêu chuẩn thực phẩm không hài hòa với các tiêu chuẩn quốc tế.

Lượng nông sản, thủy sản và lâm sản Thái Lan nhập khẩu vào Hoa Kỳ năm 2022 tăng 23 % lên 5,128 tỷ USD từ mức 4,182 tỷ USD năm 2021. Các sản phẩm hướng đến người tiêu dùng chiếm một nửa lượng nông sản nhập khẩu của Hoa Kỳ từ Thái Lan năm 2022, tiếp theo là các sản phẩm hải sản (27%), hàng hóa số lượng lớn (13%), sản phẩm trung gian (5%) và lâm sản (4%).

Lĩnh vực nông nghiệp của Thái Lan (tỷ USD)

	2020	2021	2022	2023
Tổng sản xuất nội địa	43,559	44,023	43,665	46,870
Tổng xuất khẩu	37,920	42,598	47,332	49,700
Tổng nhập khẩu	18,126	20,701	22,299	24,300
Giá trị nhập khẩu từ Hoa	1,900	1,800	1,670	1,780

Kỳ				
Tổng quy mô thị trường	23,765	22,126	18,632	21,470
Tỷ giá hối đoái	31	32	35	34

(Tổng quy mô thị trường = (Tổng sx nội địa + tổng nhập khẩu) – tổng xuất khẩu)

Các ngành nông nghiệp hàng đầu

Các ngành nông nghiệp hàng đầu tại Thái Lan bao gồm xay xát lúa mì, nghiền đậu nành, hoạt động thức ăn chăn nuôi và dệt may, cũng như ngành khách sạn, bán lẻ thực phẩm và chế biến thực phẩm.

Cơ hội cho các lĩnh vực này

Thái Lan là điểm đến ngày càng tăng cho xuất khẩu nông sản, đặc biệt của Hoa Kỳ là do nền kinh tế đang mở rộng, thu nhập của người tiêu dùng tăng, lối sống thay đổi và ngành du lịch sôi động đang phát triển. Sự phục hồi của các ngành dịch vụ khách sạn và thực phẩm dự kiến sẽ thúc đẩy nhu cầu về thức ăn chăn nuôi và nguyên liệu thức ăn chăn nuôi để cung cấp cho ngành thực phẩm chế biến của Thái Lan.

Các triển vọng thị trường tốt nhất cho hàng xuất khẩu nông sản bao gồm lúa mì, đậu nành và bột đậu nành, bông, hỗn hợp thức ăn chăn nuôi, DDGS, các sản phẩm từ sữa, trái cây và rau quả tươi và chế biến, các loại hạt cây, sô cô la và các sản phẩm ca cao, đồ uống có cồn và không cồn, thịt và các sản phẩm từ thịt, tinh bột, khoai tây sấy khô, phụ gia thực phẩm, chất tạo màu, hương liệu, nước ép cô đặc và các thành phần làm bánh khác.

Lĩnh vực hàng không

Thái Lan phụ thuộc vào thiết bị và sản phẩm hàng không nhập khẩu bao gồm máy bay, phụ tùng liên quan, dịch vụ bảo dưỡng, sân bay và thiết bị hỗ trợ mặt đất. Thiết bị và công nghệ hàng không của Hoa Kỳ được người mua Thái Lan chấp nhận rộng rãi và coi là chất lượng cao với chế độ bảo hành đáng tin cậy, dịch vụ sau bán hàng và cung cấp phụ tùng.

Các hãng hàng không Thái Lan, chịu ảnh hưởng nặng nề bởi COVID, mong đợi hoạt động trở lại bình thường khi các chuyến bay quốc tế và nội địa phục hồi do nhu cầu hành khách tăng và số lượng máy bay lớn hơn. Bất chấp những thách thức trong ngành

hàng không và hàng không, Sân bay Thái Lan (AOT) và Cục Sân bay vẫn lạc quan về sự phục hồi của ngành hàng không Thái Lan. AOT tiếp tục các dự án mở rộng sân bay, bao gồm kết nối giữa các thành phố nhỏ và Bangkok, tập trung vào các điểm du lịch chính. Trước đại dịch COVID-19, sân bay quốc tế phổ biến nhất của Thái Lan, Sân bay quốc tế Suvarnabhumi (BKK), đã vượt quá công suất 45 triệu hành khách hàng năm. AOT dự báo rằng cả ba sân bay lớn của Thái Lan là BKK, Don Muang (DMK) và U-Tapao (UTP) sẽ chứng kiến sự phục hồi lưu lượng hành khách lên mức năm 2019 vào khoảng năm 2025.

AOT có kế hoạch đầu tư 1 tỷ USD vào dự án phát triển Nhà ga số 3 DMK. Dự án đang trong giai đoạn thiết kế và dự kiến sẽ mời thầu vào năm 2024. Nhà ga mới DMK dự kiến sẽ hoàn thành và đi vào hoạt động vào năm 2029. Nhà ga mới sẽ tăng công suất của sân bay từ 30 lên 50 triệu hành khách mỗi năm. Từ năm 2019 đến năm 2040, AOT có kế hoạch đầu tư 11,66 tỷ USD vào các dự án sân bay tại Thái Lan.

Các cơ quan hỗ trợ hàng không khác thuộc chính phủ Thái Lan có thể khởi xướng các dự án mua sắm bao gồm Cục Hàng không Dân dụng Thái Lan (CAAT) và Đài phát thanh Hàng không Thái Lan (Aerothai).

Phát triển ngành hàng không cũng là một phần của dự án phát triển Hành lang Kinh tế phía Đông (EEC) của Thái Lan. Sân bay chính của Thái Lan ở bờ biển phía đông, Sân bay U-Tapao, sẽ mở rộng và trở thành trung tâm bảo dưỡng, sửa chữa và đại tu (MRO) cho các ngành liên quan đến hàng không. EEC đang nhắm mục tiêu đầu tư 7 tỷ USD vào MRO. Phát triển MRO sẽ mang lại các doanh nghiệp liên quan đến hàng không khác bao gồm trung tâm dịch vụ hải quan, phân phối, hậu cần, phục vụ ăn uống và vận tải đa phương thức. Với những phát triển này, Thái Lan dự kiến sẽ đảm nhận vai trò quan trọng hơn như một trung tâm khu vực. Các hãng hàng không và ngành hàng không Thái Lan đang mở ra các cơ hội phát triển sân bay, dịch vụ và phụ tùng máy bay tại Hoa Kỳ và các nhà cung cấp thiết bị hàng không vũ trụ.

Hàng không Thái Lan - Máy bay và phụ tùng (Triệu USD)

	2020	2021	2022	2023
Tổng sản xuất nội địa	2.920	1.457	2.361	2.403
Tổng xuất khẩu	2.629	1.311	2.125	2.163
Tổng nhập khẩu	1.118	1.237	1.531	1.559
Giá trị nhập khẩu từ Hoa Kỳ	317	331	1.094	1.114
Tổng quy mô thị trường	1.410	1.382	1.767	1.799
Tỷ giá hối đoái	31	31	33	33

(Tổng quy mô thị trường = (Tổng sx nội địa + tổng nhập khẩu) – tổng xuất khẩu)

Nguồn: Cục hải quan và bộ tài chính Thái Lan

Giá trị dự án ước tính là 9,3 tỷ USD theo phương pháp đầu tư hợp tác công tư, với việc đầu tư sân bay U-Tapao International Aviation Co., Ltd. là đơn vị điều hành sân bay. U-Tapao có tổng diện tích ước tính là 2.570 mẫu Anh và sẽ bao gồm một tòa nhà nhà ga mới, cửa ngõ thương mại và trung tâm vận tải mặt đất, MRO, khu thương mại tự do, khu phức hợp vận chuyển hàng hóa và trung tâm đào tạo hàng không.

Các hãng hàng không lớn của Thái Lan kỳ vọng dịch vụ MRO sẽ tạo ra nhiều doanh thu hơn, phù hợp với hoạt động kinh doanh cốt lõi của hãng hàng không thương mại, bao gồm dịch vụ ăn uống và vận chuyển hàng hóa. Có nhiều cơ hội cho các nhà cung cấp hàng không/hàng không vũ trụ và nhà cung cấp dịch vụ của Hoa Kỳ bán các sản phẩm và dịch vụ hàng không vũ trụ hoặc hợp tác với các đối tác địa phương để phát triển các cơ sở nghiên cứu và phát triển (R&D) và MRO tại Thái Lan.

Các nhu cầu dự kiến bao gồm thiết bị xây dựng sân bay, thiết bị hỗ trợ mặt đất, máy bay và phụ tùng, dịch vụ MRO, nghiên cứu và phát triển, nguồn nhân lực (đặc biệt là đào tạo phi công và thợ máy), tư vấn an toàn hàng không, thiết bị an ninh, thiết bị phục vụ hành khách và máy kiểm tra hành lý.

Lĩnh vực dịch vụ giáo dục

Thái Lan có các trường công, tư và quốc tế. Các trường công lập miễn phí và bắt buộc trong 9 năm. Theo báo cáo Open Doors 2021-2022 do Viện Giáo dục Quốc tế (IIE) lập, vào năm 2022, tổng số sinh viên Thái Lan học tại Hoa Kỳ đã tăng 47 sinh viên lên 5.007 sinh viên, so với 4.960 sinh viên của năm trước. Sinh viên Thái Lan đang học tập tại Hoa Kỳ bao gồm 2.267 sinh viên đại học, 1.772 sinh viên sau đại học và 784 sinh viên thực tập tùy chọn (OPT).

Trường phổ thông và đại học

Theo International School Consultancy, có 170 tổ chức quốc tế tại Thái Lan bao gồm các trường quốc tế và trường mầm non quốc tế. Khoảng 66.700 học sinh theo học tại các trường quốc tế trên khắp Thái Lan.

Các trường quốc tế tại Thái Lan có các cố vấn giúp học sinh chọn trường và hướng dẫn các em trong suốt quá trình nộp đơn. Các trường học ở Thái Lan không tuyển dụng các cố vấn như vậy và do đó, học sinh Thái Lan theo học tại các tổ chức như vậy muốn đi du học cần sự trợ giúp của các đại lý giáo dục địa phương. Các đại lý giáo dục hoạt động trên khắp Thái Lan, nhưng hầu hết đều có trụ sở tại các thành phố lớn như Bangkok, Chiang Mai và Phuket.

Học phí hàng năm của các trường quốc tế ở cấp phổ thông và đại học tại Thái Lan dao động từ 4.500 đến 32.000 USD. Học tập tại Hoa Kỳ trong 4 năm ở cấp phổ thông hoặc đại học tương đối tốn kém đối với các gia đình Thái Lan, đặc biệt là khi so sánh với học phí địa phương tại Thái Lan. Các chương trình trao đổi kéo dài một năm rất phổ biến đối với học sinh trung học Thái Lan vì chi phí thấp hơn nhiều so với các chương trình phổ thông 4 năm.

Chiến lược tiếp thị kỹ thuật số

Thái Lan có khoảng 54,50 triệu người dùng Internet, tăng 3,4 triệu (0,2%) trong giai đoạn 2021-2022. Các nền tảng mạng xã hội được sử dụng nhiều nhất ở Thái Lan là Facebook, YouTube, Line, Instagram, Twitter và TikTok. Thái Lan có khoảng 50,05 triệu người dùng Facebook, 45 triệu người dùng Line, 42,80 triệu người dùng YouTube, 18,50 triệu người dùng Instagram và 11,45 triệu người dùng Twitter.

Các công ty du học sử dụng Line Messenger, Facebook và YouTube để giao tiếp với sinh viên bằng cách chia sẻ các hội thảo, hội thảo chuyên đề sắp tới, chương trình du

học và văn hóa. Các công ty cũng sử dụng các kênh này để giao tiếp với phụ huynh của sinh viên. Các nhà tổ chức giáo dục thường sử dụng Facebook để tiếp cận những sinh viên tiềm năng và công bố các hội chợ sinh viên sắp tới.

Sinh viên Thái Lan sử dụng nhiều nền tảng công nghệ, bao gồm Facebook, YouTube và Instagram để đăng các hoạt động; Twitter và Line để nhắn tin; và Google và Zoom để họp. Facebook, YouTube, Instagram và Twitter là bốn nền tảng hàng đầu được sinh viên Thái Lan sử dụng và Google vẫn là công cụ tìm kiếm phổ biến nhất. TikTok và YouTube phổ biến để phát trực tuyến và chia sẻ nội dung video giữa các bạn đồng trang lứa.

Lĩnh vực Thiết bị và công nghệ Y tế

Thái Lan với dịch vụ chăm sóc sức khỏe giá cả phải chăng, cơ sở hạ tầng chăm sóc sức khỏe phát triển tốt, các chuyên gia y tế có tay nghề cao và các dịch vụ y tế đạt tiêu chuẩn quốc tế, Thái Lan trở thành điểm đến hàng đầu cho du lịch y tế. Tính đến tháng 8 năm 2023, Ủy ban Liên hợp Quốc tế (JCI) đã công nhận 59 viện y tế của Thái Lan cung cấp nhiều phương pháp điều trị y tế đa dạng, từ cấy ghép nội tạng đến phẫu thuật nha khoa và thẩm mỹ.

Chi phí chăm sóc y tế thấp của Thái Lan thu hút ngày càng nhiều khách du lịch y tế. Khách du lịch y tế trung bình có thể tiết kiệm được 25% đến 75 % cho nhiều thủ thuật và phương án điều trị khác nhau. Ví dụ, một ca phẫu thuật bắc cầu tim ở Thái Lan có giá 13.000 USD, thấp hơn gần chín lần so với ở Hoa Kỳ (113.000 USD). Chi phí phẫu thuật căng da mặt lên tới 15.000 USD ở Hoa Kỳ, nhưng chỉ 3.000 USD ở Thái Lan. Chi phí thay khớp háng ở Thái Lan khoảng 7.800 USD so với 50.000 USD ở Hoa Kỳ. Ngoài chi phí thấp, Thái Lan còn có các chuyên gia y tế được đào tạo bài bản và giàu kinh nghiệm, đồng thời nổi tiếng về chất lượng dịch vụ. Thái Lan cũng đã có những bước tiến ấn tượng trong việc sử dụng các công nghệ và phương pháp điều trị tiên tiến. Hơn nữa, các điểm tham quan du lịch phong phú của đất nước này cũng là một điểm thu hút lớn đối với khách du lịch y tế.

Theo Chỉ số Du lịch Y tế 2020-2021 của Trung tâm Nghiên cứu Y tế Quốc tế, Thái Lan xếp thứ 5 trong số 46 điểm đến về du lịch y tế. Trung tâm Tình báo Kinh tế của Ngân hàng Thương mại Siam dự báo thị trường du lịch y tế của Thái Lan có giá trị 829 triệu USD vào năm 2023 và khách du lịch y tế từ các nước CLMV (Campuchia, Cộng

hòa Dân chủ Nhân dân Lào, Myanmar và Việt Nam), Trung Đông và Trung Quốc là nguồn bệnh nhân nước ngoài chính. Các phương pháp điều trị y tế được khách du lịch y tế ưa chuộng bao gồm phẫu thuật thẩm mỹ, điều trị nha khoa và kiểm tra sức khỏe và các phương pháp điều trị bao gồm chụp MRI, PET/CT, chụp nhũ ảnh, phẫu thuật tim và thay khớp.

Theo Trung tâm Nghiên cứu Ngân hàng Krungsri, nhu cầu về thiết bị y tế liên quan đến chăm sóc sức khỏe và vệ sinh của Thái Lan sẽ tăng vào năm 2023 do các yếu tố sau:

- Tỷ lệ mắc bệnh ngày càng tăng do tỷ lệ mắc các bệnh không lây nhiễm ngày càng tăng, đòi hỏi phải chăm sóc dài hạn.
- Số lượng khách du lịch nước ngoài tìm kiếm dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại Thái Lan ngày càng tăng.
- Các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tư nhân liên tục đầu tư vào bệnh viện.
- Nhận thức và sự quan tâm ngày càng tăng đối với sức khỏe và thể chất trên toàn cầu.
- Nhu cầu ngày càng tăng đối với thiết bị và dụng cụ y tế tại các thị trường xuất khẩu chính của Thái Lan.

Chính sách phổ biến của chính phủ thúc đẩy Thái Lan trở thành trung tâm y tế quốc tế. Năm 2022, giá trị thị trường thiết bị y tế của Thái Lan đạt khoảng 7,2 tỷ USD. Do sự phục hồi toàn cầu sau đại dịch COVID-19, sản xuất và xuất khẩu thiết bị bảo vệ cá nhân (PPE) trong nước đã giảm đáng kể. Do đó, tổng sản lượng và xuất khẩu thiết bị y tế của Thái Lan lần lượt giảm 35% và 39%. Thái Lan đã nhập khẩu 2,7 tỷ USD thiết bị y tế, trong đó thiết bị y tế từ Hoa Kỳ chiếm 17,2% tổng lượng nhập khẩu hoặc 478 triệu đô la. Thái Lan đã nhập khẩu 784,32 triệu đô la thiết bị y tế từ Trung Quốc, tiếp theo là 478,34 triệu đô la từ Hoa Kỳ, 218,42 triệu đô la từ Đức và 163,1 triệu đô la từ Nhật Bản. Hoa Kỳ vẫn là nhà cung cấp hàng đầu các thiết bị công nghệ cao như thiết bị tim mạch, thiết bị siêu âm và X-quang, thiết bị điện chẩn đoán, v.v.

Thiết bị y tế (Triệu USD)

	2020	2021	2022	2023
Tổng sản xuất nội địa	12.167	12.176	7.859	8.252
Tổng xuất khẩu	5.110	5.601	3.379	3.548
Tổng nhập khẩu	2.376	2.942	2.774	2.913
Giá trị nhập khẩu từ Hoa Kỳ	488	475	478	502
Tổng quy mô thị trường	9.433	9.517	7.254	7.617
Tỷ giá hối đoái	31	31	32	33

(Tổng quy mô thị trường = (Tổng sx nội địa + tổng nhập khẩu) – tổng xuất khẩu)

Nguồn: Cục thiết bị y tế (MEDIU) và Văn phòng kinh tế công nghiệp Thái Lan

Các lĩnh vực y tế hàng đầu

- Thiết bị chẩn đoán trong ống nghiệm;
- Thiết bị tim mạch;
- Thiết bị nha khoa;
- Thiết bị da liễu;
- Thiết bị điện chẩn đoán;
- Thiết bị thần kinh và phẫu thuật;
- Thiết bị nhãn khoa và quang học;
- Thiết bị chỉnh hình và gãy xương;
- Thiết bị phục hồi chức năng;
- Thiết bị hô hấp trị liệu;
- Thiết bị siêu âm và X-quang.

Công nghệ thông tin y tế

Cơ hội cho lĩnh vực này

Dân số Thái Lan đang già đi nhanh chóng và đất nước này có xã hội già hóa thứ 2 tại ASEAN sau Singapore. Hiện tại, 20% người Thái trên 60 tuổi và đến năm 2030, khoảng 1/3 dân số Thái Lan sẽ trên 60 tuổi. Trong số 12 triệu người cao tuổi, 700.000 người mắc chứng mất trí. Văn phòng Thống kê Quốc gia Thái Lan đã dự báo rằng đến năm 2035, đất nước này sẽ trở thành một xã hội siêu già, với 30 % dân số trên 60 tuổi. Điều này mang lại nhiều cơ hội kinh doanh cho các sản phẩm và dịch vụ dành cho người cao tuổi, trị giá khoảng 2,8 tỷ USD.

Chính phủ Thái Lan có kế hoạch biến Phuket thành trung tâm du lịch y tế đẳng cấp thế giới vào năm 2028. Phuket sẽ xây dựng một khu phức hợp du lịch y tế quốc tế có tên gọi là “Medical Plaza”. Dự án Medical Plaza bao gồm một trung tâm y tế một cửa do Bệnh viện Vachira Phuket điều hành và một trung tâm hội nghị đa năng có sức chứa 5.000 người. Việc xây dựng trung tâm y tế dự kiến sẽ hoàn thành vào năm 2026. Các dịch vụ của trung tâm bao gồm chăm sóc lão khoa và chăm sóc giảm nhẹ, vật lý trị liệu và phục hồi chức năng, và chăm sóc sức khỏe quốc tế.

Một số bệnh viện công ở Thái Lan đang trong quá trình xem xét hồ sơ bệnh án điện tử (EMR) hiện tại của họ và cân nhắc chuyển sang một hệ thống tốt hơn. Do đó, đây sẽ là thời điểm tối ưu để các công ty EMR của Hoa Kỳ bao gồm Epic Systems Corporation, Cerner, InterSystems và các nhà cung cấp SME khác khám phá cơ hội kinh doanh này. Năm 2019, chính phủ Thái Lan đã khởi động Dự án Genomics Thailand kéo dài năm năm, với giai đoạn đầu tiên là giải trình tự bộ gen của 50.000 cá nhân Thái Lan trong năm nhóm bệnh: ung thư, bệnh hiếm gặp, bệnh không lây nhiễm, bệnh truyền nhiễm và dược lý di truyền. Quốc gia này đặt mục tiêu xây dựng cơ sở hạ tầng để khai thác thông tin về bộ gen và cung cấp nền tảng tin sinh học cho cả các nhà nghiên cứu và nhân viên dịch vụ chăm sóc sức khỏe để tiếp cận các công cụ phân tích bộ gen.

Một mục tiêu dài hạn là thu thập thông tin phòng ngừa tốt hơn và cung cấp kết quả sức khỏe tốt hơn cho người dân Đông Nam Á. Hiện tại, Genomics Thailand Consortium có hơn 40 cơ quan, viện, trường y và bệnh viện quốc gia tham gia. Giai đoạn đầu tiên lập danh mục 50.000 trình tự toàn bộ bộ gen người dự kiến sẽ hoàn thành vào năm 2025.

Dự án có kế hoạch tích hợp y học bộ gen vào hệ thống y tế để nâng cao tiêu chuẩn chăm sóc sức khỏe.

Lĩnh vực năng lượng

Ngành năng lượng và điện ở Thái Lan do Bộ Năng lượng (MOE) quản lý và liên quan đến nhiều cơ quan: Cục Phát triển và Hiệu quả Năng lượng Thay thế (DEDE), Cục Kinh doanh Năng lượng, Văn phòng Chính sách và Kế hoạch Năng lượng (EPPO), Cục Nhiên liệu Khoáng sản (DMF), Cục Kinh doanh Năng lượng (DOEB), Ủy ban Quản lý Năng lượng (ERC), Cơ quan Phát điện Thái Lan (EGAT), Cơ quan Điện lực Đô thị (MEA), Cơ quan Điện lực Tỉnh (PEA), Viện Dầu khí Thái Lan (PTIT) và Công ty TNHH PTT Public.

Tính đến tháng 12 năm 2022, tổng công suất phát điện lắp đặt tại Thái Lan là khoảng 53 gigawatt do EGAT, các nhà sản xuất điện độc lập (IPP), các nhà sản xuất điện nhỏ (SPP), các nhà sản xuất điện rất nhỏ (VSPP) và nhập khẩu tạo ra. Công suất năng lượng tái tạo chiếm khoảng 23% tổng công suất lắp đặt. Năng lượng tái tạo ở Thái Lan chủ yếu dựa vào sản xuất trong nước, cụ thể là năng lượng mặt trời, gió, các dự án thủy điện lớn và nhỏ, sinh khối, khí sinh học và năng lượng từ chất thải. Nước này cũng nhập khẩu thủy điện từ Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Thái Lan đã đổi mới trọng tâm của mình vào việc tăng công suất năng lượng tái tạo để đáp ứng các mục tiêu về khí hậu của quốc gia này là trung hòa carbon vào năm 2050 và phát thải khí nhà kính ròng bằng 0 vào năm 2065, được công bố tại COP26.

Chính phủ Hoàng gia Thái Lan đang chuẩn bị Kế hoạch Năng lượng Quốc gia Thái Lan (NEP), một chiến lược hình dung tương lai của hệ thống năng lượng của Thái Lan cho đến những năm 2040. NEP sẽ cung cấp định hướng chính sách cho cả các cơ quan chính phủ và các công ty tư nhân hoạt động trong lĩnh vực năng lượng. NEP 2023, đang chờ nội các mới phê duyệt, dự kiến sẽ tăng năng lượng tái tạo được sử dụng lên hơn 50 % để hỗ trợ các mục tiêu phát thải carbon và phát thải khí nhà kính ròng bằng 0.

Ngoài việc tăng tỷ trọng năng lượng tái tạo, NEP còn hướng đến mục tiêu thúc đẩy sử dụng năng lượng hiệu quả hơn, với mục tiêu cắt giảm mức tiêu thụ năng lượng 30%

vào năm 2030 và 40% vào năm 2050. NEP 2023 sẽ kết hợp và đồng bộ hóa năm kế hoạch hành động: Kế hoạch khí đốt, Kế hoạch phát triển điện (PDP), Kế hoạch phát

triển năng lượng thay thế (AEDP), Kế hoạch dầu mỏ và Kế hoạch hiệu quả năng lượng (EEP).

Tài nguyên thiên nhiên của Thái Lan là nguồn hỗ trợ mục tiêu tăng năng lượng tái tạo trong cơ cấu năng lượng của đất nước, với năng lượng mặt trời (nằm trên mặt đất, trên mái nhà và nổi) dự kiến sẽ chiếm hơn 80% cơ cấu năng lượng tái tạo theo kế hoạch. Đất nước này cũng có tiềm năng lớn về năng lượng sinh học, phát sinh từ nguồn tài nguyên nguyên liệu dồi dào cho sinh khối, khí sinh học và nhiên liệu sinh học.

Thái Lan hiện đang thực hiện các dự án thí điểm để phát triển hệ thống lưới điện tiên tiến nhằm quản lý tốt hơn sự biến động của lưới điện đi kèm với việc đưa năng lượng tái tạo vào sử dụng. Khu vực tư nhân cũng đang theo đuổi các cơ hội để phát triển các dự án với công nghệ hệ thống lưu trữ năng lượng bằng pin (BESS). Chính phủ đang tích cực tìm kiếm các sáng kiến chính sách mới cho phép các hộ gia đình tạo ra và lưu trữ điện, sau đó bán lại điện dư thừa cho lưới điện. Chính phủ đang cân nhắc kết hợp các chính sách này vào quá trình phát triển thành phố thông minh để đánh giá tiềm năng mở rộng cơ chế này trên toàn quốc. Các công nghệ năng lượng và liên quan đến năng lượng khác đang được tìm kiếm để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi năng lượng của Thái Lan là Thu giữ, Sử dụng và Lưu trữ Carbon (CCUS), hydro, Nhiên liệu Hàng không Bền vững (SAF), hiện đại hóa và số hóa lưới điện, vận hành và quản lý hệ thống điện và Lò phản ứng Mô-đun Nhỏ (SMR).

Thái Lan đang phải đối mặt với những thách thức về an ninh năng lượng. Khoảng 60 % điện năng ở Thái Lan được tạo ra từ khí đốt tự nhiên. Với trữ lượng khí đốt trong nước dự kiến sẽ cạn kiệt trong 10-20 năm tới, khí đốt tự nhiên hóa lỏng (LNG) sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo an ninh điện năng lâu dài. Do việc đa dạng hóa nguồn cung cấp năng lượng được coi là bước đi cần thiết hướng tới mục tiêu tăng cường an ninh năng lượng quốc gia, chính phủ đang nhập khẩu nhiều khí đốt tự nhiên hơn và mở rộng các nhà ga tiếp nhận khí đốt, hệ thống tái hóa khí và các bể chứa khí để tăng công suất lên 26 triệu tấn mỗi năm (MMTPA) vào năm 2037.

● Các lĩnh vực năng lượng hàng đầu

- Thiết bị năng lượng tái tạo
- Lưới điện thông minh/lưới điện siêu nhỏ
- Hệ thống lưu trữ năng lượng: hệ thống lưu trữ năng lượng bằng pin
- Cung cấp LNG và các sản phẩm liên quan
- Công nghệ hydro
- Công nghệ và giải pháp thu giữ carbon

Những người mua chính bao gồm các cơ quan điện lực do chính phủ sở hữu, bao gồm Cơ quan phát điện Thái Lan (EGAT), Cơ quan điện lực đô thị (MEA), Cơ quan điện lực tỉnh (PEA), các nhà sản xuất điện tư nhân (IPP, SPP, VSPP) và các nhà phát triển khu công nghiệp.

Cơ hội cho lĩnh vực này

Thái Lan đang hướng tới quá trình chuyển đổi năng lượng bền vững và dự đoán những diễn biến sau đây sẽ dẫn đến sự gián đoạn trong lĩnh vực năng lượng: số hóa, phi carbon hóa, phi tập trung hóa, bãi bỏ quy định và điện khí hóa. Quốc gia này cần áp dụng các công nghệ mới trong lĩnh vực năng lượng và tập trung vào hiệu quả năng lượng.

Ba chủ đề chính về năng lượng tại Thái Lan là:

- + Năng lượng cho tất cả: Bộ Năng lượng đã thiết kế kế hoạch Năng lượng cho tất cả để hỗ trợ các doanh nghiệp và cộng đồng cùng đầu tư vào các nhà máy điện chạy bằng sinh khối và khí sinh học. Mặc dù Kế hoạch này phải đối mặt với sự chậm trễ do đại dịch, cải tổ nội các và việc sửa đổi các điều kiện, mô hình kinh doanh cũng như các thách thức pháp lý, các dự án về sinh khối và khí sinh học thông qua các nhà máy điện cộng đồng vẫn đang được triển khai. Giai đoạn đầu tiên đã được phê duyệt với tổng công suất phát điện là 149,5 megawatt (MW). Công suất cho giai đoạn thứ hai dự kiến sẽ tăng lên 400 MW. Đường dây điện của Thái Lan sẽ được nâng cấp từ 115kv lên 500 kv hoặc 800 kv để hỗ trợ nguồn điện thay thế và tiếp cận các cộng đồng sản xuất điện.
- + Trung tâm thương mại điện Đông Nam Á: Thái Lan đặt mục tiêu trở thành trung tâm thương mại điện ở Đông Nam Á bằng cách cải thiện các đường dây truyền tải điện cao thế trên khắp cả nước để mở ra hoạt động giao dịch điện khu vực và bán điện dư thừa. Việc cải thiện các đường dây truyền tải và kết nối lưới điện ở Đông Nam Á bằng các công nghệ lưới điện thông minh và vĩ mô là rất quan trọng để đạt được mục tiêu này.

+ Trung tâm thương mại LNG khu vực: Bộ Năng lượng đã ủng hộ kế hoạch thúc đẩy Thái Lan trở thành trung tâm thương mại tự do cho LNG kể từ năm 2016. Để hỗ trợ

Thái Lan trở thành trung tâm giao dịch LNG khu vực, Cơ quan quản lý bất động sản công nghiệp Thái Lan đã ký một thỏa thuận trị giá 1,33 tỷ USD với Công ty Gulf MPT LNG Terminal để xây dựng nhà ga nhập khẩu LNG thứ ba của đất nước. Hoạt động thương mại dự kiến sẽ bắt đầu vào năm 2025. Hiện tại, Thái Lan có hai nhà ga LNG; Nhà ga LNG Map Ta Phut I và Nhà ga LNG Map Ta Phut II với công suất lần lượt là 11,5 MMTPA và 7,5 MMTPA.

Thái Lan cung cấp các cơ hội thị trường đầy hứa hẹn cho các nhà cung cấp và xuất khẩu dầu khí, hệ thống điện và thiết bị năng lượng của Hoa Kỳ. Kế hoạch Năng lượng Quốc gia (NEP) 2023 đóng vai trò quan trọng trong quá trình chuyển đổi của Thái Lan sang năng lượng xanh và sạch với các biện pháp mạnh mẽ để đạt được mức trung hòa carbon trong giai đoạn 2065 - 2070. Để đạt được mức trung hòa carbon, cần triển khai các công nghệ mới trong lĩnh vực năng lượng (ví dụ: lưu trữ năng lượng tiên tiến và xe điện) và tăng cường sự thâm nhập của các công nghệ carbon thấp hiện có (ví dụ: năng lượng mặt trời) lên mức chưa từng thấy.

Các biện pháp về phía cầu như hiệu quả năng lượng, chuyển đổi nhiên liệu và chuyển tải có thể trở nên ngày càng quan trọng, dẫn đến sự khác biệt đáng kể về thời điểm và thành phần của nhu cầu năng lượng. Thái Lan sẽ chuyển đổi toàn bộ việc sử dụng phương tiện giao thông sang điện xanh thông qua việc thúc đẩy xe điện (EV) và chính sách 30:30, một kế hoạch để Thái Lan sản xuất 30% EV trong nước vào năm 2030. Các công ty Hoa Kỳ có khả năng đóng vai trò chính trong việc cung cấp bí quyết và công nghệ.

Thương mại thiết bị ngành năng lượng của Thái Lan (Triệu USD)

	2021	2022	2023	2024 (estimated)
Tổng sản xuất nội địa	9.139	9.975	10.868	11.665
Tổng xuất khẩu	5.707	6.341	7.045	7.415
Tổng nhập khẩu	4.623	5.271	5.856	6.164

	2021	2022	2023	2024 (estimated)
Giá trị nhập khẩu từ Hoa Kỳ	8.055	8.905	9.679	10.414
Tổng quy mô thị trường	418	571	601	632
Tỷ giá hối đoái	31	32	33	32

(Tổng quy mô thị trường = (Tổng sx nội địa + tổng nhập khẩu) – tổng xuất khẩu)
 Nguồn: Cục Hải quan Thái Lan (Mã HS : 7304, 7305, 7306, 7311, 8413, 8419, 8421, 8428, 8430, 8431, 8479 8481, 9026, 8705, 8901, 8905)

Lĩnh vực viễn thông

Chính phủ Thái Lan có tham vọng biến Thái Lan thành trung tâm cơ sở hạ tầng kỹ thuật số cho ASEAN. Theo Ủy ban Phát thanh và Viễn thông Quốc gia (NBTC), việc áp dụng 5G có thể đóng góp 9,3 tỷ USD cho nền kinh tế Thái Lan vào năm 2035, tương đương 10 % GDP. Chính phủ Thái Lan đặt mục tiêu lĩnh vực này đóng góp 25 % GDP quốc gia vào năm 2027 thông qua một chương trình chuyển đổi kinh tế và xã hội được gọi là "Công nghiệp Thái Lan 4.0". Chương trình này khuyến khích sự sáng tạo và đổi mới kỹ thuật số, phát triển công nghệ mới và chuyển đổi sang nền kinh tế do kỹ thuật số thúc đẩy.

Vào tháng 10 năm 2022, NBTC đã chấp thuận việc sáp nhập các nhà khai thác di động Thái Lan là Total Access Communication (DTAC) và True trong vụ sáp nhập viễn thông lớn nhất từ trước đến nay ở Đông Nam Á. Thực thể mới, True Corporation, đã trở thành nhà cung cấp dịch vụ lớn nhất của Thái Lan với sự kết hợp của 33,8 triệu thuê bao của True với 21,2 triệu người dùng của DTAC. Vụ sáp nhập khiến thị trường chỉ còn lại hai công ty lớn.

Thị trường viễn thông Thái Lan dự kiến tăng trưởng vừa phải do tiêu dùng tư nhân mạnh hơn vào nửa cuối năm 2022. Năm 2023, tiêu dùng tiếp tục tăng trưởng theo nền kinh tế nói chung do sức mạnh của ngành du lịch. Đại dịch COVID-19 đã thúc đẩy việc áp dụng rộng rãi các giải pháp kỹ thuật số trong các lĩnh vực kinh tế quan trọng bao gồm bán lẻ, sản xuất, vận tải và phân phối. Việc áp dụng kỹ thuật số này làm tăng

nhu cầu về các thiết bị và công nghệ kết hợp Internet vạn vật (IoT) thông qua mạng di động.

Tương tự như vậy, các chính sách của chính phủ bao gồm thúc đẩy nền kinh tế số, phát triển thành phố thông minh và phân bổ tần số 5G đảm bảo rằng cơ sở hạ tầng viễn thông di động mở rộng khắp Thái Lan, kích thích nhu cầu mạnh mẽ hơn từ người tiêu dùng ở các khu vực mới của đất nước. Hiện tại, 5G ở Thái Lan chủ yếu được triển khai trong không gian internet và dịch vụ mạng. Tuy nhiên, 5G có tiềm năng chưa được khai thác lớn hơn nhiều. Hầu hết các doanh nghiệp Thái Lan, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, vẫn đang trong giai đoạn đầu của quá trình chuyển đổi số. Có nhiều cơ hội để các công nghệ 5G cải thiện hoạt động của họ.

Các lĩnh vực viễn thông hàng đầu

- Internet vạn vật;
- Bảo mật và giải pháp CNTT;
- Điện toán đám mây;
- Cơ sở hạ tầng viễn thông;
- Quản lý mạng;
- Cơ sở hạ tầng và ứng dụng 5G.

Thiết bị ngành viễn thông của Thái Lan (Triệu đô la Mỹ)

	2021	2022	2023	2024 (est)
Tổng xuất khẩu	7,248	7,120	7,300	7,373
Tổng nhập khẩu	1,724	1,520	1,700	1,734
Giá trị nhập khẩu từ Hoa Kỳ	2,597	2,500	2,600	2,643
Tổng quy mô thị trường	276	276	280	285.6
Tỷ giá hối đoái	8,121	8,120	8,200	8,282
Tổng xuất khẩu	31	32	33	32

$$(Tổng\ quy\ mô\ thị\ trường = (Tổng\ sx\ nội\ địa + tổng\ nhập\ khẩu) - tổng\ xuất\ khẩu)$$

Nguồn: NBTC

Cơ hội cho lĩnh vực này

Cơ hội cho các nhà cung cấp thiết bị và dịch vụ viễn thông đang gia tăng tại Thái Lan, được thúc đẩy bởi mục tiêu của Thái Lan là trở thành trung tâm cơ sở hạ tầng kỹ thuật số khu vực tại ASEAN. Ngoài ra, đại dịch đã đẩy nhanh quá trình chuyển đổi kỹ thuật số của khu vực kinh doanh tại Thái Lan do ngày càng có nhiều người làm việc tại nhà và học trực tuyến, sự phát triển của thương mại điện tử và các dịch vụ cung cấp qua internet, cũng như sự gia tăng sử dụng các dịch vụ dữ liệu.

Các sản phẩm và công nghệ viễn thông từ Hoa Kỳ nổi tiếng với tỷ lệ áp dụng cao các công nghệ tiên tiến mới, IoT, công nghệ đeo được và ô tô tự hành/kết nối. Việc triển khai 5G tại Thái Lan cung cấp khả năng kết nối đáng tin cậy và nhanh chóng cần thiết cho các công nghệ này.

Các công ty lớn trên thị trường cơ sở hạ tầng 5G là Huawei (Trung Quốc), Ericsson (Thụy Điển), Samsung (Hàn Quốc), Nokia Networks (Phần Lan), ZTE (Trung Quốc), NEC (Nhật Bản), CISCO (Hoa Kỳ), CommScope (Hoa Kỳ), Comba Telecom Systems (Hong Kông), Alpha Networks (Đài Loan), Siklu Communication (Israel) và Mavenir (Hoa Kỳ).

Quan hệ Việt Nam – Thái Lan

Việt Nam và Thái Lan thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 6/8/1976. Năm 1978, hai bên mở Đại sứ quán tại mỗi nước. Vào giai đoạn này, quan hệ hai nước có bước khởi đầu tốt đẹp sau chuyến thăm chính thức Thái Lan của Thủ tướng Phạm Văn Đồng vào tháng 10/1978. Đầu những năm 1990, vượt qua thử thách của một giai đoạn lịch sử đầy khó khăn, quan hệ hai nước nồng ấm trở lại, hai bên đã nối lại các chuyến thăm cấp cao, trong đó phải kể đến chuyến thăm Thái Lan của Tổng Bí thư Đỗ Mười tháng 10/1993, chuyến thăm của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Võ Văn Kiệt vào tháng 10/1991. Về phía Thái Lan, chuyến thăm của Thái tử Maha Vajiralongkorn (nay là

Nhà Vua Rama X) vào tháng 11/1992, chuyến thăm của Thủ tướng Thái Lan Anand Panayachun đến Việt Nam tháng 1/1992 và của các nhà lãnh đạo khác.

Ngày 28/7/1995, Việt Nam chính thức trở thành thành viên của ASEAN. Mái nhà chung ASEAN tiếp thêm động lực cho quan hệ song phương Việt Nam - Thái Lan mở

rộng và phát triển mạnh mẽ. Sau thời điểm này, quan hệ hai bên không ngừng được vun đắp, ngày càng tăng cường và củng cố về mọi mặt.

Năm nay, nhân dịp hai nước kỷ niệm 45 năm thiết lập quan hệ ngoại giao, nhìn lại chặng đường 45 năm qua có thể nói, mặc dù trải qua những thăng trầm do biến động tại khu vực và mỗi nước, song quan hệ Việt Nam - Thái Lan vẫn luôn được các thế hệ lãnh đạo và nhân dân hai nước gìn giữ, củng cố, ngày càng tin cậy và đến nay đã phát triển mạnh mẽ cả về bề rộng lẫn chiều sâu trên tất cả các lĩnh vực. Về mặt nhà nước, hai bên đã nâng cấp quan hệ hai nước lên Đối tác chiến lược nhân chuyến thăm Thái Lan của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng vào tháng 6/2013. Thái Lan là quốc gia duy nhất mà Chính phủ Việt Nam có cơ chế họp Nội các chung, hiệu quả, với sự chủ trì của hai Thủ tướng và tất cả các thành viên chính phủ hai nước tham dự. Ngoài ra, hai bên còn có cơ chế Ủy ban Hỗn hợp về hợp tác song phương do hai Bộ trưởng Ngoại giao đồng chủ trì, Tham khảo chính trị cấp Thứ trưởng Ngoại giao hàng năm.

Hai nước đã ký hơn 50 hiệp định, thỏa thuận hợp tác trên nhiều lĩnh vực, trong đó có những thỏa thuận có tính chất nền tảng như: Tuyên bố chung về Khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Thái Lan trong thập niên đầu của thế kỷ XXI (2002), Tuyên bố chung về thiết lập quan hệ Đối tác Chiến lược Việt Nam - Thái Lan (nhân chuyến thăm cấp Nhà nước của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng năm 2013), Chương trình Hành động giai đoạn 2014 - 2018 về triển khai quan hệ Đối tác Chiến lược (nhân chuyến thăm Việt Nam của Thủ tướng Prayut Chan-o-cha năm 2014), Tuyên bố chung về Tầm nhìn an ninh Thái Lan - Việt Nam giai đoạn 2012 - 2016 (nhân cuộc họp Nội các chung lần thứ 2 năm 2012), Kế hoạch hành động về hợp tác thương mại và đầu tư giai đoạn 2015 - 2020 (nhân cuộc họp Nội các chung lần thứ 3 năm 2015).

Đối ngoại nhân dân là một trong những trụ cột của quan hệ giữa hai nước, đã có nhiều đóng góp quan trọng vào phát triển quan hệ hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Thái Lan trong thời gian qua. Hội hữu nghị Việt Nam - Thái Lan đã đóng vai trò quan trọng

trong giao lưu nhân dân kể từ khi thành lập, đã cùng với Hội hữu nghị Thái Lan - Việt Nam trở thành cầu nối hữu hiệu, góp phần tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau cũng như quan hệ hữu nghị truyền thống giữa nhân dân hai nước. Trong những năm gần đây, quan hệ hợp tác giữa Hội hữu nghị Việt Nam - Thái Lan với Hội hữu nghị Thái Lan -

Việt Nam ngày càng phát triển và hoạt động hiệu quả. Hai Hội cũng đã phát huy mạnh mẽ vai trò cầu nối cho hợp tác kinh tế, văn hóa, giáo dục Thái Lan - Việt Nam với việc tích cực và chủ động hơn trong việc tăng cường gắn kết để thực sự trở thành cầu nối quan trọng trong ngoại giao nhân dân giữa hai nước. Trong lĩnh vực kinh tế, thương mại và đầu tư, Hội hữu nghị Thái Lan - Việt Nam đã đứng ra tổ chức hoặc tham gia phối hợp tổ chức nhiều hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp hai nước kết nối, tìm kiếm cơ hội làm ăn, kinh doanh và hợp tác hiệu quả.

Năm 2023 cũng là năm kỷ niệm 10 năm quan hệ Đối tác chiến lược giữa Việt Nam và Thái Lan. Trong chương trình, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ sẽ thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước hội đàm và trao đổi với các lãnh đạo cấp cao nhất của Thái Lan, gặp gỡ các dân biểu, chính khách, học giả, doanh nghiệp và thăm tỉnh Udon Thani nơi có đông kiều bào sinh sống nhất. Vì vậy, chuyến thăm có ý nghĩa hết sức quan trọng, có thể coi là sự kiện tổng kết năm Kỷ niệm đối tác chiến lược Việt Nam-Thái Lan 2023.

Trong những năm vừa qua, quan hệ Việt Nam-Thái Lan đã được củng cố, phát triển nhanh chóng và thật sự trên tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực hợp tác nghị viện và liên nghị viện. Chuyến thăm chính thức tới Thái Lan lần này của Chủ tịch Quốc hội Việt Nam khẳng định sự ủng hộ của lãnh đạo cấp cao hai nước đối với Chương trình hành động triển khai quan hệ Đối tác chiến lược tăng cường Việt Nam-Thái Lan giai đoạn 2022-2027, trong đó có hoạt động trao đổi đoàn cấp cao giữa Quốc hội hai nước và phối hợp chặt chẽ hơn nữa giữa hai nước trên các diễn đàn đa phương và khu vực như APPF, IPU, AIPA.

Chương 2: Môi trường kinh tế và chính trị

Điều kiện tự nhiên.

Thái Lan có vị trí nằm ở trung tâm của Đông Nam Á, Thái Lan được xem là một cửa ngõ để tiếp cận các nền kinh tế mới nổi của khu vực Tiểu vùng sông Mêkong.

Thái Lan có diện tích 513.115 km², biên giới giáp với Malaysia (phía nam), Myanmar (phía tây bắc), Lào (phía bắc đông bắc) và Campuchia (đông nam), toàn bộ bờ biển phía đông từ Campuchia sang Malaysia giáp với vịnh Thái Lan và bờ biển phía tây giáp với biển Andaman. Về mặt địa lý, đất nước được chia thành năm khu vực: vùng đồng bằng trung tâm màu mỡ, cao nguyên phía đông bắc khô cằn, vùng núi phía bắc đồng bằng ven biển ở phía đông nông nghiệp trù phú; và bán đảo phía nam.

Vị trí địa lý thuộc Đông Nam á, vùng trung tâm của Thái Lan là một đồng bằng lưu vực sông Mê nam màu mỡ đông dân. Vùng phía bắc có nhiều núi, trong đó có đỉnh Doi In thanan, cao 2.595m. Cao nguyên Kho rát nằm ở vùng đông bắc. Nối liền Thái Lan với Malaysia là eo đất Kra có nhiều núi.

Các con sông chính: Sông Mêkong với chiều dài 4.350km; sông Mê nam dài 1,200km.

Khí hậu: Khí hậu nhiệt đới. Mưa mùa lớn từ tháng sáu đến tháng Mười. Từ tháng Mười đến tháng Ba khí hậu mát mẻ. Từ tháng Ba đến tháng sáu khí hậu nóng.

Tài nguyên thiên nhiên: Thiếc, cao su, khí đốt tự nhiên, vonfram, tantal, gỗ, chì, cá, thạch cao, than non, fluorit, đất canh tác

Dân số Thái Lan : 69.920.998 (Số liệu cập nhật 2023).

Dân tộc: Thái 97,5%, Myanmar 1,3%, khác 1,1%, không xác định <0,1% (số liệu ước tính năm 2015)

Ngôn ngữ: Tiếng Thái (chính thức) chỉ 90,7%, tiếng Thái và các ngôn ngữ khác 6,4%, chỉ các ngôn ngữ khác 2,9% (bao gồm tiếng Mã Lai, tiếng Myanmar);

Tôn giáo: Phật giáo 92,5%, Hồi giáo 5,4%, Thiên chúa giáo 1,2%, tôn giáo khác 0,9% (bao gồm thuyết vật linh, Khổng giáo, Ấn Độ giáo, Do Thái giáo, Sikh giáo và Đạo giáo) (ước tính năm 2021)

Cấu trúc tuổi: (Số liệu ước tính năm 2024)

- 0-14 tuổi: 15,8% (nam 5.669.592/nữ 5.394.398)
- 15-64 tuổi: 69% (nam 23.681.528/nữ 24.597.535)

- 65 tuổi trở lên: 15,1% (nam 4.714.191/nữ 5.863.754)

Tỷ lệ tăng dân số (số liệu ước tính 2024): 0,17%. 9,9 ca sinh/1.000 dân, 8 ca tử vong/1.000 dân (ước tính năm 2024).

Dân số thành thị : 53,6% tổng dân số (số liệu ước tính 2023)

Phân bố dân số: mật độ dân số cao nhất được tìm thấy ở Bangkok và xung quanh; các cụm dân số đáng kể được tìm thấy trên khắp các vùng rộng lớn của đất nước, đặc biệt là phía bắc và đông bắc Bangkok và ở vùng cực nam của đất nước

Chính phủ và tình hình chính trị.



Biểu tượng quốc kỳ: năm dải ngang màu đỏ (phía trên), trắng, xanh (chiều rộng gấp đôi), trắng và đỏ; màu đỏ tượng trưng cho quốc gia và máu của sự sống, màu trắng tượng trưng cho tôn giáo và sự trong sáng của Phật giáo và màu xanh tượng trưng cho chế độ quân chủ

Lưu ý: tương tự như lá cờ của Costa Rica nhưng màu xanh và đỏ đảo ngược

Biểu tượng quốc gia: hình garuda (hình tượng nửa người, nửa chim trong thần thoại), voi; màu sắc quốc gia: đỏ, trắng, xanh

Tên chính thức: Vương quốc Thái Lan.

Thủ đô: Bangkok.

Ngày độc lập: 28 tháng 7 năm 1952

Thủ tướng Thái Lan: Bà Paetongtarn Shinawatra

Các đơn vị hành chính

Thái Lan bao gồm 76 tỉnh và 1 thành phố.

Hiến pháp

Tu chính án: các tu chính án yêu cầu phải có đa số phiếu bầu trong phiên họp chung của Hạ viện và Thượng viện và yêu cầu phải có ít nhất một phần năm số thành viên đối lập của Hạ viện và một phần ba số phiếu bầu của Thượng viện ủng hộ; một cuộc trưng cầu dân ý toàn quốc cũng được yêu cầu đối với một số tu chính án nhất định; tất cả các tu chính án đều phải có chữ ký của nhà vua; Hiến pháp năm 2017 của Thái Lan đã được sửa đổi vào tháng 11 năm 2021 để tăng số lượng đại biểu quốc hội (MP) từ 350 lên 400, giảm số lượng đại biểu đảng phái từ 150 xuống 100 và thay đổi cuộc bầu cử thành hệ thống bỏ phiếu hai lần

Quyền bầu cử: công dân đủ 18 tuổi và bắt buộc tham gia.

Ngành hành pháp

Người đứng đầu nhà nước: Vua WACHIRALONGKON, còn được gọi là Vajiralongkorn (từ ngày 1 tháng 12 năm 2016)

Người đứng đầu chính phủ: Thủ tướng SETTHA Thawisin (từ ngày 5 tháng 9 năm 2023)

Nội các: Hội đồng Bộ trưởng do thủ tướng đề cử, do nhà vua bổ nhiệm; Hội đồng Cơ mật tư vấn cho nhà vua

Chế độ bầu cử/bổ nhiệm: chế độ quân chủ cha truyền con nối; ứng cử viên thủ tướng được Hạ viện và Thượng viện phê chuẩn và do nhà vua bổ nhiệm; bắt đầu từ năm 2024, thủ tướng chỉ cần được Hạ viện phê chuẩn

Lưu ý: sau chiến thắng trong cuộc bầu cử vào tháng 5 năm 2023, MJP đã thành lập liên minh tám đảng và đề cử lãnh đạo PITA Limjaroenrat làm thủ tướng; Tuy nhiên, Thượng viện đã ngăn cản PITA trở thành thủ tướng trong cuộc bỏ phiếu đầu tiên của Quốc hội vào tháng 7 năm 2023 và sau đó Quốc hội đã bỏ phiếu rằng ông không được phép nộp tên mình nữa; Tòa án Hiến pháp cũng đã đình chỉ PITA sau khi thụ lý các vụ kiện cáo buộc ông vi phạm luật bầu cử; vào tháng 8 năm 2023, MJP đã trao lại quyền lãnh đạo thành lập chính phủ mới cho đảng lớn thứ hai trong liên minh, PTP, sau đó thành lập một liên minh mới mà không có MJP; PTP đề cử SRETTHA Thawisin làm thủ tướng và ông đã được Quốc hội chấp thuận với 482 phiếu bầu trong tổng số 747 phiếu bầu có thể có

Cơ quan lập pháp

Quốc hội lưỡng viện hay Ratthasapha bao gồm:

Thượng viện hay Wuthisapha (hiện có 250 ghế; các thành viên do Hội đồng quốc gia vì hòa bình và trật tự bổ nhiệm để phục vụ nhiệm kỳ 5 năm; Thượng viện được bổ nhiệm vào năm 2024 sẽ bao gồm 200 thành viên được bầu từ nhiều nhóm chuyên gia khác nhau cho nhiệm kỳ 5 năm)

Hạ viện hay Saphaphuthan Ratsadon (500 ghế; 400 thành viên được bầu trực tiếp tại các khu vực bầu cử một ghế bằng cách bỏ phiếu đa số đơn giản và 100 thành viên được bầu tại một khu vực bầu cử toàn quốc duy nhất bằng cách bỏ phiếu đại diện theo tỷ lệ theo danh sách đảng; các thành viên phục vụ nhiệm kỳ 4 năm)

Bầu cử: Thượng viện - lần bầu cử cuối cùng được tổ chức vào ngày 14 tháng 5 năm 2019 (lần tiếp theo sẽ được tổ chức vào năm 2024)

Hạ viện - lần bầu cử cuối cùng được tổ chức vào ngày 14 tháng 5 năm 2023 (lần tiếp theo sẽ được tổ chức vào tháng 5 năm 2027).

Kết quả bầu cử: Thượng viện - tỷ lệ phiếu bầu theo đảng - NA; số ghế theo đảng - NA; thành phần - nam 223, nữ 26, tỷ lệ phụ nữ 10,4%.

Hạ viện - tỷ lệ phiếu bầu theo đảng - MFP 36,2%, PTP 27,7%, UTN 11,9%, PJT 2,9%, DP 2,3%, PPRP 1,4%, PCC 1,5%, khác 16%; ghế theo đảng - MFP 152, PTP 141, PJT 71, PPRP 41, UTN 36, DP 24, PCC 9, CTP 10, Thai Sang Thai 6, khác 11; thành phần - 403 nam, 97 nữ, tỷ lệ phụ nữ 19,4%; tổng số Quốc hội tỷ lệ phụ nữ 16,4%.

Ngành tư pháp

Tòa án cao nhất: Tòa án Công lý Tối cao (gồm có chủ tịch tòa án, 6 phó chủ tịch, 60-70 thẩm phán và được tổ chức thành 10 phân khu); Tòa án Hiến pháp (gồm có chủ tịch tòa án và 8 thẩm phán); Tòa án Hành chính Tối cao (số lượng thẩm phán do Ủy ban Tư pháp của Tòa án Hành chính quyết định)

Lựa chọn thẩm phán và nhiệm kỳ: Thẩm phán Tòa án Tối cao do Ủy ban Tư pháp của Tòa án Công lý lựa chọn và được quốc vương chấp thuận; nhiệm kỳ thẩm phán do quốc vương quyết định; Thẩm phán Tòa án Hiến pháp - 3 thẩm phán được chọn từ Tòa án Tối cao, 2 thẩm phán được chọn từ Tòa án Hành chính và 4 ứng cử viên thẩm phán

do Ủy ban Tuyển chọn Thẩm phán của Tòa án Hiến pháp lựa chọn và được Thượng viện phê chuẩn; thẩm phán do quốc vương bổ nhiệm phục vụ nhiệm kỳ 9 năm một lần;

Thẩm phán Tòa án Hành chính Tối cao do Ủy ban Tư pháp của Tòa án Hành chính lựa chọn và được quốc vương bổ nhiệm; thẩm phán phục vụ suốt đời.

Tòa án cấp dưới: tòa sơ thẩm và tòa phúc thẩm trong cả hệ thống tư pháp và hành chính; tòa án quân sự

Các đảng phái chính trị và lãnh đạo tại Thái Lan:

- Đảng Liên minh Hành động hay ACP [ANEK Laothammathast]
- Đảng Bhumjaithai (hay còn gọi là Đảng Phumchai Thai hay PJT; hay còn gọi là Đảng Tự hào Thái Lan) hoặc BJT [ANUTIN Chanwirakun]
- Đảng Chat Phatthana Kla arty (Đảng Phát triển Quốc gia) [KON Chatikawanit]
- Đảng Chat Thai Phatthana (Đảng Phát triển Quốc gia Thái Lan) hay CTP [VARAWUT Silpa-archa]
- Đảng Tiến lên hay MFP [CHAITHAWAT Tulathon]
- Đảng Kinh tế Mới hay NEP [MANUN Siwaphiromrat]
- Đảng Palang Pracharat (Đảng Quyền lực Nhà nước Nhân dân) hay PPRP [PRAWIT Wongsuwan]
- Đảng Pheu (Puea) Thai (Đảng Vì người Thái) hay PTP [PAETONGTARN Shinawatra (hay còn gọi là Ung In)]
- Đảng Prachachat hay PCC [THAWEE Sodsong]
- Đảng Prachathipat (Đảng Dân chủ) hay DP [CHALERMCHAI Sri-on]
- Đảng Puea Chat (Ủng hộ Đảng Quốc gia) hoặc PCP [SARUNWUT Sarunket]
- Đảng Puea Tham (Ủng hộ Đảng Dharma) [NALINI Thawisin]
- Đảng Seri Ruam Thai (Đảng Tự do Thái Lan hoặc TLP) [SERIPHISUT Temiyawet]
- Đảng Văn minh Thái Lan hoặc TCL [MONGKOLKIT Suksintharanon]
- Đảng Quyền lực Địa phương Thái Lan hoặc TLP [CHATCHAWAI Kong-udom]
- Đảng Quyền lực Nhân dân Thái Lan hoặc TLPT [NIKHOM Bunwiset]
- Đảng Thai Sang Thai [SUDARAT Keyuraphan]
- Đảng Quốc gia Thái Lan Thống nhất (Ruam Thai Sang Chat) hoặc UTN [PHIRAPHAN Salirattawiphak]

Các tổ chức quốc tế đã tham gia

ADB, APEC, ARF, ASEAN, BIMSTEC, BIS, CD, CICA, CP, EAS, FAO, G-77, IAEA, IBRD, ICAO, ICC (các ủy ban quốc gia), ICRM, IDA, IFAD, IFC, IFRCs, IHO, ILO, IMF, IMO, IMSO, Interpol, IOC, IOM, IPU, ISO, ITSO, ITU, ITUC (các tổ chức phi chính phủ), MIGA, NAM, OAS (người quan sát), OIC (người quan sát), OIF (người quan sát), OPCW, OSCE (đối tác), PCA, PIF (đối tác), UN, UNAMID, UNCTAD, UNESCO, UNHCR, UNIDO, UNMOGIP, UNOCI, UNWTO, UPU, WCO, WFTU (các tổ chức phi chính phủ), WHO, WIPO, WMO, WTO

Di sản quốc gia của Indonesia

Tổng số Di sản thế giới: 7 (Trong đó 4 di sản văn hóa, 3 di sản thiên nhiên)

Các địa điểm Di sản thế giới được chọn:

- Thành phố lịch sử Ayutthaya ;
- Sukhothai lịch sử và các thị trấn lịch sử liên quan ;
- Khu bảo tồn động vật hoang dã Thungyai-Huai Kha Khaeng ;
- Di tích khảo cổ Ban Chiang ;
- Quần thể rừng Dong Phrayayen-Khao Yai ;
- Quần thể rừng Kaeng Krachan ;
- Phố cổ Si Thep và các di tích Dvaravati liên quan.

Kinh tế

Thái Lan là nền kinh tế Đông Nam Á thu nhập trung bình khá, cơ sở hạ tầng đang phát triển và là nước xuất khẩu điện tử, thực phẩm và phụ tùng ô tô lớn. Tiền tệ được sử dụng trên toàn cầu. Tỷ lệ thất nghiệp cực kỳ thấp, ngay cả trong bối cảnh COVID-19; phát triển kinh tế Thái Lan 4.0 đang diễn ra.

GDP thực (sức mua tương đương)

- 1.255 nghìn tỷ USD (ước tính năm 2022)
- 1.223 nghìn tỷ USD (ước tính năm 2021)
- 1.205 nghìn tỷ USD (ước tính năm 2020)

Lưu ý: dữ liệu tính theo đô la năm 2017

Xếp hạng trên thế giới: 23

Tốc độ tăng trưởng GDP thực

- 2,6% (ước tính năm 2022)
- 1,49% (ước tính năm 2021)
- -6,07% (ước tính năm 2020)

Lưu ý: tăng trưởng GDP hàng năm % dựa trên tiền tệ địa phương không đổi

Xếp hạng trên thế giới: 150

GDP thực bình quân đầu người

- 117.500 đô la (ước tính năm 2022)
- 17.100 đô la (ước tính năm 2021)
- 16.900 đô la (ước tính năm 2020)

Lưu ý: dữ liệu tính theo đô la năm 2017

Xếp hạng trên thế giới: 99

GDP (tỷ giá hối đoái chính thức): 495,423 tỷ USD (Số liệu ước tính năm 2022)

Lưu ý: dữ liệu theo đô la hiện tại theo tỷ giá hối đoái chính thức.

Tỷ lệ lạm phát (giá tiêu dùng)

- 6,08% (ước tính năm 2022)
- 1,23% (ước tính năm 2021)
- -0,85% (ước tính năm 2020)

Lưu ý: tỷ lệ thay đổi hàng năm dựa trên giá tiêu dùng

Xếp hạng trên thế giới: 94

Xếp hạng tín dụng

- Xếp hạng Fitch: BBB+ (2013)
- Xếp hạng Moody's: Baa1 (2003)
- Xếp hạng Standard & Poors: BBB+ (2004)

Lưu ý: Năm đề cập đến năm mà xếp hạng tín dụng hiện tại được lấy lần đầu tiên.

GDP - thành phần, theo ngành xuất xứ

- Nông nghiệp: 8,2% (ước tính năm 2017)
- Công nghiệp: 36,2% (ước tính năm 2017)
- Dịch vụ: 55,6% (ước tính năm 2017)

Xếp hạng so sánh: dịch vụ 153; công nghiệp 42; nông nghiệp 99.

GDP - cơ cấu, theo mục đích sử dụng cuối cùng

- Tiêu dùng hộ gia đình: 48,8% (ước tính năm 2017)
- Tiêu dùng của chính phủ: 16,4% (ước tính năm 2017)
- Đầu tư vào vốn cố định: 23,2% (ước tính năm 2017)
- Đầu tư vào hàng tồn kho: -0,4% (ước tính năm 2017)
- Xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ: 68,2% (ước tính năm 2017)
- Nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ: -54,6% (ước tính năm 2017)

Sản phẩm nông nghiệp chủ yếu: mía, gạo, sắn, quả cọ dầu, ngô, cao su, trái cây nhiệt đới, gà, dưa, trái cây (Số liệu 2022)

Lưu ý: mười sản phẩm nông nghiệp hàng đầu dựa trên tỷ trọng.

Ngành công nghiệp chủ yếu: du lịch, dệt may, chế biến nông sản, đồ uống, thuốc lá, xi măng, sản xuất nhẹ như đồ trang sức và đồ điện, máy tính và linh kiện, mạch tích hợp, đồ nội thất, nhựa, ô tô và ô tô linh kiện, máy móc nông nghiệp, điều hòa không khí và làm lạnh, gốm sứ, nhôm, hóa chất, quản lý môi trường, thủy tinh, đá granit và đá cẩm thạch, da, máy móc và kim loại, hóa dầu, lọc dầu, dược phẩm, in ấn, bột giấy và giấy, cao su, đường, gạo, đánh bắt cá, sắn, nhà sản xuất vonfram lớn thứ hai thế giới và nhà sản xuất thiếc lớn thứ ba

Tốc độ tăng trưởng sản xuất công nghiệp: -0,67% (Số liệu ước tính năm 2022)

Lưu ý: tỷ lệ thay đổi hàng năm về giá trị gia tăng công nghiệp dựa trên tỷ giá hối đoái cố định.

Xếp hạng trên thế giới: 176

Lực lượng lao động: 40,908 triệu (Số liệu ước tính năm 2022)

Lưu ý: số người từ 15 tuổi trở lên đang làm việc hoặc đang tìm việc.

Xếp hạng trên thế giới: 16

Tỷ lệ thất nghiệp

- 0,94% (ước tính năm 2022)
- 1,21% (ước tính năm 2021)
- 1,1% (ước tính năm 2020)

Lưu ý: % lực lượng lao động tìm kiếm việc làm

Xếp hạng trên thế giới: 7

Tỷ lệ thất nghiệp của thanh niên (tuổi 15-24)

- Tổng: 7% (ước tính năm 2021)

- Nam: 6,2%
- Nữ: 8,1%

Xếp hạng trên thế giới: tổng 179.

Dân số dưới mức nghèo khổ: 6,3% (Số liệu ước tính năm 2021)

Lưu ý: % dân số có thu nhập dưới mức nghèo khổ quốc gia

Hệ số chỉ số Gini - phân phối thu nhập gia đình: 35,1 (Số liệu ước tính năm 2021)

Lưu ý: chỉ số (0-100) phân phối thu nhập; giá trị cao hơn biểu thị sự bất bình đẳng lớn hơn

Xếp hạng trên thế giới: 96

Chỉ tiêu hộ gia đình trung bình

- Cho thực phẩm: 28,3% chỉ tiêu hộ gia đình (ước tính năm 2021)
- Cho rượu và thuốc lá: 3,3% chỉ tiêu hộ gia đình (ước tính năm 2021)

Thu nhập hoặc mức tiêu dùng hộ gia đình theo % chia sẻ

- 10% thấp nhất: 3,2%
- 10% cao nhất: 27,3% (ước tính năm 2021)

Lưu ý: % chia sẻ thu nhập dành cho 10% dân số thấp nhất và cao nhất

Chuyển tiền

- 1,8% GDP (ước tính năm 2022)
- 1,79% GDP (ước tính năm 2021)
- 1,65% GDP (ước tính năm 2020)

Lưu ý: chuyển nhượng cá nhân và bồi thường giữa cá nhân/hộ gia đình/thực thể thường trú và không thường trú

Ngân sách

- Doanh thu: 104,689 tỷ USD (ước tính năm 2020)
- Chi tiêu: 128,581 tỷ USD (ước tính năm 2020)

Thặng dư ngân sách (+) hoặc thâm hụt (-): -3,5% (GDP) (Số liệu ước tính năm 2017)

Xếp hạng trên thế giới: 147.

Nợ công

- 58,56% GDP (ước tính năm 2021)
- 50,32% GDP (ước tính năm 2020)

- 40,14% GDP (ước tính năm 2019)

Lưu ý: nợ của chính quyền trung ương tính theo % GDP

Xếp hạng trên thế giới: 81

Thuế và các khoản thu khác: 14,32% (GDP) (ước tính năm 2021)

Lưu ý: doanh thu thuế của chính quyền trung ương tính theo % GDP.

Xếp hạng trên thế giới: 192

- **Tài khoản vãng lai**

- -15,742 tỷ USD (ước tính năm 2022)
- -10,268 tỷ USD (ước tính năm 2021)
- 20,933 tỷ USD (ước tính năm 2020)

Lưu ý: cán cân thanh toán - thương mại ròng và thu nhập chính/phụ tính theo đô la hiện tại

Xếp hạng trên thế giới: 91

Tổng kim ngạch xuất khẩu

Xuất khẩu

- 324,063 tỷ USD (ước tính năm 2022)
- 295,972 tỷ USD (ước tính năm 2021)
- 257,981 tỷ USD (ước tính năm 2020)

Lưu ý: cán cân thanh toán - xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ tính theo đô la hiện tại

Xếp hạng trên thế giới: 28.

Các đối tác xuất khẩu chính: Hoa Kỳ 17%, Trung Quốc 11%, Nhật Bản 8%, Việt Nam 4%, Malaysia 4% (cập nhật năm 2022)

Lưu ý: 5 đối tác xuất khẩu hàng đầu dựa trên tỷ lệ % xuất khẩu.

Nhóm hàng xuất khẩu chủ yếu: phụ tùng máy móc, mạch tích hợp, ô tô, xe tải, phụ tùng/phụ kiện xe (cập nhật năm 2022)

Lưu ý: 5 mặt hàng xuất khẩu hàng đầu dựa trên giá trị tính theo USD.

Tổng kim ngạch nhập khẩu:

- 334,478 tỷ USD (ước tính năm 2022)
- 296,115 tỷ USD (ước tính năm 2021)
- 232,048 tỷ USD (ước tính năm 2020)

Lưu ý: cán cân thanh toán - nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ theo USD hiện tại

Xếp hạng trên thế giới: 30

Các đối tác nhập khẩu chủ yếu: Trung Quốc 26%, Nhật Bản 11%, UAE 6%, Hoa Kỳ 5%, Malaysia 5% (Số liệu năm 2022)

Lưu ý: 5 đối tác nhập khẩu hàng đầu dựa trên tỷ lệ % nhập khẩu

Các nhóm hàng nhập khẩu chủ yếu: dầu thô, tích hợp mạch điện, vàng, khí đốt tự nhiên, phụ tùng/phụ kiện xe cộ (Số liệu năm 2022)

Lưu ý: năm mặt hàng nhập khẩu hàng đầu dựa trên giá trị tính bằng USD.

Dự trữ ngoại hối và vàng

216,501 tỷ USD (ước tính năm 2022)

246,025 tỷ USD (ước tính năm 2021)

258,104 tỷ USD (ước tính năm 2020)

Lưu ý: nắm giữ vàng (giá cuối năm)/ngoại hối/quyền rút vốn đặc biệt bằng USD hiện tại

Xếp hạng trên thế giới: 13

Nợ bên ngoài

167,89 tỷ USD (ước tính năm 2019)

158,964 tỷ USD (ước tính năm 2018)

Xếp hạng trên thế giới: 44

Tỷ giá hối đoái: baht đổi một đô la Mỹ

Tỷ giá hối đoái:

- 35,061 (ước tính năm 2022)
- 31,977 (ước tính năm 2021)
- 31,294 (năm 2020 (ước tính))
- 31.048 (ước tính năm 2019)
- 32.31 (ước tính năm 2018)

Lĩnh vực năng lượng

Khả năng tiếp cận điện: tổng dân số: 100% (năm 2021)

Công suất điện

Công suất phát điện lắp đặt: 53,13 triệu kW (ước tính năm 2020)

Tiêu thụ: 190.569.262.000 kWh (ước tính năm 2019)

Xuất khẩu: 2.617.583.000 kWh (ước tính năm 2020)

Nhập khẩu: 29.550.571.000 kWh (ước tính năm 2020)

Tồn thất truyền tải/phân phối: 13,286 tỷ kWh (ước tính năm 2019)

Xếp hạng so sánh: nhập khẩu 4; xuất khẩu 45; công suất phát điện lắp đặt 25; tồn thất truyền tải/phân phối 187; tiêu thụ 23

Nguồn nguyên liệu phát điện

- Nhiên liệu hóa thạch: 83,3% tổng công suất lắp đặt (ước tính năm 2020)
- Hạt nhân: 0% tổng công suất lắp đặt (ước tính năm 2020)
- Mặt trời: 2,8% tổng công suất lắp đặt (ước tính năm 2020)
- Gió: 1,7% tổng công suất lắp đặt (ước tính năm 2020)
- Thủy điện: 2,6% tổng công suất lắp đặt (ước tính năm 2020)
- Thủy triều và sóng: 0% tổng công suất lắp đặt (ước tính năm 2020)
- Địa nhiệt: 0% tổng công suất lắp đặt (ước tính năm 2020)
- Sinh khối và chất thải: 9,6% tổng công suất lắp đặt (ước tính năm 2020)

Ngành than

- Sản xuất: 13,251 triệu tấn (ước tính năm 2020)
- Tiêu thụ: 35,761 triệu tấn (ước tính năm 2020)
- Xuất khẩu: 63.000 tấn (ước tính năm 2020)
- Nhập khẩu: 23,899 triệu tấn (ước tính năm 2020)
- Trữ lượng đã chứng minh: 1,063 tỷ tấn (ước tính năm 2019)

Dầu mỏ

- Tổng sản lượng dầu mỏ: 438.200 thùng/ngày (ước tính năm 2021)
- Tiêu thụ dầu tinh chế: 1.284.800 thùng/ngày (ước tính năm 2019)
- Xuất khẩu dầu thô và ngưng tụ thô: 28.600 thùng/ngày (ước tính năm 2018)
- Nhập khẩu dầu thô và ngưng tụ thô: 979.800 thùng/ngày (2018 (ước tính))
- Dầu thô dự trữ ước tính: 252,8 triệu thùng (ước tính năm 2021)

Sản lượng dầu mỏ tinh chế : 1,328 triệu thùng/ngày (ước tính năm 2015)

Xếp hạng trên thế giới: 14

Sản lượng dầu mỏ tinh chế cho xuất khẩu: 278.300 thùng/ngày (ước tính năm 2015)

Xếp hạng trên thế giới: 29

Sản lượng dầu mỏ tinh chế nhập khẩu: 134.200 thùng/ngày (ước tính 2015)

Xếp hạng trên thế giới: 44

Sản lượng khí thiên nhiên

- Sản xuất: 38.420.517.000 mét khối (ước tính năm 2019)
- Tiêu thụ: 54.802.466.000 mét khối (ước tính năm 2019)
- Xuất khẩu: 0 mét khối (ước tính năm 2021)
- Nhập khẩu: 14.944.842.000 mét khối (ước tính năm 2019)
- Dự trữ đã được chứng minh: 138,243 tỷ mét khối (ước tính năm 2021)

Lượng khí thải carbon dioxide: 305,273 triệu tấn CO₂ (ước tính năm 2019)

- Khí thải từ than đá và than cốc luyện kim: 58,78 triệu tấn CO₂ (ước tính năm 2019)
- Khí thải từ dầu mỏ và các chất lỏng khác: 146,172 triệu tấn CO₂ (ước tính năm 2019)
- Khí thải từ khí đốt tự nhiên đã tiêu thụ: 100,321 triệu tấn CO₂ (ước tính năm 2019)

Xếp hạng trên thế giới: tổng lượng khí thải 20

Tiêu thụ năng lượng bình quân đầu người: 76,714 triệu Btu/người (ước tính năm 2019)

Xếp hạng trên thế giới: 79

Lĩnh vực truyền thông

Điện thoại - đường dây cố định

- Tổng số thuê bao: 4,368 triệu (ước tính năm 2022)
- Thuê bao trên 100 cư dân: 6 (ước tính năm 2022)

Xếp hạng trên thế giới: tổng số thuê bao 32.

Điện thoại - di động

- Tổng số thuê bao: 126,414 triệu (ước tính năm 2022)
- Số thuê bao trên 100 cư dân: 176 (ước tính năm 2022)

Xếp hạng trên thế giới: tổng số thuê bao 15.

Hệ thống viễn thông

Đánh giá chung: Ngành viễn thông của Thái Lan tương đối trưởng thành và có sự kết hợp giữa các công ty trong khu vực công và tư nhân; thị trường di động rất phát triển và đã có sự tăng trưởng mạnh mẽ trong bảy năm qua; thị trường đã tăng trưởng trở lại

vào năm 2021 sau khi suy giảm vào năm 2020 do đại dịch Covid-19 và sự sụt giảm mạnh về du lịch trong nước; thị trường vẫn ở mức bão hòa cao do sự trưởng thành chung và sự phổ biến của việc sử dụng nhiều thẻ SIM, dẫn đến tỷ lệ thâm nhập đặc

biệt cao; nhìn chung, ngành này vẫn giữ được tiềm năng đáng kể do động lực của 5G, các cuộc đấu giá phổ tần gần đây và việc các nhà khai thác mạng của quốc gia này liên tục triển khai mạng; các cuộc đấu giá phổ tần tiếp theo trong băng tần 700MHz (được chuyển đổi từ phát sóng truyền hình kỹ thuật số) và trong phạm vi 3,6GHz sẽ cải thiện thêm dung lượng mạng; trong phân khúc đường dây cố định, sự suy giảm trong thâm nhập đường dây cố định dự kiến sẽ tiếp tục khi các thuê bao chuyển sang mạng di động để sử dụng dịch vụ thoại và dữ liệu; trọng tâm của các nhà khai thác là tăng cường đầu tư chi phí cáp quang của họ ở các khu vực có giá trị cao quan trọng; quá trình chuyển đổi từ DSL và cáp sang cáp quang cũng được tạo điều kiện thuận lợi nhờ những thay đổi trong cơ cấu quản lý đã xóa bỏ một số rào cản đối với đầu tư; điều này đang hỗ trợ quá trình tự thay thế các đường dây DSL cũ bằng cáp quang; lợi nhuận từ khoản đầu tư này vẫn là triển vọng dài hạn vì người tiêu dùng vẫn ưa chuộng các gói cước cơ bản; chính phủ cũng như các nhà cung cấp tư nhân rất quan tâm đến việc thiết lập Thái Lan như một trung tâm dữ liệu để phục vụ khu vực; quy mô, công suất và sự phân bổ của các trung tâm dữ liệu hiện có ở Tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng (GMS) bên ngoài Thái Lan là nhỏ; Thái Lan vẫn giữ được một số lợi thế để thu hút đầu tư, bao gồm cải thiện kết nối cáp quang và băng thông quốc tế; việc tăng công suất ngầm, chẳng hạn như cáp SJC2 sẽ đi vào hoạt động vào cuối năm 2023, sẽ cải thiện đáng kể tiềm năng của Thái Lan như một trung tâm khu vực (2022)

Trong nước: đường dây cố định là 19 trên 100 và di động-di động là 176 trên 100 (2022)

Quốc tế: mã quốc gia - 66; điểm hạ cánh cho các hệ thống cáp ngầm AAE-1, FEA, SeaMeWe-3,-4, APG, SJC2, TIS, MCT và AAG cung cấp các liên kết trên khắp Châu Á, Úc, Châu Phi, Trung Đông, Châu Âu và Hoa Kỳ; trạm mặt đất vệ tinh - 2 Intelsat (1 Ấn Độ Dương, 1 Thái Bình Dương) (2019)

Phương tiện phát sóng

26 đài truyền hình kỹ thuật số tại Bangkok phát sóng toàn quốc, 6 đài truyền hình mặt đất tại Bangkok phát sóng toàn quốc thông qua các trạm tiếp sóng - 2 trong số các đài

do quân đội sở hữu, 4 đài còn lại do chính phủ sở hữu hoặc kiểm soát, cho doanh nghiệp tư nhân thuê và tất cả đều phải phát sóng các chương trình tin tức do chính phủ sản xuất hai lần một ngày; dịch vụ thuê bao truyền hình cáp và vệ tinh đa kênh hiện có

sẵn; tần số vô tuyến đã được phân bổ cho hơn 500 đài phát thanh thương mại và chính phủ; nhiều đài phát thanh cộng đồng nhỏ hoạt động với máy phát công suất thấp (2017).

Mã quốc gia Internet: .th

Người dùng Internet

- Tổng số: 61,2 triệu (ước tính năm 2021)
- Tỷ lệ dân số: 85% (ước tính năm 2021)

Xếp hạng trên thế giới: tổng số 17.

Băng thông rộng - thuê bao cố định

- Tổng số: 11.478.265 (ước tính năm 2020)
- Thuê bao trên 100 cư dân: 16 (ước tính năm 2020)

Xếp hạng trên thế giới: tổng số 18

Hệ thống giao thông

Hệ thống vận tải hàng không quốc gia

- Số hãng hàng không đã đăng ký: 15 (2020)
- Số lượng máy bay đã đăng ký do các hãng hàng không khai thác: 283
- Lượng hành khách hàng năm trên các hãng hàng không đã đăng ký: 76.053.042 (2018)
- Lượng hàng hóa hàng năm trên các hãng hàng không đã đăng ký: 2.666.260.000 (2018)

Mã quốc gia đăng ký máy bay dân dụng: HS

Số lượng sân bay: 108 (2024)

Xếp hạng trên thế giới: 50

Sân bay trực thăng: 5 (2024)

Đường ống: 2 km ngưng tụ, 5.900 km khí, 85 km khí dầu mỏ hóa lỏng, 1 km dầu, 1.097 km sản phẩm tinh chế (2013)

Đường sắt: tổng cộng: 4.127 km (2017)

- Khổ tiêu chuẩn: 84 km (2017) khổ 1,435 m (84 km điện khí hóa)

- Khổ hẹp: 4.043 km (2017) khổ 1.000 m

Xếp hạng trên thế giới: tổng cộng 43.

Đường bộ: tổng cộng: 180.053 km (2006) (bao gồm 450 km đường cao tốc)

Xếp hạng trên thế giới: tổng cộng 29

Đường thủy: 4.000 km (2011) (3.701 km có thể đi lại bằng thuyền với độ mớn nước lên tới 0,9 m)

Xếp hạng trên thế giới: 28

Tàu buôn: tổng cộng: 884 (2023), theo loại: tàu chở hàng rời 28, tàu container 28, hàng hóa tổng hợp 88, tàu chở dầu 251, loại khác 489.

Xếp hạng trên thế giới: 28

Cảng: tổng số cảng: 21 (2024)

- Lớn: 1
- Trung bình: 2
- Nhỏ: 3
- Rất nhỏ: 15
- Cảng có bến dầu: 14

Cảng chính: Bangkok, Laem Chabang, Pattani, Phuket, Sattahip, Si Racha.

Chương 3: Quy định thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn

Rào cản thương mại

Thái Lan không phải là bên ký kết Hiệp định WTO về Mua sắm của Chính phủ. Thuế quan cao trong một số lĩnh vực cũng vẫn là rào cản đối với việc tiếp cận thị trường. Các rào cản phi thuế quan đối với thương mại, chẳng hạn như cấp phép, yêu cầu dán nhãn và rào cản địa phương hóa cản trở thương mại. Kiểm soát giá và thuế tiêu thụ đặc biệt, dựa trên cơ cấu thuế cực kỳ phức tạp, cũng ảnh hưởng tiêu cực đến thương mại quốc tế.

Thuế nhập khẩu

Mức thuế quan quốc gia được ưa chuộng nhất (MFN) trung bình của Thái Lan là 11,5 % vào năm 2021. Mức thuế quan MFN trung bình của Thái Lan là 31,2 % đối với các sản phẩm nông nghiệp và 8,4 % đối với các sản phẩm phi nông nghiệp vào năm 2021. Thái Lan đã ràng buộc 75,2 % các dòng thuế của mình trong Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), với mức thuế quan ràng buộc WTO trung bình là 28,0 %.

Mức thuế quan theo giá trị cao nhất được áp dụng cho các mặt hàng nhập khẩu cạnh tranh với hàng hóa sản xuất trong nước, bao gồm ô tô và phụ tùng ô tô, xe máy, thịt bò, thịt lợn, gia cầm, trà, thuốc lá, hoa, bia và rượu mạnh, cũng như hàng dệt may và quần áo. Rượu nhập khẩu phải chịu mức thuế quan 54 % và sáu loại thuế khác nhau; cộng lại, gánh nặng thuế và nghĩa vụ thực tế là gần 400 %. Ngành công nghiệp đã nêu lên mối lo ngại về thuế nhập khẩu rượu vang và các loại thuế theo giá trị khác nhau có vẻ như có lợi cho rượu trắng trong nước.

Mặc dù có kế hoạch phát triển năng lượng thay thế 20 năm của Thái Lan (2018-2037), nhằm mục đích tăng mức tiêu thụ nhiên liệu sinh học, Thái Lan vẫn hạn chế nhập khẩu nhiên liệu sinh học dùng làm nhiên liệu. Việc nhập khẩu ethanol nhiên liệu phải được Bộ Năng lượng Thái Lan chấp thuận và cấp giấy phép, nhưng cho đến nay, Bộ này vẫn chưa cấp bất kỳ giấy phép hoặc phê duyệt nào. Ban đầu, Thái Lan đặt mục tiêu loại bỏ dần xăng cao cấp chứa 10% hỗn hợp ethanol (Octane 91 E10) vào năm 2018 và octane 95 E10 E85 từ năm 2023 đến năm 2027, với mục đích biến hỗn hợp ethanol 20% (E20) thành xăng pha chính. Tuy nhiên, mối lo ngại về tình trạng thiếu hụt nguyên liệu đầu vào ở Thái Lan đã nhiều lần trì hoãn quá trình chuyển đổi hoàn toàn từ E10 sang E20.

Các yêu cầu và chứng từ nhập khẩu

Giấy phép nhập khẩu là bắt buộc đối với việc nhập khẩu nhiều nguyên liệu thô, dầu mỏ, máy móc công nghiệp, hàng dệt may, dược phẩm, vũ khí và đạn dược và các mặt hàng nông nghiệp. Trong một số trường hợp, việc nhập khẩu một số mặt hàng không yêu cầu giấy phép phải chịu thêm phí và yêu cầu về chứng nhận xuất xứ. Ngoài ra, một số sản phẩm phải chịu sự kiểm soát nhập khẩu theo các luật khác nhau. Thái Lan áp dụng các yêu cầu mua trong nước đối với những người nhập khẩu một số sản phẩm chịu hạn ngạch thuế quan (TRQ), bao gồm đậu nành và bột đậu nành. Thái Lan cũng áp dụng yêu cầu mua trong nước đối với những người nhập khẩu lúa mì làm thức ăn chăn nuôi, loại không chịu TRQ.

Ngoài ra, một số sản phẩm phải chịu sự kiểm soát nhập khẩu:

- Việc nhập khẩu thực phẩm chế biến, thiết bị y tế, dược phẩm, vitamin và mỹ phẩm phải có giấy phép của Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm, Bộ Y tế Công cộng.
- Việc nhập khẩu oxit vonfram, quặng thiếc và thiếc kim loại với số lượng vượt quá hai kilôgam phải có sự cho phép của Cục Tài nguyên Khoáng sản, Bộ Công nghiệp.
- Việc nhập khẩu vũ khí, đạn dược hoặc thiết bị nổ phải có giấy phép của Bộ Nội vụ.
- Việc nhập khẩu đồ cổ hoặc đồ nghệ thuật, đã đăng ký hoặc chưa đăng ký, đều phải có sự cho phép của Cục Mỹ thuật, Bộ Giáo dục.

Thủ tục thông quan chung đối với cả hàng nhập khẩu và xuất khẩu tại Thái Lan đều yêu cầu phải nộp mẫu đơn nhập cảnh xuất khẩu của Hải quan hoặc mẫu đơn nhập cảnh nhập khẩu. Mẫu đơn này phải kèm theo các chứng từ vận chuyển tiêu chuẩn, bao gồm hóa đơn thương mại, danh sách đóng gói, vận đơn/vận đơn hàng không và thư tín dụng. Một số sản phẩm có thể yêu cầu giấy phép xuất nhập khẩu và/hoặc ủy quyền từ các cơ quan có liên quan. Bao gồm các sản phẩm thực phẩm (đã qua chế biến hoặc chưa qua chế biến), dược phẩm, thiết bị y tế, sản phẩm chăm sóc sức khỏe, mỹ phẩm, chất độc hại, động vật và một số sản phẩm nông nghiệp. Thái Lan đã bãi bỏ yêu cầu về giấy chứng nhận xuất xứ đối với hàng nhập khẩu công nghệ thông tin theo Hiệp định Công nghệ thông tin của WTO. Việc sử dụng một công ty giao nhận hàng hóa để giải quyết thủ tục thông quan xuất nhập khẩu tại Thái Lan được khuyến khích mạnh mẽ.

Những yêu cầu về dán nhãn và đóng dấu.

Cơ quan Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Thái Lan (FDA) và Bộ Y tế Công cộng (MOPH) yêu cầu dán nhãn tất cả các sản phẩm thực phẩm chế biến, chăm sóc sức khỏe và mỹ phẩm, nhập khẩu hoặc sản xuất trong nước.

Đối với thực phẩm nhập khẩu, phải dán nhãn của Thái Lan khi cần thiết trước khi nhập khẩu và dán lên từng mặt hàng thực phẩm trước khi đưa ra thị trường. Nếu không dán nhãn trước khi nhập khẩu, FDA Thái Lan sẽ tịch thu sản phẩm. FDA Thái Lan chỉ yêu cầu nhãn đã được chấp thuận trước đối với thực phẩm được kiểm soát cụ thể. Nhà nhập khẩu thực phẩm được kiểm soát cụ thể phải yêu cầu cấp giấy phép sử dụng nhãn đã được chấp thuận trước bằng cách nộp Mẫu Sor Bor 3/1 cùng với công thức, phương pháp sản xuất, kết quả phân tích chất lượng thực phẩm hoặc các tài liệu khác liên quan đến tiêu chuẩn thực phẩm và dán nhãn thông qua hệ thống nộp điện tử của FDA Thái Lan. Sau khi được chấp thuận, FDA Thái Lan sẽ cấp số sê-ri thực phẩm và giấy phép dán nhãn. Để biết thêm thông tin chi tiết về đơn xin cấp giấy phép dán nhãn thực phẩm, vui lòng truy cập trang web Royal Gazette của Thái Lan bằng tiếng Thái.

Đối với các loại thực phẩm khác, nhà sản xuất thực phẩm hoặc nhà nhập khẩu thực phẩm có trách nhiệm chuẩn bị nhãn sản phẩm tuân thủ Thông báo của Bộ trưởng số 367 B.E. 2557 Re: Nhãn thực phẩm đóng gói sẵn, Thông báo của Bộ trưởng số 383 B.E. 2560 (2017), Re: Nhãn thực phẩm đóng gói sẵn (Số 2) và Thông báo của Bộ trưởng số 401 B.E. 2562 (2019) Re: Nhãn thực phẩm đóng gói sẵn (Số 3).

Nhãn sản phẩm thực phẩm nhập khẩu vào Thái Lan phải hiển thị các thông tin chính sau:

- Tên thực phẩm.
- Số sê-ri thực phẩm.
- Tên và địa chỉ của nhà sản xuất, đóng gói hoặc nhà nhập khẩu.
- Thành phần thực phẩm theo đơn vị đo lường.
- Tỷ lệ % theo trọng lượng của các thành phần chính.
- Văn bản cảnh báo chất gây dị ứng.
- Tên nhóm chức năng của phụ gia thực phẩm cùng với tên cụ thể của hệ thống đánh số quốc tế.
- Văn bản khai báo của chất tạo hương vị.

- Hiện thị "nên sử dụng trước" hoặc "ngày hết hạn".
- Cảnh báo (nếu có).
- Hướng dẫn bảo quản (nếu có).
- Hướng dẫn nấu ăn (nếu có).
- Hướng dẫn sử dụng và văn bản thiết yếu cho mục đích sử dụng thực phẩm cho trẻ sơ sinh hoặc trẻ mới sinh.
- Văn bản bổ sung như được nêu trong phụ lục.
- Văn bản theo quy định trong thông báo.
- Chi tiết hơn về từng mục được liệt kê có trong Thông báo của Bộ Y tế

Ngoài ra, FDA Thái Lan yêu cầu một số loại sản phẩm thực phẩm phải dán nhãn dinh dưỡng và dán nhãn lượng hướng dẫn hàng ngày (GDA). Thông tin chi tiết có liên quan có tại:

- Thông báo số 182 B.E. 2541 (1998) của MOPH về: Nhãn dinh dưỡng
- Thông báo số 219 B.E. 2544 (2001) về: Sửa đổi Nhãn dinh dưỡng
- Thông báo số 394 B.E. 2561 (2018) về: Sản phẩm thực phẩm bắt buộc phải dán nhãn dinh dưỡng và GDA

Nhãn đồ uống có cồn phải ghi rõ tên, địa chỉ và tỷ lệ % nồng độ cồn của nhà nhập khẩu/phân phối. Ngoài ra, phải có cảnh báo sức khỏe, được in bằng tiếng Thái, trên nhãn hoặc trên nhãn dán, với nội dung cụ thể do chính phủ phê duyệt. Ngoài ra còn có các yêu cầu theo quy định liên quan đến nhãn mỹ phẩm. Các đại lý hoặc nhà nhập khẩu địa phương có thể giúp đăng ký sản phẩm và đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về ghi nhãn.

Tạm nhập tái xuất

Là thành viên của Tổ chức Hải quan Thế giới, Thái Lan sử dụng Sổ ATA để tạo điều kiện miễn thuế cho hàng hóa tạm nhập khẩu phục vụ triển lãm, hội nghị triển lãm, đào tạo, hội thảo và hội nghị quốc tế. Hàng hóa nhập khẩu được sử dụng để phân phối miễn phí (như áo phông, mũ, khăn quàng cổ và bút) hoặc để trao đổi giữa những người tham dự các cuộc họp quốc tế (liên quan đến phát triển kinh tế, xã hội và/hoặc công nghệ) được miễn thuế. Hàng hóa phải có logo hoặc biểu tượng liên quan đến cuộc họp và giá trị của hàng hóa phải tương đối rẻ. Hiện tại, Hải quan Thái Lan miễn thuế đối với hàng hóa triển lãm chỉ sử dụng tại địa điểm triển lãm, để sửa chữa thiết bị chuyên

ngiệp, mẫu sản phẩm và thiết bị khoa học/công nghệ. Nếu hàng hóa không được tái xuất trong vòng 6 tháng, thuế và phí sẽ được đánh. Việc nhập cảnh hàng hóa tạm nhập khẩu và vật liệu triển lãm có thể được xử lý bởi các công ty giao nhận vận tải để thông quan và các thủ tục bắt buộc khác. Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với Sở ATA tại Phòng Thương mại Thái Lan và Hội đồng Thương mại Thái Lan hoặc truy cập Thủ tục Hải quan tại trang web của Cục Hải quan Thái Lan.

Cấm và hạn chế xuất nhập khẩu.

Nhập khẩu xe máy và phụ tùng đã qua sử dụng, tủ lạnh gia dụng sử dụng chlorofluorocarbon (CFC), thiết bị y tế tân trang, máy chơi game và thiết bị ngoại vi máy tính đều bị cấm. Có thể tìm thêm thông tin về hàng hóa bị cấm và hạn chế trên trang web của Hải quan Thái Lan

Qui định Hải quan và thông tin liên hệ

Thuế hải quan được áp dụng theo Luật hải quan và Nghị định thuế hải quan và được thu đối với cả hàng nhập khẩu và một số lượng hạn chế hàng xuất khẩu. Phân loại hàng nhập khẩu dựa trên Hệ thống mã hóa và mô tả hàng hóa hài hòa (còn gọi là 'Hệ thống hài hòa'). Thái Lan đã áp dụng Danh mục thuế quan hài hòa (AHTN) năm 2022 của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), dựa trên Hệ thống hài hòa năm 2022, làm danh mục thuế nhập khẩu của mình.

Thuế được đánh trên cơ sở cụ thể hoặc theo giá trị, tùy theo mức nào cao hơn và thuế theo giá trị áp dụng dao động từ 0 đến 80 %. Các mặt hàng được miễn thuế nhập khẩu theo quy định trong Nghị định thuế hải quan. Thuế suất ưu đãi được áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu từ các quốc gia có hiệp định thương mại tự do (FTA) ưu đãi với Thái Lan.

Hiện nay, Thái Lan có FTA với các quốc gia sau:

- + Các quốc gia thành viên ASEAN (Singapore, Việt Nam, Malaysia, Indonesia, Philippines, Campuchia, Lào, Myanmar và Brunei)
- +Úc, Chile, Ấn Độ, Nhật Bản, New Zealand, Peru.

Ngoài ra, với tư cách là thành viên của ASEAN, Thái Lan có các hiệp định thương mại ưu đãi với các quốc gia sau:

- Úc và New Zealand
- Trung Quốc

- Hồng Kông
- Ấn Độ
- Nhật Bản
- Hàn Quốc

Nhìn chung, giá trị hàng nhập khẩu dựa trên giá thành, bảo hiểm và cước phí (CIF), trong khi hàng xuất khẩu dựa trên giá giao hàng lên tàu (FOB).

Thái Lan đã thực hiện Hiệp định định giá của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Cơ sở chính cho giá trị hải quan là giá giao dịch là giá thực tế đã thanh toán hoặc phải thanh toán cho hàng hóa khi bán để xuất khẩu, tùy thuộc vào các điều chỉnh đối với một số yếu tố được coi là một phần của giá trị cho mục đích hải quan hoặc có thể được khấu trừ khỏi giá trị của hàng hóa nhập khẩu (ví dụ: chi phí vận chuyển sau khi nhập khẩu, thuế và thuế liên quan đến việc nhập khẩu).

Các yếu tố có thể cần phải thêm vào bao gồm tiền bản quyền và phí cấp phép liên quan đến hàng hóa và được thanh toán như một điều kiện bán, tiền thu được từ việc bán lại sau đó tại quốc gia nhập khẩu và giá trị hàng hóa hoặc dịch vụ do người mua cung cấp, chẳng hạn như phí thiết kế hoặc phát triển liên quan đến hàng hóa nhập khẩu. Nếu giá khai báo rõ ràng là thấp hoặc không có khả năng là giá trị thực của hàng hóa, Hải quan Thái Lan có thể sẽ tranh chấp giá khai báo.

Kiểm soát và thủ tục hải quan

Thủ tục hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu vào Thái Lan cũng giống như thủ tục hiện hành ở hầu hết các quốc gia khác. Người nhập khẩu phải nộp tờ khai nhập cảnh cùng với các giấy tờ bắt buộc khác, bao gồm vận đơn, hóa đơn và danh sách đóng gói thông qua hệ thống e-Customs.

Thuế hải quan phải nộp khi tàu chở hàng nhập khẩu cập cảng và hàng hóa có thể được lưu giữ tại kho ngoại quan của Hải quan trong tối đa 45 ngày mà không cần nộp tờ khai nhập khẩu và 60 ngày trong trường hợp nộp tờ khai nhập khẩu. Phí cập cảng và lưu kho phải được thanh toán trước khi hàng hóa được giải phóng.

Các chương trình ưu đãi hải quan

Có nhiều chương trình ưu đãi hải quan, mỗi chương trình có các điều kiện và đặc quyền thuế riêng, bao gồm:

- Bồi thường thuế và phí (phiếu thuế).

- Hoàn thuế đối với nguyên liệu thô nhập khẩu được sử dụng trong sản xuất xuất khẩu.
- Hoàn thuế đối với hàng tái xuất trong cùng một tiểu bang.
- Khu thương mại tự do (Cơ quan Hải quan hoặc Khu thương mại tự do của Cơ quan Bất động sản Công nghiệp Thái Lan).
- Kho ngoại quan sản xuất.
- Kho ngoại quan chung.
- Khuyến khích của Hội đồng Đầu tư (BOI).
- Thuế nhập khẩu ưu đãi theo FTA.
- Vi phạm và hình phạt

Mặc dù về mặt kỹ thuật, hành vi vi phạm luật hải quan là hành vi phạm tội hình sự, nhưng trên thực tế, các thủ tục pháp lý thường liên quan đến việc thu hồi tiền thuế nợ và tiền phạt. Các hành vi vi phạm bao gồm không tuân thủ thủ tục hải quan, khai báo gian dối và hành vi vi phạm nghiêm trọng nhất là buôn lậu và trốn thuế hải quan. Các hình phạt theo luật định được quy định bởi các điều khoản có liên quan của Luật Hải quan. Trường hợp Hải quan và người vi phạm đồng ý giải quyết vụ việc ở cấp Hải quan (tức là miễn truy tố), các hình phạt sẽ tuân theo các tiêu chí giải quyết do Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quy định. Hiện tại, hành vi trốn thuế thường sẽ được giải quyết bằng khoản tiền phạt từ 50 đến 200 % dựa trên số tiền thiếu hụt thuế theo mục nhập khẩu. Hình phạt thuế GTGT cũng sẽ được áp dụng theo tỷ lệ dựa trên số tiền phạt thuế. Thuế và phụ thu thuế GTGT (giới hạn ở số tiền thiếu hụt) cũng được áp dụng trong trường hợp này.

Đối với các lỗi cấp phép nhập khẩu, tiêu chí giải quyết sẽ là giao nộp hàng hóa hoặc phạt tiền thay thế dựa trên giá trị của hàng hóa cộng với thuế và nghĩa vụ phải nộp. Đối với các hành vi vi phạm liên quan đến buôn lậu, hình phạt được tính theo bội số giá trị của hàng hóa.

Thuế tiêu thụ đặc biệt

Ngoài thuế nhập khẩu do Cục Hải quan quản lý, một số mặt hàng nhập khẩu cũng phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Thuế tiêu thụ đặc biệt là một hình thức thuế tiêu thụ được áp dụng đối với việc bán một số loại dịch vụ và hàng hóa nhất định (cho dù được sản xuất trong nước hay nhập khẩu) được coi là hàng xa xỉ. Nghĩa vụ thuế phát sinh đối

với hàng hóa sản xuất trong nước khi rời khỏi nhà máy và tại thời điểm nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu.

Tính toán thuế tiêu thụ đặc biệt dựa trên cả tỷ lệ giá trị hàng hóa (một % của giá bán lẻ đề xuất [SRP]) và/hoặc tỷ lệ cụ thể (dựa trên số lượng hoặc trọng lượng của hàng hóa). Công thức tính thuế tiêu thụ đặc biệt thay đổi tùy thuộc vào loại sản phẩm chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, ví dụ:

+ (SRP x tỷ lệ ET) áp dụng cho xe cơ giới, xe máy và các sản phẩm mỹ phẩm.

(Mức thuế suất cụ thể x số lượng) được áp dụng cho các sản phẩm dầu mỡ.

+ (SRP x Mức thuế suất ET) + (Mức thuế suất cụ thể x số lượng) được áp dụng cho đồ uống không cồn và các sản phẩm thuốc lá.

+ (SRP x Mức thuế suất ET) + (Mức thuế suất cụ thể x số lượng x độ cồn nguyên chất) được áp dụng cho đồ uống có cồn.

Ngoài thuế tiêu thụ đặc biệt, Cục Thuế cũng đánh thuế nội địa với mức thuế suất là 10% thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp. Các loại thuế khác, chẳng hạn như thuế y tế, thuế Dịch vụ Phát thanh Công cộng Thái Lan (thuế TPBS hoặc thuế truyền hình) và thuế quỹ người cao tuổi, có thể áp dụng cho một số sản phẩm nhất định trong danh mục thuốc lá và đồ uống có cồn.

Nhà sản xuất các sản phẩm phải nộp tờ khai và nộp thuế phải nộp trước khi lấy hàng từ nhà máy hoặc kho ngoại quan. Nếu phát sinh nghĩa vụ thuế GTGT trước khi lấy hàng ra khỏi những địa điểm này, nhà sản xuất phải nộp tờ khai và nộp thuế tiêu thụ đặc biệt cho Cục Thuế trong vòng 15 ngày kể từ cuối tháng.

Tiêu chuẩn trong thương mại

Viện Tiêu chuẩn Công nghiệp Thái Lan (TISI) là tổ chức tiêu chuẩn quốc gia của Thái Lan trực thuộc Bộ Công nghiệp. TISI là thành viên của Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế (ISO) và Ủy ban Kỹ thuật Điện Quốc tế (IEC). TISI cũng tham gia Diễn đàn Công nhận Quốc tế (IAF) và Hợp tác Công nhận Phòng thí nghiệm Quốc tế (ILAC). Tại Đông Nam Á, TISI là thành viên của Ủy ban Tư vấn ASEAN về Tiêu chuẩn và Chất lượng (ACCSQ). TISI cũng là thành viên của Tiểu ban Tiêu chuẩn và Sự phù hợp (SCSC) trực thuộc tổ chức Hợp tác Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương (APEC) và đại diện cho Thái Lan tại Đại hội Tiêu chuẩn Khu vực Thái Bình Dương (PASC). Thái

Lan tuân thủ các hướng dẫn của ISO để đồng bộ hóa các tiêu chuẩn với các đối tác thương mại của mình.

Tiêu chuẩn

TISI xây dựng cả Tiêu chuẩn Công nghiệp Thái Lan (TIS) bắt buộc và tự nguyện để phù hợp với nhu cầu và sự phát triển của ngành công nghiệp, thương mại và nền kinh tế của đất nước. TISI công bố chương trình làm việc sáu tháng một lần với kế hoạch phát triển tiêu chuẩn cho Thái Lan. Tiêu chuẩn Thái Lan được xây dựng theo chính sách của chính phủ về bảo vệ người tiêu dùng và thúc đẩy công nghiệp để có khả năng cạnh tranh trên thị trường thế giới, bảo vệ môi trường và bảo tồn tài nguyên thiên nhiên. Có hai loại chứng nhận sản phẩm TSI với các nhãn hiệu chứng nhận khác nhau: nhãn hiệu chứng nhận tự nguyện và nhãn hiệu chứng nhận bắt buộc.

Sử dụng ePing để xem xét các quy định kỹ thuật được đề xuất và các thủ tục đánh giá sự phù hợp

Nền tảng ePing SPS&TBT (<https://epingalert.org/>) hay “ePing”, cung cấp quyền truy cập vào các thông báo do các Thành viên WTO đưa ra theo các Thỏa thuận về Biện pháp Vệ sinh và Kiểm dịch Thực vật (SPS) và Rào cản Kỹ thuật đối với Thương mại (TBT), do WTO phân phối từ ngày 16 tháng 1 năm 1995 đến nay. ePing được cung cấp miễn phí cho tất cả các bên liên quan và không yêu cầu đăng ký trừ khi người dùng muốn nhận các cảnh báo qua email tùy chỉnh. Sử dụng ePing để duyệt các thông báo về các quy định về sản phẩm trước đây cũng như dự thảo mới và cập nhật, các tiêu chuẩn và quy định về an toàn thực phẩm và sức khỏe động vật và thực vật, tìm thông tin về các mối quan tâm về thương mại được thảo luận trong các Ủy ban SPS và TBT của WTO, tìm thông tin về các Điểm hỏi đáp SPS/TBT và các cơ quan thông báo, và để theo dõi và xem xét các thông báo hiện tại và trước đây liên quan đến các hành động quản lý đối với sản phẩm, bao bì, nhãn mác, an toàn thực phẩm và các biện pháp về sức khỏe động vật và thực vật tại các thị trường quan tâm. Tham khảo hướng dẫn tại <https://tsapps.nist.gov/notifyus/data/guidance/guidance.cfm> để biết thêm thông tin.

Đánh giá sự phù hợp

Văn phòng Hội đồng Tiêu chuẩn hóa Quốc gia (ONSC) của Thái Lan là một bộ phận của TISI chịu trách nhiệm về tính công bằng của các hoạt động công nhận, bao gồm các tổ chức chứng nhận, tổ chức kiểm định và công nhận phòng thí nghiệm. Thông

qua quy trình của hệ thống công nhận của Thái Lan, Văn phòng Hội đồng Tiêu chuẩn hóa Quốc gia chính thức công nhận rằng một tổ chức đánh giá sự phù hợp có đủ năng lực để thực hiện các chức năng hoặc nhiệm vụ cụ thể theo các yêu cầu quốc tế có liên quan. TISI cấp chứng nhận sản phẩm theo các tiêu chuẩn đã được thiết lập của Thái Lan và là một tổ chức được công nhận về chứng nhận ISO và Phân tích mối nguy và Điểm kiểm soát tới hạn (HACCP) tại Thái Lan.

Kiểm tra, Kiểm định và Chứng nhận

Chính phủ Thái Lan yêu cầu chứng nhận bắt buộc đối với 129 sản phẩm trong mười tám lĩnh vực, bao gồm thực phẩm, vật liệu xây dựng và dân dụng, hàng tiêu dùng, thiết bị điện và phụ kiện, thép, điện, nhựa, hóa học, gốm sứ, đèn chiếu sáng, bê tông, thiết bị y tế, cao su và các sản phẩm từ cao su, lớp phủ bề mặt, hóa chất, kỹ thuật cơ khí, dầu mỏ và xe cộ. Chứng nhận các sản phẩm khác là trên cơ sở tự nguyện. Các sản phẩm công nghiệp có chứng nhận TISI thường được coi là có tiêu chuẩn cao và chất lượng tốt. Thái Lan là một phần của Cộng đồng Kinh tế ASEAN và do đó, các Thỏa thuận công nhận lẫn nhau (MRA) có hiệu lực đối với các tiêu chuẩn bắt buộc của một số sản phẩm điện được giao dịch giữa Brunei, Campuchia, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore, Thái Lan và Việt Nam. Các sản phẩm đủ điều kiện cho MRA phải đáp ứng các tiêu chuẩn của Ủy ban Kỹ thuật Điện quốc tế (IEC) hoặc các tiêu chuẩn tương đương.

Chứng nhận

Chứng nhận của Thái Lan được điều hành theo Đạo luật Tiêu chuẩn hóa Quốc gia B.E. 2551 (2008) là một mạng lưới duy nhất bao gồm Cục Tiêu chuẩn Thực phẩm và Hàng hóa Nông nghiệp Quốc gia (ACFS), Khoa Khoa học Y khoa (DMSc) và Khoa Dịch vụ Khoa học (DSS) và Văn phòng Hội đồng Tiêu chuẩn hóa Quốc gia (ONSC) Văn phòng Hội đồng Tiêu chuẩn hóa Quốc gia (ONSC) là cơ quan công nhận chính thức của Thái Lan:

Văn phòng Hội đồng Tiêu chuẩn hóa Quốc gia (ONSC)

Người liên hệ: Ông Chaivichit Likitaporn, Giám đốc

Điện thoại: (662) 430-6825 Ext. 1400

E-mail: chaivichit@tisi.go.th

Tất cả các phòng thí nghiệm được ủy quyền đều phải được công nhận trong phạm vi liên quan đến các sản phẩm hoặc nhóm sản phẩm đó theo Chương trình Công nhận Phòng thí nghiệm Thái Lan (TLAS), văn phòng Hội đồng Tiêu chuẩn hóa Quốc gia (ONSC) hoặc một cơ quan công nhận phòng thí nghiệm đã được Hợp tác Công nhận Phòng thí nghiệm Quốc tế (ILAC) chấp thuận.

Thông tin liên hệ

Viện Tiêu chuẩn Công nghiệp Thái Lan, Bộ Công nghiệp

Dịch vụ Tổng đài: (662) 430-6829 Số máy lẻ 3000 hoặc 430-6834 Số máy lẻ 2450, 2451

E-mail: nsw@tisi.go.th

Yêu cầu cấp phép cho các dịch vụ chuyên nghiệp

Chính phủ Thái Lan yêu cầu các công ty kinh doanh trong các ngành cụ thể phải có giấy chứng nhận cấp phép, bao gồm các doanh nghiệp xuất nhập khẩu và các doanh nghiệp bán thực phẩm và/hoặc đồ uống có cồn. Yêu cầu cấp phép khác nhau tùy thuộc vào các dịch vụ được cung cấp. Các doanh nhân nước ngoài tại Thái Lan được khuyến cáo nên liên hệ với Bộ Ngoại thương, Bộ Thương mại để xin giấy phép xuất nhập khẩu cho một số sản phẩm và dịch vụ nhất định.

Người nước ngoài muốn làm việc, kinh doanh hoặc thực hiện các hoạt động đầu tư tại Thái Lan phải nộp đơn xin Thị thực không định cư và Giấy chứng nhận nhập cảnh tại Đại sứ quán Hoàng gia Thái Lan hoặc Tổng lãnh sự quán Hoàng gia Thái Lan trước khi khởi hành đến Thái Lan. Hiện nay, có nhiều loại Thị thực không định cư khác nhau được cung cấp để đáp ứng nhu cầu và trình độ của từng doanh nhân. Bao gồm thị thực kinh doanh Loại "B", thị thực được doanh nghiệp chấp thuận Loại "B-A" và thị thực đầu tư và kinh doanh Loại "IB". Người sở hữu loại thị thực này muốn làm việc tại Thái Lan phải được cấp giấy phép lao động trước khi bắt đầu làm việc. Phí thị thực là 80 đô la Mỹ cho một lần nhập cảnh có giá trị trong ba tháng và 200 đô la Mỹ cho nhiều lần nhập cảnh có giá trị trong một năm. Để làm việc và điều hành doanh nghiệp tại Thái Lan, doanh nhân nước ngoài cũng cần phải xin giấy phép lao động từ Sở Lao động, Bộ Lao động.

Hiệp định Thương mại

Thái Lan là thành viên của ASEAN, được thành lập vào năm 1967. ASEAN bao gồm mười thành viên: Brunei, Campuchia, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore, Thái Lan và Việt Nam.

Thái Lan có 14 Hiệp định thương mại tự do với 18 quốc gia: Đối tác kinh tế toàn diện khu vực, có hiệu lực vào đầu năm 2022, là hiệp định thương mại mới nhất.

- Khu vực mậu dịch tự do ASEAN (AFTA)
- Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC)
- ASEAN-Trung Quốc
- ASEAN-Ấn Độ
- ASEAN-Nhật Bản
- ASEAN-Hàn Quốc
- ASEAN-Úc-New Zealand
- ASEAN-Hồng Kông
- Thái Lan-Úc
- Thái Lan-New Zealand
- Thái Lan-Nhật Bản
- Thái Lan-Peru
- Thái Lan-Chile
- Thái Lan-Ấn Độ
- Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP là FTA giữa ASEAN và Úc, Trung Quốc, Nhật Bản, New Zealand và Hàn Quốc)

Các hiệp định thương mại tự do khác của Thái Lan vẫn đang được thảo luận:

- Khu vực mậu dịch tự do Sáng kiến Vịnh Bengal về Tổng công ty kỹ thuật và kinh tế đa ngành (BIMSTEC)
- Hiệp định thương mại tự do Thái Lan-Hiệp hội mậu dịch tự do châu Âu (EFTA)
- Hiệp định thương mại tự do Thái Lan-Liên minh châu Âu
- Hiệp định thương mại tự do Thái Lan-Pakistan
- Hiệp định thương mại tự do Thái Lan-Sri-Lanka
- Hiệp định thương mại tự do Thái Lan-Thổ Nhĩ Kỳ
- Hiệp định thương mại tự do ASEAN-Canada

Chương 4. Bán hàng và dịch vụ tại thị trường Thái Lan

Kênh phân phối và bán hàng

Theo báo cáo nghiên cứu Krungsri năm 2021, có hơn 17.593 cửa hàng bán lẻ, bao gồm 80 cửa hàng bách hóa, 390 cửa hàng giảm giá, 480 siêu thị và 17.003 cửa hàng tiện lợi tại Thái Lan. Làm việc thông qua các nhà bán buôn và bán lẻ thúc đẩy phạm vi thị trường tốt hơn.

Phân phối và bán hàng hóa công nghiệp tại Thái Lan thường được thực hiện thông qua hai kênh:

- Nhà xuất khẩu cho nhà nhập khẩu Thái Lan, cho người dùng cuối Thái Lan.
- Nhà xuất khẩu trực tiếp cho người dùng cuối Thái Lan.

Việc lựa chọn kênh phân phối và bán hàng phụ thuộc phần lớn vào loại sản phẩm và người dùng cuối. Các nhà xuất khẩu sản phẩm cần dịch vụ sau bán hàng nên có một nhà nhập khẩu Thái Lan đại diện cho họ tại địa phương. Một đại lý hoặc nhà phân phối tại địa phương có thể phản hồi nhanh hơn để cung cấp dịch vụ và thay thế phụ tùng, đồng thời tăng sự tin tưởng của khách hàng. Ngoài ra, khách hàng cảm thấy thoải mái hơn khi giao dịch với một đại lý hoặc nhà phân phối tại địa phương vì không có rào cản về ngôn ngữ hoặc khoảng cách. Đại lý hoặc nhà phân phối giúp khách hàng điều hướng các thủ tục hải quan.

Hơn nữa, chỉ có các đại lý, nhà phân phối hoặc chi nhánh của nhà sản xuất tại địa phương ở Thái Lan mới đủ điều kiện để đấu thầu các cuộc đấu thầu thường kỳ của chính phủ. Vui lòng xem thêm các phần trong chương này về “Các yếu tố bán hàng” và “Bán cho Chính phủ” để biết thông tin chi tiết dành cho người đấu thầu quốc tế.

Đối với hàng tiêu dùng, thường có ba kênh phân phối và bán hàng:

- Nhà xuất khẩu đến nhà nhập khẩu Thái Lan, đến nhà bán lẻ Thái Lan, đến người dùng cuối Thái Lan.
- Nhà xuất khẩu đến nhà nhập khẩu Thái Lan, đến nhà bán buôn, nhà bán lẻ và người dùng cuối Thái Lan.
- Nhà xuất khẩu đến nhà bán lẻ Thái Lan, đến người dùng cuối.

Hàng tiêu dùng dễ hư hỏng có xu hướng đi qua kênh đầu tiên, đây là kênh nhanh nhất. Trong trường hợp này, nhà nhập khẩu thường cũng đóng vai trò là nhà bán buôn. Hàng tiêu dùng không dễ hư hỏng thường đi qua kênh thứ hai hoặc thứ ba. Kênh thứ hai có

về được ưa chuộng nhất, đặc biệt là với các mặt hàng giá thấp. Theo Krungsri Research, có hơn 18.490 cửa hàng bán lẻ, bao gồm 80 cửa hàng bách hóa, 571 cửa hàng giảm giá, 498 siêu thị và 1.7341 cửa hàng tiện lợi tại Thái Lan. Làm việc thông qua các nhà bán buôn và nhà bán lẻ sẽ thúc đẩy phạm vi thị trường tốt hơn.

Sử dụng Đại lý hoặc Nhà phân phối

Mặc dù luật pháp Thái Lan không yêu cầu sử dụng đại lý hoặc nhà phân phối địa phương, nhưng đây là một trong những cách hiệu quả nhất để thâm nhập thị trường Thái Lan. Một khía cạnh quan trọng của văn hóa kinh doanh tại Thái Lan là các mối quan hệ giữa các cá nhân, thúc đẩy phát triển và giao dịch kinh doanh. Các đại lý và nhà phân phối có trụ sở tại Thái Lan đã quen với các thông lệ và yêu cầu kinh doanh tại địa phương và có vị thế tốt để phát triển và thực hiện kinh doanh trên thị trường. Ngoài ra, các đại lý và nhà phân phối địa phương thường quản lý các vấn đề pháp lý, xin giấy phép nhập khẩu bắt buộc, quản lý thủ tục hải quan và xử lý các vấn đề hậu cần khác cho các nhà xuất khẩu.

Các nhà xuất khẩu phải đầu tư đủ thời gian và sự chú ý để lựa chọn một đối tác địa phương đủ tiêu chuẩn và cung cấp đào tạo về tiếp thị và hỗ trợ kỹ thuật. Việc liên hệ thường xuyên với các đại diện địa phương là điều cần thiết để xây dựng mối quan hệ làm việc hiệu quả.

Các cách được khuyến nghị để tìm đại lý hoặc nhà phân phối tại Thái Lan:

- Sử dụng Dịch vụ Tìm kiếm Đối tác (IPS), IPS cộng với Dịch vụ Giới thiệu Trực tuyến hoặc Dịch vụ Chìa khóa Vàng (GKS) có tại Bộ phận Thương mại tại Bangkok.
- Đặt mua báo cáo IPS cung cấp danh sách các công ty Thái Lan đã được Chuyên gia Thương mại phụ trách lĩnh vực ngành của bạn phỏng vấn và lựa chọn kỹ lưỡng. Các công ty này đã xem xét tài liệu sản phẩm và hồ sơ công ty của bạn và bày tỏ sự quan tâm đáng kể trong việc khám phá mối quan hệ kinh doanh tiềm năng với công ty của bạn. Bạn sẽ nhận được hồ sơ công ty và thông tin liên hệ của mỗi công ty Thái Lan bày tỏ sự quan tâm đến sản phẩm hoặc dịch vụ của bạn.

Tham gia các triển lãm thương mại tại Thái Lan cũng có thể là một phương tiện hiệu quả để thử nghiệm thị trường và tìm kiếm các đại lý hoặc nhà phân phối phù hợp tại Thái Lan.

Thành lập công ty, văn phòng đại diện

Cấu trúc tổ chức chính cho các doanh nghiệp thương mại tại Thái Lan là doanh nghiệp tư nhân, quan hệ đối tác, công ty trách nhiệm hữu hạn, liên doanh hoặc hoạt động chi nhánh nước ngoài. Về bản chất, cấu trúc tổ chức tương tự các nước, tuy nhiên các công ty trách nhiệm hữu hạn thường là công ty tư nhân hơn là công ty đại chúng. Hầu hết các công ty nước ngoài hoạt động tại Thái Lan đều thông qua các công ty trách nhiệm hữu hạn tư nhân.

Có ba hình thức quan hệ đối tác chính ở Thái Lan:

- Quan hệ đối tác thông thường không đăng ký.
- Quan hệ đối tác thông thường đã đăng ký.
- Quan hệ đối tác hữu hạn.

Thái Lan cũng cung cấp khả năng thành lập một đại diện hoặc văn phòng khu vực cho các công ty tham gia vào các hoạt động không tạo ra doanh thu. Thông thường, các văn phòng này tham gia vào nghiên cứu và đánh giá thị trường, cung cấp dịch vụ kiểm soát chất lượng và mua hàng cho trụ sở chính ở nước ngoài hoặc cung cấp dịch vụ hỗ trợ bảo hành cho các sản phẩm do trụ sở chính của công ty bán ra thị trường Thái Lan.

Khi thành lập văn phòng, các cá nhân và công ty được khuyến cáo mạnh mẽ nên tham khảo ý kiến của cố vấn pháp lý và cố vấn chuyên môn khác trong giai đoạn đầu của quá trình lập kế hoạch kinh doanh để đảm bảo tuân thủ mọi luật và quy định hiện hành. Các công ty cũng nên đảm bảo không có hạn chế nào đối với sự tham gia của thực thể nước ngoài vào một lĩnh vực cụ thể, cho dù cần giấy phép nhập khẩu hay các giấy phép đặc biệt khác, và xác định các ưu đãi đặc biệt có thể có từ các tổ chức Thái Lan như Hội đồng Đầu tư và Cơ quan Quản lý Bất động sản Công nghiệp.

Nhượng quyền thương mại

Theo báo cáo của Trung tâm nhượng quyền thương mại Thái Lan, hoạt động kinh doanh nhượng quyền thương mại của Thái Lan đã tăng trưởng từ 10 đến 20 % hoặc từ 7,96 đến 9,96 tỷ USD vào năm 2022, chủ yếu là do thị trường du lịch phục hồi và niềm tin của người tiêu dùng ngày càng tăng. Các chuyên gia dự báo rằng ngành nhượng quyền thương mại sẽ tăng trưởng 20 % vào năm 2023 so với 10 % vào năm 2022. Mức tăng trưởng 20 % này là kết quả của sự phục hồi kinh tế bền vững sau COVID.

Ngành kinh doanh nhà hàng ăn uống dự kiến sẽ phục hồi và tạo ra doanh thu lên tới 7,1 tỷ USD vào năm 2023 sau khi báo cáo sự suy giảm vào năm 2022 do nhu cầu kinh doanh, chẳng hạn như nhập khẩu các thành phần hoặc nguyên liệu thô cụ thể. Tuy nhiên, tổng giá trị dự kiến vẫn thấp hơn so với trước đại dịch. Các bên nhượng quyền phải đối mặt với những thách thức bổ sung, bao gồm các vấn đề về chuỗi cung ứng thực phẩm, thách thức về vốn lưu động, giá năng lượng toàn cầu tăng và doanh thu thấp hơn.

Các thương hiệu của Hoa Kỳ chiếm hơn một nửa thị trường nhượng quyền thương mại quốc tế tại Thái Lan. Chất lượng, tiêu chuẩn, thương hiệu và cải tiến do các công ty nhượng quyền của Hoa Kỳ cung cấp được các nhà đầu tư Thái Lan tiềm năng biết đến. Phí nhượng quyền mà các công ty Hoa Kỳ yêu cầu được coi là rất cao và các công ty khởi nghiệp đòi hỏi vốn đầu tư lớn so với các công ty nhượng quyền địa phương. Phí nhượng quyền địa phương theo mô hình nhượng quyền chính có thể dao động từ 1.428 - 85.715 USD.

Biến động tiền tệ cũng có thể ảnh hưởng đến sức hấp dẫn của các công ty nhượng quyền Hoa Kỳ. Khi đồng Baht Thái Lan yếu, ít nhà đầu tư Thái Lan có đủ khả năng tài chính để xin giấy phép nhượng quyền, thành lập nhóm quản lý mới và điều hành các thương hiệu Hoa Kỳ. Các nhà đầu tư Thái Lan cũng quan tâm đến việc hợp tác hoặc thành lập các công ty liên doanh với các công ty nước ngoài nổi tiếng để quảng bá thương hiệu và đẩy nhanh việc mở rộng các cửa hàng tại địa phương.

Nhu cầu về các công ty nhượng quyền thực phẩm của Mỹ tại Thái Lan được thúc đẩy bởi những người nước ngoài và khách du lịch. Ngành du lịch sôi động của Thái Lan cũng hỗ trợ sự phát triển của ngành công nghiệp nhà hàng tại Thái Lan. Hơn nữa, các công ty nhượng quyền dịch vụ và nhượng quyền giáo dục đã tăng lần lượt 33 % và 20 % kể từ năm 2005, theo Trung tâm nhượng quyền Thái Lan. Ngoài việc cung cấp các sản phẩm và dịch vụ được người tiêu dùng Thái Lan ưa chuộng, việc tìm được một đối tác địa phương mạnh, có năng lực tài chính vững mạnh và kinh nghiệm trong lĩnh vực nhượng quyền là yếu tố quan trọng cho các cơ hội phát triển trong tương lai.

Tiếp thị trực tiếp

Tiếp thị trực tiếp là phương tiện hiệu quả để chia sẻ thông tin về sản phẩm và dịch vụ với người tiêu dùng thông qua nhiều phương tiện truyền thông ở cả kênh truyền thống

và trực tuyến, bao gồm quảng cáo trực tuyến, email, trang web, điện thoại di động, truyền hình, danh mục, radio và báo chí. Nhờ phát triển ứng dụng di động và tiếp thị trực tuyến, các nhà tiếp thị có thể kết nối và tương tác hiệu quả với người tiêu dùng tiềm năng. Phương tiện truyền thông trực tuyến đóng vai trò quan trọng trong tiếp thị trực tiếp. Kênh bán hàng trực tuyến được ưa chuộng nhất là Facebook, Shopee hoặc Lazada và Line. Theo Hiệp hội bán hàng trực tiếp Thái Lan (TDSA), doanh số bán hàng trực tiếp của Thái Lan đã giảm từ 1 đến 2 % vào năm 2021 do nợ hộ gia đình trong nước cao nhất trong 18 năm và tình hình kinh tế không chắc chắn khiến người tiêu dùng tập trung vào các mặt hàng thiết yếu. TDSA dự báo mức tăng trưởng 3-5 % vào năm 2023.

Với khối lượng bán hàng là 1,4 tỷ USD và số lượng người bán hàng trực tiếp cá nhân là 3,7 triệu, tiếp thị trực tiếp được sử dụng rộng rãi để bán các sản phẩm chăm sóc sức khỏe, mỹ phẩm, chất tẩy rửa, đồ gia dụng, bảo hiểm (nhân thọ và phi nhân thọ) và đồ điện. Người bán hàng trực tiếp phải điều chỉnh chiến lược của mình khi họ phải đối mặt với sự cạnh tranh ngày càng tăng từ các nền tảng thương mại điện tử và mạng xã hội.

Các công ty tiếp thị trực tiếp lớn từ Hoa Kỳ bao gồm Amway, Nu Skin, Herbal Life, Unicity Marketing và Sunrider International. Mặc dù tiếp thị trực tiếp thành công tại thị trường Thái Lan, nhưng luật bảo vệ người tiêu dùng và việc thực thi kém đã cản trở tiềm năng tăng trưởng trên thị trường. Nhiều vấn đề vẫn cần được giải quyết, chẳng hạn như chất lượng sản phẩm kém, mất mát trong quá trình giao hàng, chính sách hoàn tiền và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

Tiếp thị trực tiếp và bán hàng qua thư được hưởng lợi từ việc sử dụng thẻ tín dụng cá nhân tại Thái Lan. Thẻ tín dụng mở rộng sức mua của người tiêu dùng Thái Lan và tạo điều kiện cho việc bán lẻ thông qua các đơn đặt hàng qua thư, nền tảng mạng xã hội và thương mại điện tử. Các công ty phát hành thẻ tín dụng hàng đầu tại Thái Lan là Siam Commercial Bank, Kasikorn Bank, Krungthai Bank và Bangkok Bank. Hầu hết các cửa hàng bách hóa lớn tại Thái Lan đều tiến hành tiếp thị trực tiếp thông qua các nền tảng mạng xã hội và các chiến dịch đặt hàng qua thư thông qua mạng lưới chủ thẻ giảm giá của họ. Việc bán trả góp các mặt hàng gia dụng và đồ điện gia dụng tiếp tục trở nên phổ biến đối với người tiêu dùng, đặc biệt là ở các vùng nông thôn.

Mua sắm tại nhà qua TV vẫn tiếp tục phổ biến ở Thái Lan. Nhiều nhà điều hành mua sắm tại nhà quốc tế, chủ yếu từ Hàn Quốc, đã thâm nhập thị trường Thái Lan thông qua liên doanh với các nhà điều hành bán lẻ địa phương. Tuy nhiên, chất lượng sản phẩm là mối quan tâm đáng kể đối với hầu hết người mua. Người tiêu dùng Thái Lan có xu hướng đặt hàng trực tuyến vì sự tiện lợi và giá thấp.

Liên doanh/cấp phép

Liên doanh (JV) và thỏa thuận cấp phép là những chiến lược thâm nhập thị trường thiết yếu đối với các nhà xuất khẩu vào Thái Lan. Trong nhiều trường hợp, cách duy nhất để vượt qua chi phí vận chuyển đắt đỏ, thuế quan cao và sự cạnh tranh từ hàng hóa địa phương rẻ hơn là thông qua sản xuất tại địa phương. Bộ luật Dân sự và Thương mại của Thái Lan có một phần về Hợp đồng chung, phần này quản lý rộng rãi tất cả các mối quan hệ và giao dịch kinh doanh theo hợp đồng. Tùy thuộc vào bản chất của hợp đồng, Đạo luật Công ty Đại chúng và Đạo luật Kinh doanh Nước ngoài bao gồm các điều khoản về thỏa thuận liên doanh mà các công ty cần lưu ý trước khi ký kết với bất kỳ đối tác kinh doanh nào của Thái Lan. Lưu ý rằng bất kỳ điều khoản hợp đồng nào được coi là trái với trật tự công cộng hoặc đạo đức sẽ vô hiệu. Quan hệ đối tác liên doanh với sự hỗ trợ về tài chính, chuyển giao công nghệ và các thành phần đào tạo là những cơ chế hiệu quả để đạt được thành công.

Nhiều công ty Thái Lan tích cực tìm kiếm các đối tác liên doanh mang lại nguồn vốn rất cần thiết, ngoài các kỹ năng kỹ thuật, tiếp thị và quản lý cho mối quan hệ kinh doanh. Các công ty Thái Lan có thể mang lại những lợi ích có giá trị như các mối liên hệ với nhà cung cấp và chính phủ địa phương và các mối quan hệ kinh doanh đã được thiết lập. Một số công ty đã tham gia vào các mối quan hệ liên doanh chiến lược với các đối tác Thái Lan ở Đông Dương và Trung Quốc.

Chuyển phát nhanh

Tại Thái Lan, các sân bay được điều hành bởi nhiều tổ chức khác nhau như Công ty TNHH Sân bay Thái Lan (AOT), Cục Sân bay, Bangkok Airways và Hải quân Hoàng gia Thái Lan. Các cơ sở sân bay chính phục vụ cả các chuyến bay nội địa và quốc tế. Sân bay quốc tế Suvarnabhumi và Don Mueang, được chỉ định là sân bay chính của đất nước, đã phục vụ 119.821 chuyến bay, đón 11,7 triệu hành khách và tạo điều kiện

cho 1,19 triệu tấn hàng hóa trong năm tài chính 2022 (tháng 10 năm 2021 - tháng 9 năm 2022).

Trong năm tài chính 2022, số lượng máy bay vận chuyển hàng hóa tại các sân bay quốc tế lớn đạt 137.497 chuyến bay với tổng lượng hành khách là 13 triệu hành khách. Tổng khối lượng hàng hóa và bưu kiện đạt 1.198.652 tấn. Những con số này dự kiến sẽ tăng lên khi tình hình kinh tế tiếp tục phục hồi sau đại dịch.

Chi phí dịch vụ bưu chính nhanh từ Bangkok, có hiệu lực từ ngày 2 tháng 1 năm 2023

(Giá không bao gồm phí đặc biệt và phụ phí nhiên liệu)

Nơi đến	10kg Kích cỡ (41.5 x 34 x 27 cm)		Giá tiền của kích cỡ từ 10kg-20kg		25kg Kích cỡ (56 x 44 x 35 cm)		Giá tiền của kích cỡ từ 25kg-44kg	
	Baht	USD	Baht	USD	Baht	USD	Baht	USD
Úc	5.804	165,83	281	8,03	8.617	246,20	281	8,03
Brazil, Chile	11.639	332,55	657	18,78	18.213	520,38	657	18,78
Trung Quốc & Đài Loan	5.804	165,83	281	8,03	8.617	246,20	281	8,03
TRung quốc (Phía nam), Hong Kong	4.232	120,92	228	6,52	6.512	186,06	228	6,52
Pháp, Đức, Anh	7.195	205,58	298	8,52	10.183	290,95	298	8,52
Ấn Độ	6.885	196,72	283	8,09	9.719	277,69	283	8,09
Nhật	5.804	165,83	254	7,26	8.617	246,20	281	8,03
Thụy Điển	11.129	319,98	627	17,92	17.400	497,15	627	17,92
Singapore	4.232	120,92	228	6,52	6.512	186,06	228	6,52
Nam Phi	6.885	196,72	283	8,09	9.719	277,69	283	8,09

Nơi đến	10kg Kịch cỡ (41.5 x 34 x 27 cm)		Giá tiền của kịch cỡ từ 10kg-20kg		25kg Kịch cỡ (56 x 44 x 35 cm)		Giá tiền của kịch cỡ từ 25kg-44kg	
	Baht	USD	Baht	USD	Baht	USD	Baht	USD
Mỹ, Canada, Mexico	7.335	209,58	304	8,69	10.382	296,63	304	8,69

(Tỷ giá: 1USD=35 Baht)

Thẩm định

Người mua và nhà đầu tư khi đang cân nhắc các dự án kinh doanh tại Thái Lan nên thận trọng và tiến hành thẩm định trước khi ký kết các thỏa thuận pháp lý. Các công ty địa phương có thể thiếu minh bạch trong hoạt động kế toán của mình. Báo cáo cung cấp thông tin cơ bản hoặc chuyên sâu về lý lịch, bao gồm tổng quan về hoạt động kinh doanh, danh sách nhân sự quản lý chủ chốt, thông tin tham khảo của khách hàng, điều kiện hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính. Các công ty cũng có thể tìm hiểu thông tin cơ bản về tài chính của các công ty Thái Lan đã đăng ký với Bộ Thương mại Thái Lan. Các nhà xuất khẩu và nhà đầu tư nên thuê các nhà cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp, chẳng hạn như kế toán viên, luật sư, giám định viên tài sản và các chuyên gia khác để kiểm tra tính trung thực của công ty Thái Lan. Một số công ty tư vấn và kế toán hàng đầu của Hoa Kỳ có chuyên môn về thẩm định đang hoạt động tại Thái Lan. Đối với các công ty Thái Lan niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán Thái Lan (SET), dữ liệu kinh doanh hàng quý và hàng năm có sẵn thông qua SET và Ủy ban chứng khoán và giao dịch (SEC). Cục Phát triển kinh doanh thuộc Bộ Thương mại là nguồn thông tin tốt cho các công ty không niêm yết hoặc các công ty tư nhân.

Thương mại điện tử

Ngay cả trước khi xảy ra đại dịch, các nhà bán lẻ Thái Lan đã đạt được tiến triển tốt trong quá trình chuyển đổi số. Nhiều nhà bán lẻ đã tạo ra các kênh trực tuyến để khách hàng của họ hoàn tất giao dịch trong khi sử dụng phân tích dữ liệu để hiểu rõ hơn nhu cầu của khách hàng. Bắt đầu từ đầu năm 2020, việc thực thi giãn cách xã hội, phong tỏa và các biện pháp liên quan đến đại dịch khác đã gây ra sự gia tăng đột biến trong các hoạt động kinh doanh mua sắm trực tuyến, đặc biệt là trong bán hàng doanh

nghiệp đến người tiêu dùng (B2C) và thương mại điện tử doanh nghiệp đến doanh nghiệp (B2B).

Các yếu tố thúc đẩy đáng kể sau sự tăng trưởng này là việc sử dụng internet và điện thoại di động ngày càng tăng, cũng như hệ thống hậu cần và thanh toán điện tử được cải thiện, giúp tăng cường sự tiện lợi và niềm tin của người tiêu dùng khi mua sắm trực tuyến. Theo Hiệp hội Thương mại Điện tử - Thái Lan, giá trị thị trường thương mại điện tử ước tính sẽ đạt 26,5 tỷ USD vào năm 2023 so với 23,4 tỷ USD vào năm 2022. Giá trị thị trường dự kiến sẽ đạt 32 tỷ USD vào năm 2025. Thiết bị di động chiếm hơn 80 % tổng doanh số bán hàng trực tuyến tại Thái Lan, trong đó ví di động chiếm 23 % tổng số giao dịch. Tổng số người sử dụng ví điện tử tại Thái Lan dự kiến sẽ đạt 63 % vào năm 2025.

Thái Lan là một thị trường thương mại điện tử phát triển tốt với hơn một nửa dân số đã sử dụng nền tảng thương mại điện tử thường xuyên. Theo Báo cáo Người tiêu dùng Thái Lan 2023, các mặt hàng thời trang bao gồm quần áo và giày dép chiếm 60 % tổng thị trường, tiếp theo là chăm sóc cá nhân với 43,2 % và thực phẩm & đồ uống với 34,6 % tương ứng.

Thương mại điện tử trong nước (B2C)

Các nền tảng thương mại điện tử ở Thái Lan được chia thành ba loại:

- Giao dịch doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B);
- Giao dịch doanh nghiệp với người tiêu dùng (B2C) ;
- Giao dịch doanh nghiệp với chính phủ (B2G).

Trong ba nhóm giao dịch, giao dịch B2C là lớn nhất và chiếm 50 %, tiếp theo là giao dịch B2B với 27 % và giao dịch B2G với 23 %.

Thương mại điện tử B2B trong nước

Thương mại điện tử B2B ở Thái Lan cũng đang phát triển nhanh chóng do sự phát triển của Internet và chuyển đổi di động. Theo Cơ quan Phát triển Giao dịch Điện tử, các ngành sử dụng nền tảng thương mại điện tử để tăng năng suất bao gồm ngành thực phẩm và dịch vụ với 31 %, tiếp theo là sản xuất với 16 % và bán lẻ và bán buôn với 15 %. Điều thú vị là nhu cầu về dịch vụ thương mại điện tử không chỉ đến từ Bangkok mà còn từ các tỉnh khác, chẳng hạn như Nonthaburi và Chonburi.

Nghị định về Nền tảng Kỹ thuật số

Nghị định Hoàng gia của Thái Lan về Nền tảng Kỹ thuật số đã được công bố trên Công báo Chính phủ vào tháng 12 năm 2022. Nghị định bao gồm thời gian gia hạn 240 ngày và sẽ được ban hành đầy đủ vào tháng 8 năm 2023. Nghị định cho phép Cơ quan Phát triển Giao dịch Điện tử (ETDA) yêu cầu và thu thập thông tin hàng năm từ các nhà điều hành nền tảng kỹ thuật số (có doanh thu hoặc người dùng vượt quá ngưỡng đã nêu) cung cấp dịch vụ tại Thái Lan.

Nhà cung cấp nền tảng ở bên ngoài Thái Lan phải tuân theo Nghị định nếu dịch vụ được cung cấp cho người tiêu dùng cư trú tại Thái Lan. Các nhà điều hành nền tảng đó phải chỉ định một liên hệ địa phương tại Thái Lan để gửi thông tin bắt buộc và phối hợp với ETDA. Theo EDTA, nghị định này nhằm mục đích tăng cường tính minh bạch cho cộng đồng doanh nghiệp địa phương, giải quyết khiếu nại của người tiêu dùng và cung cấp cho EDTA thông tin quan trọng như giá trị giao dịch, tổng thu nhập và số lượng người đăng ký nền tảng.

Chính quyền địa phương có thẩm quyền đình chỉ hoạt động của các nhà điều hành nền tảng không tuân thủ trong vòng 90 ngày hoặc thời hạn do cơ quan có thẩm quyền quy định. Nền tảng vi phạm sẽ phải chịu hình phạt tù và/hoặc phạt tiền.

Hành vi của người tiêu dùng

Theo Statista, Thái Lan là nền kinh tế kỹ thuật số lớn thứ hai Đông Nam Á sau Indonesia. Có khoảng 43,5 triệu người tiêu dùng trên thị trường thương mại điện tử của Thái Lan, với tổng giá trị hàng hóa là 19 tỷ USD. Người Thái trẻ tuổi (17-36 tuổi) chiếm 62 % thị trường, trong khi người Thái trong độ tuổi 37-50 chiếm 33 % thị trường và người Thái trong độ tuổi 51-71 chiếm 5 %.

30 % thị trường thương mại điện tử của Thái Lan là xuyên biên giới. Gần 50 % người mua sắm trực tuyến đã thực hiện các giao dịch mua thương mại điện tử xuyên biên giới. Các trang web thương mại điện tử hàng đầu là Shopee, Lazada, Central, Hompro, Jib và Kaidee, tất cả đều là nền tảng của người bán với cơ sở hạ tầng hậu cần và giao hàng tiên tiến.

Nhà cung cấp dịch vụ địa phương

Sự kết hợp đa dạng giữa các cửa hàng thương mại điện tử quốc tế và địa phương của Thái Lan minh họa cho sở thích của người tiêu dùng Thái Lan về sự đa dạng khi mua

sắm trực tuyến. Lazada và Shopee, cạnh tranh quyết liệt để trở thành nền tảng thương mại điện tử phổ biến nhất của Thái Lan đang đầu tư mạnh vào các chiến dịch quảng cáo và tiếp thị. Jib và Power Buy được biết đến là các chợ thiết bị điện tử và CNTT của Thái Lan với giá cả cạnh tranh và dịch vụ sau bán hàng đáng tin cậy. JD Central, một liên doanh giữa JD.com của Trung Quốc và Central Group của Thái Lan là nền tảng thương mại điện tử lớn thứ ba tại Thái Lan trước khi đóng cửa vào tháng 3 năm 2023.

Quyền sở hữu trí tuệ trong thương mại điện tử

Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (IP) là mối quan tâm quan trọng đối với chủ doanh nghiệp. Đăng ký nhãn hiệu tại Thái Lan được xác định theo nguyên tắc ai nộp trước, ai có quyền trước. Những người mới tham gia nên cân nhắc việc xin bảo vệ nhãn hiệu trước khi đưa sản phẩm hoặc dịch vụ vào thị trường Thái Lan.

Đối với các công ty đang tìm kiếm đăng ký bằng sáng chế cho phương pháp kinh doanh của mình trên thị trường thương mại điện tử, xin lưu ý rằng Đạo luật sáng chế Thái Lan hiện không cấp bằng sáng chế cho các chương trình máy tính và phương pháp kinh doanh. Tuy nhiên, trong một số điều kiện nhất định, các chương trình máy tính, bao gồm các công nghệ được sử dụng để bảo vệ thông tin của chương trình hoặc công ty khỏi việc truy cập hoặc sao chép trái phép, có thể được bảo vệ tự động theo hệ thống bảo vệ bản quyền của Thái Lan. Ngoài ra, bí mật thương mại của công ty, chẳng hạn như quy trình, chiến lược, công cụ hoặc cơ sở dữ liệu, có thể được bảo vệ theo Đạo luật bí mật thương mại (2002). Các công ty được khuyến khích tìm kiếm lời khuyên từ các luật sư địa phương hoặc cố vấn IP, những người là chuyên gia về luật sở hữu trí tuệ của Thái Lan.

Ngoài việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, các công ty phải điều hành doanh nghiệp của mình theo đúng Đạo luật tội phạm máy tính (Sửa đổi năm 2016). Luật cấm nhập dữ liệu máy tính giả mạo hoặc sai sự thật hoặc nội dung có khả năng gây hại cho người khác hoặc công chúng, bao gồm cả việc gửi dữ liệu hoặc email làm phiền người nhận mà không có phương tiện để từ chối. Các nhà cung cấp dịch vụ như nền tảng truyền thông xã hội và nhà cung cấp quyền truy cập cũng có thể được yêu cầu xóa hoặc ngăn chặn quyền truy cập vào nội dung đó sau khi có thông báo của chính phủ hoặc phải chịu trách nhiệm về nội dung đó. Vào tháng 12 năm 2022, Bộ Kinh tế và Xã hội Kỹ

thuật số (MDES) đã ban hành Thông báo và Thông báo Gỡ bỏ Mới, trao quyền cho cơ quan có thẩm quyền chặn hoặc gỡ bỏ một trang web có chứa nội dung bất hợp pháp hoặc nội dung vi phạm trật tự công cộng mà không cần lệnh của tòa án. Ngoài ra, luật yêu cầu các nhà cung cấp dịch vụ phải lưu trữ dữ liệu lưu lượng truy cập trong thời gian không dưới 90 ngày kể từ ngày nhập vào hệ thống máy tính và tối đa hai năm trong những trường hợp đặc biệt.

Ngoài ra, Đạo luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân (PDPA) có hiệu lực vào tháng 6 năm 2022. Luật quy định một số nghĩa vụ đối với cả doanh nghiệp thương mại điện tử trong nước và nước ngoài trong việc thu thập và sử dụng dữ liệu cá nhân. Các công ty nên nỗ lực cần thiết để tuân thủ PDPA để tránh bị phạt.

Thanh toán trực tuyến

Theo truyền thống, bối cảnh thanh toán của Thái Lan phụ thuộc vào tiền mặt. Từ năm 2017, Thái Lan đặt mục tiêu trở thành một xã hội không tiền mặt và thúc đẩy chương trình thanh toán điện tử quốc gia. Nhờ dự án không tiền mặt, cả khu vực công và tư đều khuyến khích các doanh nghiệp và người tiêu dùng chuyển từ tiền mặt sang các hệ thống thanh toán điện tử bao gồm ví điện tử, thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ, thanh toán bằng mã QR và chuyển khoản ngân hàng. Theo báo cáo của Statista, tổng giá trị giao dịch trong lĩnh vực thanh toán kỹ thuật số ước tính đạt 33 tỷ USD vào năm 2023 và tăng lên 55 tỷ USD vào năm 2027.

Thương mại điện tử trên thiết bị di động

Theo Statista, thị trường thương mại điện tử của Thái Lan hiện là kênh bán hàng thống trị cả nước, với giá trị giao dịch dự kiến là 31 tỷ USD vào năm 2023. Giá trị giao dịch dự kiến sẽ tăng trưởng hàng năm 13,33 % và đạt 51 tỷ USD vào năm 2027.

Người dùng điện thoại thông minh ở Thái Lan là những người mua sắm điện tử nhiệt tình, với 71 % mua sắm trực tuyến ít nhất hai lần một tháng. Khoảng 90 % người dùng điện thoại thông minh có kế hoạch mua sắm trực tuyến trong tương lai. Ứng dụng là phương pháp được sử dụng nhiều nhất để mua sắm trực tuyến, chiếm 65 % tổng số giao dịch. Do đó, việc cung cấp dịch vụ mua hàng trong ứng dụng sẽ rất quan trọng để các thương gia tiếp cận được phần lớn người tiêu dùng trực tuyến của Thái Lan.

Tiếp thị kỹ thuật số và phương tiện truyền thông xã hội

Theo báo cáo Digital 2023 về Thái Lan, vào đầu năm 2023, Thái Lan có khoảng 61,21 triệu người dùng internet, tương đương 85,3 % tổng dân số. Thái Lan cũng có 101,2 triệu kết nối di động và 52,25 triệu người dùng phương tiện truyền thông xã hội. Người Thái Lan sử dụng internet theo những cách sau:

- 64,9 % tìm kiếm thông tin.
- 8,1 % cập nhật tin tức và sự kiện.
- 54,8% xem video.

Chương trình truyền hình và phim ảnh.

- 54,4% tìm kiếm ý tưởng hoặc nguồn cảm hứng mới.
- 48,0% kết nối với bạn bè và gia đình.
- 45,1% chơi game.
- 40,7% tìm kiếm sản phẩm và thương hiệu.
- 33,6% nghiên cứu liên quan đến kinh doanh.

Công cụ tìm kiếm hàng đầu là Google.

Các nền tảng truyền thông xã hội được sử dụng nhiều nhất ở Thái Lan là Facebook, Line, Facebook Messenger, Tiktok, Instagram, Twitter, LinkedIn, Snapchat và YouTube.

Thái Lan có:

- 48,10 triệu người dùng Facebook.
- 45 triệu người dùng Line.
- 43,90 triệu người dùng YouTube.
- 40,28 triệu người dùng TikTok.
- 35,05 triệu người dùng Facebook Messenger.
- 17,35 triệu người dùng Instagram.
- 14,60 triệu người dùng Twitter.
- 4,10 triệu người dùng LinkedIn.
- 525.000 người dùng Snapchat.

Trong thời kỳ đại dịch, nhiều nhà bán lẻ đã chuyển sang các dịch vụ thanh toán trực tuyến. Thanh toán trực tuyến trước đây chủ yếu được sử dụng trong các trung tâm mua sắm và nhà hàng đã trở nên phổ biến hơn và thậm chí những người bán hàng rong

cũng cung cấp các tùy chọn thanh toán trực tuyến như quét mã QR. Việc sử dụng ngân hàng trực tuyến được khuyến khích hơn nữa thông qua việc Chính phủ Thái Lan thanh toán viện trợ nhà nước cho người dân thông qua hệ thống thanh toán điện tử "Ứng dụng Paotang".

Người Thái sử dụng các ứng dụng internet và mạng xã hội để nghiên cứu sản phẩm trước khi mua hàng. 39,23 triệu người tiêu dùng Thái Lan mua hàng tiêu dùng qua internet. Đồ điện tử, chăm sóc cá nhân và gia đình, thực phẩm và đồ uống và đặt chỗ trực tuyến cho du lịch và lữ hành là những danh mục mua sắm trực tuyến mạnh nhất. Ngành mua sắm trực tuyến có tổng giá trị là 19,26 tỷ USD vào năm 2022. Ba nguồn khám phá thương hiệu hàng đầu là từ công cụ tìm kiếm, biểu ngữ quảng cáo và các trang web so sánh sản phẩm.

Yếu tố & kỹ thuật bán hàng

Giá cả, chất lượng và tính khả dụng của dịch vụ là những yếu tố bán hàng chính ở Thái Lan. Ngoài ra, mối quan hệ và lòng tin là vô cùng quan trọng khi bán sản phẩm và dịch vụ tại Thái Lan, đặc biệt là cho chính phủ. Các nhà cung cấp được khuyến khích mạnh mẽ tìm kiếm quan hệ đối tác với các đại lý hoặc nhà phân phối địa phương và cung cấp đào tạo về tiếp thị và nhân viên hỗ trợ kỹ thuật làm cơ sở để thâm nhập và mở rộng thị trường thành công tại Thái Lan.

Xúc tiến thương mại và quảng cáo

Năm 2023, tổng chi tiêu cho phương tiện truyền thông ở Thái Lan ước tính sẽ tăng 5 % lên 2,59 tỷ USD, trong đó 1,15 tỷ USD sẽ được chi cho TV, 857 triệu đô la cho internet và 33 triệu đô la cho quảng cáo tại nhà. Năm nay, chi tiêu cho phương tiện truyền thông ngoài trời được thúc đẩy bởi các chiến dịch bầu cử và các hoạt động chính trị liên quan với tổng chi tiêu khoảng 300 triệu đô la.

Theo báo cáo Datareportal năm 2023, Thái Lan có gần 70 triệu người và 101,2 triệu thuê bao di động riêng biệt, chiếm tỷ lệ thâm nhập khoảng 141 % tổng dân số. Tính đến tháng 1 năm 2023, có 52,25 triệu người dùng mạng xã hội ở Thái Lan, chiếm khoảng 73% tổng dân số. Ba nền tảng mạng xã hội hàng đầu là Facebook (98%), YouTube (98%) và LINE (96%). Số lượng người dùng mạng xã hội ở Thái Lan dự kiến sẽ đạt 62 triệu vào năm 2025.

Ba hoạt động phổ biến nhất trên internet là xem video trực tuyến với 98%, phát trực tuyến nội dung TV với 53% và chơi trò chơi trực tuyến với 36%. Về đối tượng quảng cáo trên mạng xã hội, bốn đối tượng hoạt động hàng đầu lần lượt là Facebook, Tiktok, Instagram và Twitter. Ba hoạt động thương mại điện tử hàng đầu là tìm kiếm sản phẩm hoặc dịch vụ trực tuyến (90%), truy cập cửa hàng bán lẻ trực tuyến (85%) và mua sản phẩm trực tuyến (82%).

Khuyến mại thương mại là một công cụ tiếp thị quan trọng không kém đối với cả sản phẩm tiêu dùng và công nghiệp tại Thái Lan. Xúc tiến thương mại cho người tiêu dùng ở Thái Lan thường được thực hiện bằng cách cung cấp quà tặng cao cấp, phiếu giảm giá hoặc rút thăm trúng thưởng cho các mặt hàng như tour du lịch trọn gói, ô tô hoặc đồ điện.

Các sự kiện xúc tiến thương mại cho người tiêu dùng thường được tổ chức tại các siêu thị và trung tâm mua sắm. Các công ty triển lãm thường xuyên tham gia các sự kiện này vì chi phí tham dự thấp hơn nhiều so với việc tham gia hội chợ thương mại do tư nhân tổ chức.

Cục Xúc tiến Thương mại Thái Lan thường xuyên tổ chức các triển lãm công nghiệp để quảng bá hàng xuất khẩu của Thái Lan tới đối tượng người mua quốc tế trong các "ngày thương mại" và nâng cao nhận thức trong nước bằng cách tổ chức "ngày công cộng" tại các hội chợ như vậy. Các sự kiện thương mại hiện nay thường là các sự kiện kết hợp, bổ sung nội dung phát trực tuyến hoặc trực tiếp vào các phiên họp trực tiếp.

Mặt khác, việc quảng cáo sản phẩm công nghiệp khác nhau tùy thuộc vào từng ngành. Hai phương pháp quảng cáo hiệu quả nhất cho các sản phẩm công nghiệp là triển lãm thương mại và quảng cáo trên mạng xã hội. Các hội chợ thương mại tập trung vào ngành đóng vai trò là công cụ sàng lọc vì những người triển lãm có thể chắc chắn rằng họ sẽ tiếp cận được nhóm khách hàng phù hợp.

Nên bản địa hóa toàn bộ tài liệu sản phẩm và thông số kỹ thuật khi quảng cáo trên tạp chí thương mại, tham gia triển lãm thương mại hoặc tổ chức hội thảo kỹ thuật ở Thái Lan.

Các danh sách sau đây, được đính kèm dưới dạng phụ lục của FBA, nêu chi tiết các doanh nghiệp bị hạn chế đối với người nước ngoài:

Danh sách 1: Danh sách sau đây bao gồm các hoạt động bị cấm đối với người nước ngoài, bao gồm:

- Báo chí, đài phát thanh, và các doanh nghiệp phát thanh và truyền hình.
- Trồng lúa, đồn điền hoặc trồng trọt.
- Chăn nuôi.
- Lâm nghiệp và chế biến gỗ từ rừng tự nhiên.
- Nghề cá, chỉ liên quan đến lưu vực của các loài động vật thủy sinh ở vùng biển Thái Lan và các khu kinh tế đặc biệt của Thái Lan.
- Khai thác các loại thảo dược của Thái Lan.
- Mua bán, đấu giá và bán các đồ vật cổ của Thái Lan hoặc các đồ vật có giá trị lịch sử.
- Làm hoặc đúc tượng Phật và bát khất thực của nhà sư.
- Mua bán đất đai .

Danh sách 2: Danh sách sau đây bao gồm các hoạt động liên quan đến an ninh hoặc an toàn quốc gia, hoặc những hoạt động ảnh hưởng đến nghệ thuật và văn hóa, truyền thống, thủ công mỹ nghệ dân gian hoặc tài nguyên thiên nhiên và môi trường. Trong số những thứ khác, chúng bao gồm:

- Sản xuất, bán và bảo trì của vũ khí và trang thiết bị quân sự.
- Vận chuyển trong nước bằng đường bộ, đường thủy và đường hàng không.
- Kinh doanh đồ cổ hoặc đồ nghệ thuật của Thái Lan.
- Khai thác, bao gồm nổ mìn và nghiền đá.
- Chế biến gỗ để sản xuất đồ nội thất và đồ dùng.

Lưu ý: Một công ty nước ngoài sở hữu phần lớn có thể tham gia vào các hoạt động trong Danh sách 2 nếu công dân hoặc pháp nhân Thái Lan nắm giữ ít nhất 40 % tổng số cổ phần và số lượng giám đốc người Thái ít nhất phải chiếm 2/5 tổng số giám đốc.

Có những trường hợp ngoại lệ đối với các công ty nhận được những điều sau:

- Được Bộ trưởng Thương mại cho phép với sự chấp thuận của Nội các (nếu có lý do chính đáng, Bộ trưởng, với sự chấp thuận của Nội các, có thể giảm yêu cầu về cổ phần của Thái Lan, không được thấp hơn 25% tổng số cổ phần).

- Khuyến khích đầu tư từ Hội đồng Đầu tư
- Được Cơ quan Quản lý Khu công nghiệp Thái Lan cho phép.
- Được phép theo một hiệp ước mà Thái Lan phải tuân thủ.

Danh mục 3: Danh mục sau đây bao gồm các hoạt động được bảo vệ về mặt kinh tế đối với công dân Thái Lan. Trong số những hoạt động khác, chúng bao gồm:

- Dịch vụ kế toán, pháp lý, kiến trúc hoặc kỹ thuật.
- Bán lẻ và bán buôn.
- Kinh doanh quảng cáo.
- Khách sạn.
- Tham quan có hướng dẫn.
- Bán thực phẩm hoặc đồ uống.
- Bất kỳ loại hình kinh doanh dịch vụ nào.

Chính phủ Thái Lan cấm người nước ngoài muốn làm việc, tiến hành và cung cấp các dịch vụ chuyên nghiệp theo Danh mục 3.

Có những trường hợp ngoại lệ đối với Danh mục 3 đối với các công ty nhận được những điều sau:

- Được Tổng giám đốc Sở Phát triển Kinh doanh thuộc Bộ Thương mại cho phép, với sự chấp thuận của Ủy ban Kinh doanh Nước ngoài, về việc xin Giấy phép Kinh doanh Nước ngoài.
- Khuyến khích đầu tư từ Hội đồng Đầu tư hoặc từ Cơ quan Quản lý Khu công nghiệp Thái Lan, khi xin Giấy chứng nhận kinh doanh nước ngoài từ Tổng giám đốc Cục Phát triển Kinh doanh thuộc Bộ Thương mại.
- Bảo vệ theo hiệp ước hoặc nghĩa vụ mà Thái Lan phải tuân thủ, bao gồm Hiệp ước Hữu nghị và Quan hệ Kinh tế của Hoa Kỳ (vui lòng xem bên dưới để biết thêm thông tin về Hiệp ước Hữu nghị và Quan hệ Kinh tế của Hoa Kỳ); Hiệp định Thương mại Tự do Thái Lan-Úc (TAFTA); Hiệp định Đối tác Kinh tế Nhật Bản-Thái Lan (JTEPA); và Hiệp định Khung ASEAN về Dịch vụ (AFAS). Mỗi hiệp định và hiệp ước này cho phép các công ty xin Giấy chứng nhận kinh doanh nước ngoài từ Tổng giám đốc Cục Phát triển Kinh doanh thuộc Bộ Thương mại.

Các hạn chế khác đối với quyền sở hữu nước ngoài trong các lĩnh vực cụ thể, chẳng hạn như viễn thông, ngân hàng và bảo hiểm, được quy định trong các luật cụ thể liên

quan đến các lĩnh vực này, chẳng hạn như Đạo luật Kinh doanh Viễn thông (2006), Đạo luật Kinh doanh Tổ chức Tài chính (2008), Đạo luật Bảo hiểm Nhân thọ (1992) và Đạo luật Bảo hiểm Phi nhân thọ (1992).

Chính phủ Thái Lan cấm người nước ngoài muốn làm việc, tiến hành và cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp theo Danh mục 3. Ngoài ra, người nước ngoài muốn kinh doanh trong các ngành cụ thể, bao gồm kinh doanh xuất nhập khẩu và những ngành bán thực phẩm và/hoặc đồ uống có cồn, phải có giấy phép hoặc chứng chỉ nhập khẩu trước khi điều hành doanh nghiệp. Các doanh nhân nước ngoài tại Thái Lan nên tham khảo ý kiến của các nhà cung cấp dịch vụ pháp lý hoặc liên hệ với Bộ Ngoại thương, Bộ Thương mại để xin giấy phép xuất nhập khẩu cho một số sản phẩm và dịch vụ nhất định.

Các phương thức thanh toán

Các công ty xuất khẩu sang Thái Lan tiến hành kinh doanh trên cơ sở chứng từ và sử dụng nhiều phương thức tài trợ và tạo thuận lợi cho thương mại như thư tín dụng (L/C), hối phiếu ngân hàng và giao dịch chuyển khoản. Các nhà xuất khẩu mới vào thị trường và các nhà xuất khẩu không thường xuyên nên yêu cầu L/C đã xác nhận, không thể hủy ngang khi bắt đầu mối quan hệ với các nhà nhập khẩu và nhà phân phối mới. Khi nhà nhập khẩu đã thiết lập được hồ sơ thanh toán tốt và công ty tin tưởng vào độ tin cậy của nhà nhập khẩu, thì nên cung cấp các điều khoản dễ dãi hơn.

Vào tháng 11 năm 2022, Ủy ban thường trực về thương mại, công nghiệp và ngân hàng của Thái Lan (JSCCIB) đã công bố các dự án thí điểm đầu tiên cho Nền tảng thương mại kỹ thuật số quốc gia (NDTP) dựa trên blockchain, với giai đoạn đầu là tích hợp với TradeWaltz blockchain của Nhật Bản và Nền tảng thương mại mạng lưới một cửa sổ (NTP) của Singapore. Mục tiêu của NDTP là số hóa quy trình thương mại để đẩy nhanh hoạt động xuất nhập khẩu và cải thiện khả năng tiếp cận tài chính thương mại cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Giai đoạn đầu tiên của NDTP bao gồm việc số hóa nhiều tài liệu thương mại khác nhau, chẳng hạn như lệnh mua, hóa đơn và danh sách đóng gói bằng cách sử dụng các tiêu chuẩn UN/CEFACT và các chứng từ vận tải, chẳng hạn như vận đơn và vận đơn đường biển. Hoạt động hệ thống thanh toán chính của Thái Lan, Công ty ITMX quốc gia, đã phát triển và vận hành giai đoạn 1 của nền tảng NDTP.

Hệ thống ngân hàng

Có 14 ngân hàng thương mại Thái Lan và 11 chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Thái Lan. Khu vực tài chính công cũng bao gồm sáu "tổ chức tài chính chuyên biệt (SFI)" hoặc ngân hàng nhà nước, cụ thể là:

- Ngân hàng Tiết kiệm Chính phủ (GSB) dành cho các khoản tiền gửi tiết kiệm nhỏ.
- Ngân hàng Nông nghiệp và Hợp tác xã Nông nghiệp (BAAC) dành cho các khoản tín dụng trang trại
- Ngân hàng Nhà ở Chính phủ (GHB) dành cho các khoản thế chấp nhà ở thu nhập trung bình và thấp
- Ngân hàng Phát triển Doanh nghiệp Vừa và Nhỏ Thái Lan (Ngân hàng SME) hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ
- Ngân hàng Xuất nhập khẩu (EXIM) dành cho các nhà nhập khẩu và xuất khẩu.
- Ngân hàng Hồi giáo Thái Lan với các quy tắc Hồi giáo về giao dịch.
- Ngân hàng Thái Lan (BOT), ngân hàng trung ương của đất nước, quản lý khu vực ngân hàng và cơ sở hạ tầng thanh toán. Nhiều nền tảng tài chính sáng tạo đã được giới thiệu ra thị trường, nhằm mục đích tạo điều kiện thuận lợi cho thanh toán trực tuyến qua điện thoại di động. Vào tháng 4 năm 2021, BOT và Cơ quan Tiền tệ Singapore đã cùng nhau công bố liên kết các hệ thống thanh toán quốc gia tương ứng của họ (PromptPay và PayNow) trong một sáng kiến đầu tiên nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các giao dịch xuyên biên giới. BOT cũng đang thử nghiệm Tiền kỹ thuật số của Ngân hàng Trung ương (CBDC).

Quản lý ngoại hối

Thái Lan sử dụng chế độ tỷ giá hối đoái thả nổi có quản lý. Ngân hàng Thái Lan giám sát các giao dịch ngoại hối và các doanh nghiệp liên quan đến phương tiện thanh toán nước ngoài để duy trì sự ổn định của tỷ giá hối đoái, giúp tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động của khu vực tư nhân và phát triển thị trường tài chính và nền kinh tế nói chung tại Thái Lan.

Tất cả các giao dịch ngoại hối phải được thực hiện thông qua các ngân hàng thương mại và các tổ chức phi ngân hàng được ủy quyền, cụ thể là các đơn vị đổi tiền, đại lý chuyển tiền và các công ty được Bộ Tài chính cấp giấy phép ngoại hối. Ngân hàng

Thái Lan cấm cho vay bằng đồng baht cho những người không cư trú khi người vay không có hoạt động thương mại hoặc đầu tư cơ bản tại Thái Lan.

Theo Ngân hàng Thái Lan, những người không cư trú khi quá cảnh có thể mang ngoại tệ và các công cụ có thể chuyển nhượng vào Thái Lan mà không bị giới hạn. Những người không cư trú cũng có thể tự do mang ra khỏi đất nước tất cả ngoại tệ mà họ đã mang vào mà không bị giới hạn.

Tuy nhiên, cá nhân quá cảnh không được phép mang theo tiền Thái quá 50.000 baht/người, ngoại trừ các chuyến đi đến các quốc gia giáp Thái Lan (Myanmar, Lào, Campuchia, Malaysia và Việt Nam) và Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (chỉ có tỉnh Vân Nam), nơi được phép mang theo số tiền lên tới 2.000.000 baht.

Không có hạn chế nào về số lượng tiền Thái được phép mang vào nước này. Tuy nhiên, bất kỳ cá nhân nào mang theo tiền Thái, tiền giấy ngoại tệ hoặc công cụ tiền tệ có thể chuyển nhượng vào hoặc ra khỏi Thái Lan với tổng số tiền vượt quá 15.000 đô la hoặc tương đương phải khai báo số tiền đó tại trạm kiểm soát hải quan.

Đối với các nhà đầu tư, không có hạn chế nào đối với việc nhập khẩu ngoại tệ như quỹ đầu tư, các khoản vay nước ngoài, v.v. Tuy nhiên, số tiền ngoại tệ đó phải được bán hoặc đổi thành baht Thái hoặc gửi vào tài khoản ngoại tệ tại một ngân hàng được phép trong vòng 360 ngày kể từ ngày nhận hoặc nhập cảnh vào nước này. Mẫu đơn xin F.T. 3 hoặc F.T. 4 phải được nộp cho một ngân hàng được ủy quyền cho mỗi giao dịch liên quan đến việc bán, trao đổi hoặc gửi ngoại tệ đó với số tiền vượt quá 5.000 đô la hoặc tương đương.

Việc hồi hương các quỹ đầu tư, cổ tức và lợi nhuận cũng như việc trả nợ vay và thanh toán lãi suất sau khi thanh toán tất cả các loại thuế áp dụng có thể được thực hiện tự do. Tương tự như vậy, các kỳ phiếu và hối phiếu có thể được gửi ra nước ngoài mà không bị hạn chế.

+ Citibank NA

399 Tòa nhà Interchange 21

Đường Sukhumvit

Klongtoey Nua, Wattana, Bangkok 10110

Điện thoại: 662-232-2484

+Ngân hàng Ayudhya PLC.

1222 Đường Rama III, Bang Pongphang

Yannawa, Bangkok 10120

Điện thoại: 662-296-3000

+ Ngân hàng Bangkok Public Co., Ltd.

333 Đường Silom, Bangrak

Bangkok 10500

Điện thoại: 662-231-4333, 231-4665

Kasikornbank PCL

1 Đường Thai Farmer

Đường Ratburana, Bangkok 10140

Điện thoại: 662-470-1122, 662-470-1199

+ Ngân hàng Krung Thai Public Co., Ltd.

35 Đường Sukhumvit, Klongtoey Nua

Wattana, Bangkok 10110

Điện thoại: 662-255-2222

+ Ngân hàng Siam Commercial Bank Public Co., Ltd.

9 Đường Rachadapisek, Ladyao

Chatuchak, Bangkok 10900

Điện thoại: 662-544-1111, 662-937-7777

Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ tại Thái Lan

Môi trường sở hữu trí tuệ tại Thái Lan tiếp tục được cải thiện trong những năm gần đây. Vào tháng 12 năm 2017, Đại diện Thương mại Hoa Kỳ (USTR) đã chuyển Thái Lan từ Danh sách theo dõi ưu tiên đặc biệt 301 (PWL) sang Danh sách theo dõi (WL) và Thái Lan vẫn nằm trong danh sách WL vào năm 2023.

Chủ sở hữu quyền sở hữu trí tuệ (IPR) của Hoa Kỳ nên cân nhắc việc xin bảo hộ IPR tại Thái Lan trước khi giới thiệu sản phẩm hoặc dịch vụ của mình ra thị trường Thái Lan. Các công ty có thể muốn có được các thỏa thuận không tiết lộ và không cạnh tranh, tìm kiếm lời khuyên từ các luật sư địa phương hoặc tham khảo ý kiến của các chuyên gia về luật SHTT của Thái Lan trước khi tiết lộ công nghệ hoặc thông tin kinh doanh của họ cho các đối tác địa phương tiềm năng.

Bộ Sở hữu trí tuệ (DIP) giám sát và quản lý hệ thống SHTT của Thái Lan. Thông thường, khi nộp đơn xin SHTT tại DIP, cần có địa chỉ dịch vụ tại Thái Lan và một đại lý hoặc luật sư địa phương. Ngoài ra, DIP đã triển khai một loạt các dịch vụ điện tử cho các quy trình đăng ký IP của mình và giới thiệu các chương trình theo dõi nhanh để đăng ký bằng sáng chế và nhãn hiệu theo một số điều kiện nhất định.

Là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giới (WIPO), Thái Lan thường tuân thủ các tiêu chuẩn sở hữu trí tuệ quốc tế được thiết lập bởi Hiệp định về các khía cạnh liên quan đến thương mại của Quyền sở hữu trí tuệ (TRIPS). Thái Lan cũng là một bên tham gia Hiệp ước Hợp tác về Sáng chế (PCT) và Thỏa thuận Madrid về Đăng ký Nhãn hiệu Quốc tế (được gọi là Hệ thống Madrid). Người nộp đơn xin cấp bằng sáng chế và nhãn hiệu có thể sử dụng các hệ thống quốc tế này để nộp đơn xin cấp bằng sáng chế và nhãn hiệu quốc tế để yêu cầu bảo hộ tại Thái Lan.

Bản quyền được bảo vệ tại Thái Lan mà không cần bất kỳ yêu cầu đăng ký nào. Tuy nhiên, nên ghi chép chính thức bản quyền tại Văn phòng Bản quyền của DIP vì điều này sẽ hữu ích như bằng chứng về quyền sở hữu trong trường hợp có tranh chấp. Một thông báo bản quyền cũng nên được dán vào tác phẩm có bản quyền.

Thái Lan bảo vệ các chỉ dẫn địa lý (GI) thông qua luật sui generis. Luật này yêu cầu phải đăng ký tại DIP để được bảo vệ.

Thái Lan không phải là thành viên của Công ước quốc tế về bảo vệ giống cây trồng mới (UPOV). Tuy nhiên, Thái Lan có Đạo luật bảo vệ giống cây trồng, do Văn phòng bảo vệ giống cây trồng thuộc Bộ Nông nghiệp quản lý. Đạo luật này cung cấp một số biện pháp bảo vệ cho quyền của người lai tạo giống cây trồng, nhưng không tuân thủ các tiêu chuẩn của UPOV.

Bí mật thương mại, chẳng hạn như dữ liệu, công thức hoặc thông tin bí mật khác được sử dụng trong kinh doanh, có thể được bảo vệ tại Thái Lan nếu chủ sở hữu cung cấp các biện pháp thích hợp để duy trì tính bí mật.

Trong khi Thái Lan duy trì các nỗ lực thực thi IPR, số lượng hàng giả và hàng vi phạm bản quyền vẫn là mối quan tâm, đặc biệt là trên các thị trường trực tuyến. Vào tháng 1 năm 2021, DIP đã đưa ra Biên bản ghi nhớ về Bảo vệ quyền SHTT trên Internet nhằm mục đích chống lại các hành vi vi phạm quyền SHTT trực tuyến, được ký kết bởi ba

cơ quan chính phủ Thái Lan, các nền tảng thương mại điện tử lớn tại Thái Lan và chủ sở hữu hoặc đại diện SHTT. Các bên liên quan tại Hoa Kỳ được khuyến khích cân nhắc tham gia Biên bản ghi nhớ.

Tại Thái Lan, Tòa án Sở hữu trí tuệ và Thương mại quốc tế Trung ương (CIPITC) là tòa án chuyên trách giải quyết các tranh chấp về SHTT, bao gồm các vấn đề vi phạm và vô hiệu tại Thái Lan. Có thể nộp đơn kháng cáo lên Tòa phúc thẩm các vụ án chuyên biệt, các quyết định của tòa án này có thể được kháng cáo lên Tòa án tối cao, tùy thuộc vào quyết định của Tòa án tối cao.

Chủ sở hữu IPR cần phải biết nếu sản phẩm/dịch vụ của họ bị làm giả. Các tranh chấp liên quan đến IPR có thể phức tạp. Do đó, nếu cần phải có hành động pháp lý, chủ sở hữu IPR được khuyến cáo mạnh mẽ nên tìm kiếm lời khuyên từ các luật sư địa phương là chuyên gia về luật SHTT và tố tụng.

Các hiệp hội và tổ chức thương mại để hỗ trợ các nỗ lực bảo vệ SHTT và ngăn chặn hàng giả. Bao gồm:

- Hiệp hội các nhà sản xuất quốc gia (NAM)
- Liên minh Sở hữu trí tuệ quốc tế (IIPA)
- Hiệp hội nhãn hiệu quốc tế (INTA)
- Liên minh chống hàng giả và vi phạm bản quyền
- Liên minh chống hàng giả quốc tế (IACC)
- Nghiên cứu dược phẩm và các nhà sản xuất của Hoa Kỳ (PhRMA)
- Tổ chức công nghiệp công nghệ sinh học (BIO)

Để biết thêm thông tin, vui lòng xem Tài nguyên của Văn phòng Sáng chế và Nhãn hiệu:  Protecting Intellectual Property và Stopfakes.gov hoặc liên hệ với Văn phòng Sở hữu trí tuệ Đông Nam Á.

Bán hàng cho Chính phủ

Các nhà xuất khẩu quan tâm đến việc bán cho chính phủ Thái Lan có cơ hội trong các lĩnh vực chính như hàng không và quốc phòng, hệ thống điện, năng lượng tái tạo và thay thế, lọc dầu và hóa dầu, viễn thông, vận tải, công nghệ thông tin và truyền thông, công nghệ môi trường, chăm sóc sức khỏe và quốc phòng thương mại.

Chìa khóa để đấu thầu thành công các hợp đồng và đấu thầu cung ứng của chính phủ Thái Lan là phải có một đại diện địa phương có uy tín, có khả năng tiếp cận tốt với cơ

quan mua sắm và hiểu biết về các yêu cầu mua sắm cụ thể. Nếu không có trung gian này, rất khó để giành được một dự án của chính phủ hoạt động mua sắm được phân cấp giữa hơn 200 cơ quan chính phủ và doanh nghiệp nhà nước. Các đại diện được chấp nhận là những người chơi hợp pháp trong quá trình đấu thầu.

Các công ty đấu thầu các dự án của chính phủ nên lưu ý rằng chuyển giao công nghệ, đào tạo và dịch vụ sau bán hàng là những tính năng quan trọng được xem xét khi xem xét tất cả các đề xuất.

Một bộ quy tắc, thường được gọi là "Quy định mua sắm của Văn phòng Thủ tướng", quản lý hoạt động mua sắm của khu vực công. Các quy định này yêu cầu phải đối xử không phân biệt đối xử và cạnh tranh công khai đối với tất cả những người đấu thầu tiềm năng; tuy nhiên, hệ thống này không hoàn toàn minh bạch. Chính phủ Thái Lan không phải là bên ký kết Thỏa thuận WTO về Mua sắm của Chính phủ.

Nhìn chung, cơ quan chính phủ mua sắm sẽ dành ưu đãi cho một số nhà cung cấp nước ngoài và các nhà cung cấp trong nước đã thiết lập mối quan hệ thương mại. Các công ty quốc tế có thể đấu thầu mà không cần đại lý nếu cơ quan chính phủ hoặc doanh nghiệp nhà nước phụ trách dự án cho phép. Hệ thống "hai phong bì" thường được sử dụng, với các đánh giá kỹ thuật về giá thầu được tiến hành riêng biệt với các đánh giá chi phí.

Trong một số trường hợp, Yêu cầu cung cấp thông tin (RFI) hoặc Yêu cầu cung cấp mô hình khái niệm (RCM) có thể được ban hành để thu hút sự quan tâm từ những người đấu thầu tiềm năng trước khi công bố đấu thầu chính thức. Cơ quan chính phủ mua sắm có quyền chấp nhận hoặc từ chối bất kỳ hoặc tất cả các giá thầu bất kỳ lúc nào và không bị ràng buộc phải chấp thuận giá thầu thấp nhất. Cơ quan chính phủ mua sắm cũng có thể sửa đổi các yêu cầu kỹ thuật trong quá trình đấu thầu, điều này có thể gây khó chịu cho người đấu thầu.

Địa vị và quyền hạn của Ủy ban Chống tham nhũng Quốc gia (NCCC) đã được tăng cường, giúp cơ quan này độc lập với mọi nhánh của chính phủ. Các thành viên của Ủy ban làm việc tại NCCC trong nhiệm kỳ chín năm mà không được gia hạn và báo cáo với chủ tịch của họ. Những cá nhân nắm giữ các chức vụ chính trị cao cấp và các thành viên trong gia đình trực hệ của họ hiện được yêu cầu phải liệt kê tài sản và nghĩa vụ của mình trước khi đảm nhiệm và sau khi rời nhiệm sở.

Tài trợ cho các dự án

Ngân hàng phát triển đa phương và tài trợ cho các đợt bán của chính phủ. Giá cả, điều khoản thanh toán và tài trợ có thể là yếu tố quan trọng để giành được hợp đồng của chính phủ. Nhiều chính phủ tài trợ cho các dự án công trình công cộng thông qua việc vay vốn từ các Ngân hàng phát triển đa phương (MDB). Một hướng dẫn hữu ích để làm việc với các MDB là Hướng dẫn kinh doanh với các Ngân hàng phát triển đa phương (PDF).

Cơ quan quản lý thương mại quốc tế (ITA) của Bộ Thương mại Hoa Kỳ (USDOC) có một Cán bộ dịch vụ thương mại nước ngoài làm việc tại mỗi trong năm Ngân hàng phát triển đa phương (MDB) khác nhau: Ngân hàng phát triển châu Phi; Ngân hàng phát triển châu Á; Ngân hàng tái thiết và phát triển châu Âu; Ngân hàng phát triển liên Mỹ và Ngân hàng thế giới.

Để tìm hiểu thêm, hãy liên hệ với Văn phòng liên lạc thương mại với Ngân hàng phát triển châu Á.

Chương 5: Thương mại song phương giữa Việt Nam và Thái Lan

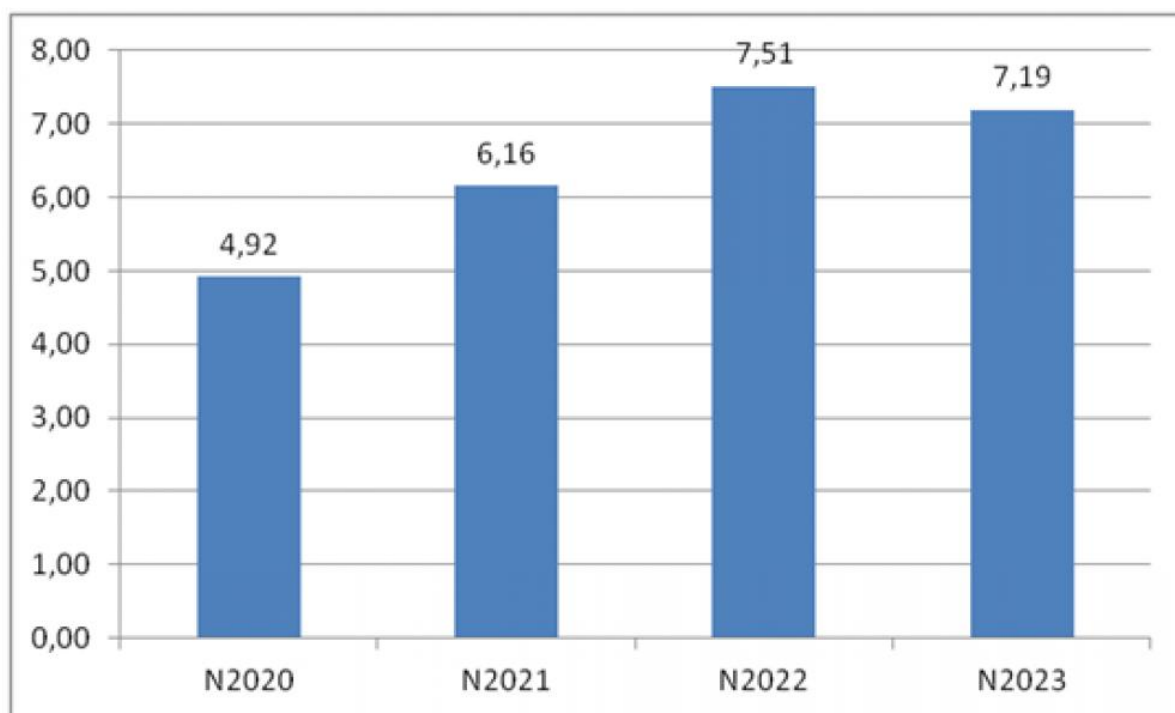
Thái Lan là một trong những đối tác có kim ngạch xuất, nhập khẩu lớn với tổng giá trị trao đổi thương mại luôn nằm trong số 10 quốc gia có quan hệ thương mại lớn nhất với Việt Nam. Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam, kim ngạch thương mại song phương của Việt Nam với Thái Lan tăng gấp 2 lần, từ 9,42 tỷ USD năm 2013 lên đến 18,99 tỷ USD năm 2023, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt hơn 8,4%/năm. Trong vòng 10 năm qua, kim ngạch thương mại hai chiều đạt giá trị cao nhất vào năm 2022 với 21,61 tỷ USD, chủ yếu do kim ngạch nhập khẩu từ Thái Lan ở mức cao.

Nhóm các mặt hàng Việt Nam xuất khẩu chủ yếu sang thị trường Thái Lan bao gồm điện thoại, máy móc thiết bị dụng cụ và phụ tùng, sắt thép các loại, máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện... Ở chiều ngược lại, các doanh nghiệp Việt Nam chủ yếu nhập khẩu từ Thái Lan những mặt hàng như: máy móc thiết bị dụng cụ và phụ tùng, nguyên liệu, hàng điện gia dụng và linh kiện.

Tổng kim ngạch thương mại song phương giữa Việt Nam –Thái Lan

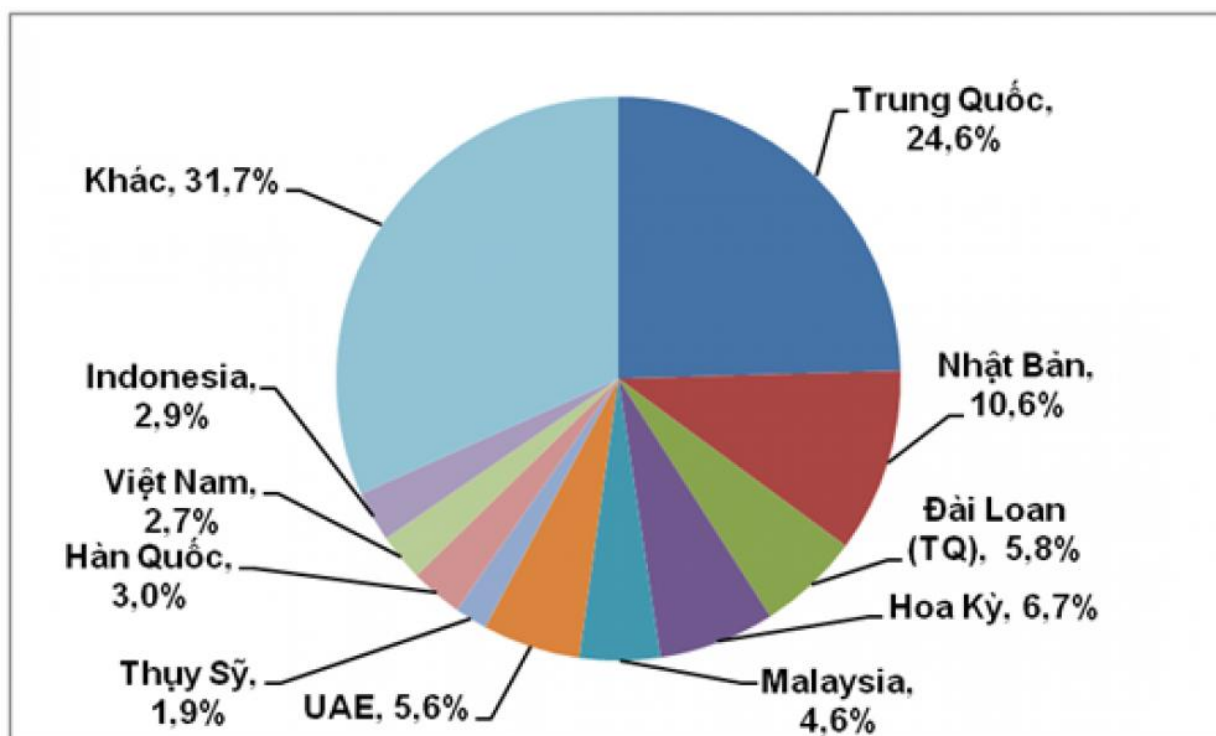
giai đoạn 2020-2023

Đơn vị tính: Tỷ USD



Nguồn: Tổng cục Hải quan

**Các thị trường nhập khẩu hàng hóa lớn nhất của Thái Lan trong năm 2023
(Việt Nam xếp thứ 9)**
Đơn vị tính: %

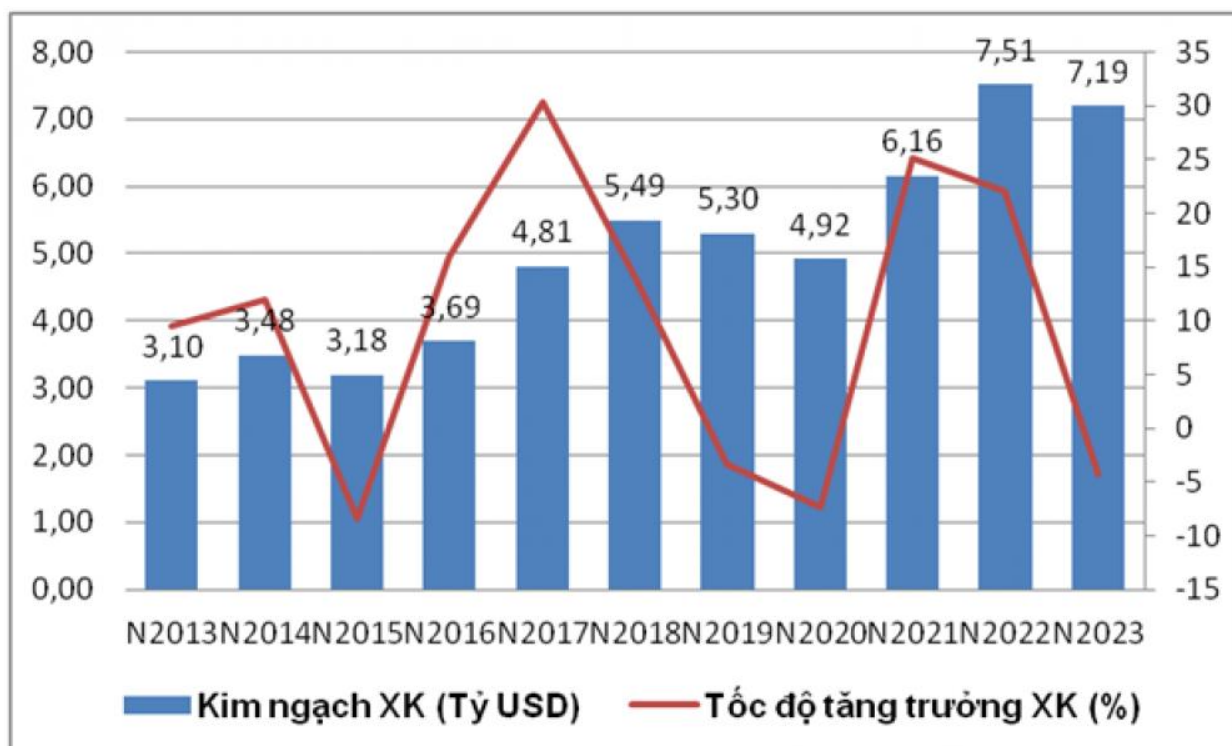


Nguồn: Trademap.org

Theo số liệu thống kê từ Trademap, trong năm 2023, Việt Nam là nguồn cung hàng hoá lớn thứ 9 của Thái Lan, chiếm tỷ 2,7% trong tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của Thái Lan, cải thiện từ mức 2,6% của năm 2022. Đứng đầu trong danh sách này là các thị trường Trung Quốc, Nhật Bản, Đài Loan (Trung Quốc), Hoa Kỳ, Malaysia...

Trong khi đó, theo số liệu của Tổng cục Hải quan Việt Nam, tổng kim ngạch thương mại hai chiều Việt Nam và Thái Lan năm 2023 đạt 18,98 tỷ USD, giảm 12,11% so với năm 2022. Trong đó, xuất khẩu đạt 7,2 tỷ USD, giảm 4,29% so với năm 2022, chiếm tỷ trọng 2,03% trong tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của nước ta ra thế giới; nhập khẩu đạt 11,8 tỷ USD, giảm 16,29% so với năm 2022, chiếm tỷ trọng 3,61% trong tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của nước ta từ thế giới. Trong đó đứng đầu là những nhóm hàng như: máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác (1,01 tỷ USD); điện

thoại các loại và linh kiện (924,74 triệu USD); dầu thô (744,46 triệu USD); phương tiện vận tải và phụ tùng (715,99 triệu USD)...



Ở chiều ngược lại, trong năm 2023, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam từ Thái Lan đạt 11,8 tỷ USD, giảm 16,29% so với năm trước. Trong đó, các nhóm hàng nhập khẩu chủ lực gồm: máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện (1,71 tỷ USD); ô tô nguyên chiếc các loại (1,15 tỷ USD); hàng hóa khác (1,08 tỷ USD); máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác (908,27 triệu USD)...

Trong giai đoạn 2013 - 2023, theo thống kê của Tổng cục Hải quan, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa hai nước đã tăng từ 10,5 tỷ USD (năm 2013) lên gần 19 tỷ USD (năm 2023). Đặc biệt năm 2022, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa hai nước đạt giá trị 21,6 tỷ USD, lần đầu tiên vượt mốc 20 tỷ USD. Hiện nay, hai nước đang hướng tới mục tiêu sớm đạt kim ngạch thương mại song phương 25 tỷ USD theo hướng cân bằng hơn.

Cụ thể, kim ngạch xuất khẩu đạt 3,23 tỷ USD tăng 8,7% so với cùng kỳ năm 2023. Các mặt hàng xuất khẩu chủ chốt của Việt Nam gồm: điện thoại các loại và linh kiện, máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện, máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác, phương tiện vận tải và phụ tùng, dầu thô, sản phẩm hóa chất...

Các mặt hàng ghi nhận tỷ lệ xuất khẩu tăng trưởng mạnh gồm xăng dầu các loại (tăng hơn 1107%), thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh (tăng hơn 962,3%), than đá (tăng 665,4%), sản phẩm hóa chất (tăng 231,7%), quặng và khoáng sản khác (tăng 206%), sản phẩm từ chất dẻo (tăng 158,1%)...

Kim ngạch xuất khẩu một số mặt hàng của Việt Nam sang Thái Lan trong tháng 8/2024

Đơn vị tính: Triệu USD, %

Tên nhóm/mặt hàng	Tháng 8/2024 (Triệu USD)	So với Tháng 7/2024 (%)	So với Tháng 8/2023 (%)	8 Tháng 2024 (Triệu USD)	So với 8 Tháng 2023 (%)	Tỷ trọng 8 Tháng 2024 (%)
Tổng	623,08	-10,58	-4,23	5.235,53	7,29	100
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	100,41	1,62	11,32	666,71	2,71	12,73
Điện thoại các loại và linh kiện	40,30	-40,71	-49,43	608,06	-13,66	11,61
Dầu thô	0,00	-100	-100	526,01	-1,14	10,05
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	82,39	35,2	35,44	497,83	25,77	9,51
Hàng hóa khác	57,49	10,91	6,66	455,49	7,83	8,70
Phương tiện vận tải và phụ tùng	46,11	-3,27	-28,16	391,15	-22,68	7,47
Sản phẩm hóa chất	41,00	-23,62	285,26	285,82	265,41	5,46
Hàng dệt, may	26,82	9,16	12,5	192,06	26,89	3,67
Hàng rau quả	41,08	66,22	184,32	163,42	89,45	3,12
Sản phẩm từ chất dẻo	19,91	-3,39	129,72	158,90	151,46	3,04
Hàng thủy sản	21,10	-4,05	-14,1	149,67	-12,57	2,86

Nguồn: Tổng cục Hải quan

Trong tháng 8 năm 2024, tình hình xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang thị trường Thái Lan đã cho thấy sự điều chỉnh đáng kể, với kim ngạch xuất khẩu đạt 623,08 triệu USD, giảm 10,58% so với tháng trước và giảm 4,23% so với cùng tháng năm trước.

Mặc dù kim ngạch xuất khẩu hàng hóa sang Thái Lan trong tháng 8 giảm, kết quả lũy kế 8 tháng đầu năm 2024 lại cho thấy một bức tranh tích cực hơn. Tổng kim ngạch xuất khẩu trong khoảng thời gian này đạt 5,23 tỷ USD, tăng 7,29% so với cùng kỳ năm

trước. Điều này cho thấy sự tăng trưởng ổn định trong hoạt động xuất khẩu, bất chấp những biến động ngắn hạn trong tháng 8.

Sự giảm sút trong tháng 8 có thể được giải thích bởi một số nguyên nhân, bao gồm biến động nhu cầu từ thị trường Thái Lan, sự thay đổi trong chuỗi cung ứng hoặc yếu tố mùa vụ. Đặc biệt, nhu cầu tiêu thụ của Thái Lan có thể đã có sự thay đổi, ảnh hưởng đến lượng hàng hóa nhập khẩu từ Việt Nam. Thêm vào đó, sự biến động giá cả và các yếu tố kinh tế vĩ mô toàn cầu cũng có thể đã tác động đến kim ngạch xuất khẩu.

Tuy nhiên, sự gia tăng lũy kế trong 8 tháng đầu năm cho thấy rằng xuất khẩu của Việt Nam sang Thái Lan vẫn giữ được đà tăng trưởng tích cực. Sự tăng trưởng này có thể được thúc đẩy bởi việc mở rộng hợp tác trong các lĩnh vực chính như điện tử, máy móc và hàng tiêu dùng mà Việt Nam có thể mạnh cạnh tranh. Những nỗ lực trong việc củng cố và mở rộng thị trường xuất khẩu, cũng như sự phát triển trong các lĩnh vực công nghiệp và sản xuất cũng là những yếu tố đã góp phần vào sự gia tăng tổng kim ngạch xuất khẩu.

Sự phân bố mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Thái Lan trong 8 tháng đầu năm 2024 cho thấy một bức tranh đa dạng và đầy thách thức. Đứng đầu danh sách các mặt hàng xuất khẩu nhiều nhất sang Thái Lan trong 8 tháng đầu năm 2024 là mặt hàng máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng, với kim ngạch xuất khẩu trong tháng 8 đạt 100,41 triệu USD, tăng 1,62% so với tháng trước và tăng 11,32% so với cùng tháng năm trước. Tổng kim ngạch xuất khẩu của mặt hàng này trong 8 tháng đầu năm đạt 666,71 triệu USD, chiếm tỷ trọng 12,73% trong tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Thái Lan.

Ngược lại, mặt hàng điện thoại các loại và linh kiện đã ghi nhận sự suy giảm mạnh mẽ trong cùng kỳ. Trong tháng 8 năm 2024, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này chỉ đạt 40,3 triệu USD, giảm 40,71% so với tháng trước và giảm 49,43% so với cùng tháng năm trước. Tổng kim ngạch xuất khẩu của mặt hàng này trong 8 tháng đầu năm đạt 608,06 triệu USD, giảm 13,66% so với cùng kỳ năm trước, chiếm tỷ trọng 11,61% trong tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Thái Lan. Sự sụt giảm đáng kể này có thể phản ánh sự điều chỉnh trong nhu cầu của thị trường Thái Lan đối với điện thoại và linh kiện, cũng như các yếu tố cạnh tranh từ các quốc gia khác và sự biến động trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Trong tháng 8 năm 2024, tình hình nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam từ thị trường Thái Lan đã có những diễn biến đáng chú ý. Kim ngạch nhập khẩu từ Thái Lan trong tháng này đạt 1,09 tỷ USD, giảm 7,24% so với tháng trước nhưng lại tăng 13,62% so với cùng tháng năm trước.

Lũy kế 8 tháng đầu năm 2024, tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam từ Thái Lan đạt 7,8 tỷ USD, tăng 1,31% so với cùng kỳ năm trước. Sự gia tăng này mặc dù không quá mạnh mẽ nhưng vẫn cho thấy một xu hướng ổn định và bền vững trong thương mại với Thái Lan.

Trong 8 tháng đầu năm 2024, tình hình nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam đã cho thấy những biến động đáng chú ý, đặc biệt là ở nhóm mặt hàng máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện, là mặt hàng có kim ngạch nhập khẩu lớn nhất từ thị trường Thái Lan. Trong tháng 8/2024, kim ngạch nhập khẩu của nhóm mặt hàng này đạt 102,12 triệu USD, giảm 6,55% so với tháng trước và giảm 22,68% so với cùng tháng năm trước.

Lũy kế 8 tháng đầu năm, tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện từ Thái Lan đạt 799,46 triệu USD, giảm 34,84% so với cùng kỳ năm trước, mặc dù mặt hàng này chiếm tỷ trọng 10,25% trong tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam từ Thái Lan trong 8 tháng đầu năm 2024.

Kim ngạch nhập khẩu một số mặt hàng của Việt Nam từ Thái Lan trong tháng 8 năm 2024.

Đơn vị tính: Triệu USD, %

Tên nhóm/mặt hàng	Tháng 8/2024 (Triệu USD)	So với Tháng 7/2024 (%)	So với Tháng 8/2023 (%)	8 Tháng 2024 (Triệu USD)	So với 8 Tháng 2023 (%)	Tỷ trọng 8 Tháng 2024 (%)
Tổng	1.091,81	-7,24	13,62	7.802,30	1,31	100
Hàng hóa khác	121,97	-3,21	15,44	854,48	31,94	10,95
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	102,12	-6,55	-22,68	799,46	-34,84	10,25
Ô tô nguyên chiếc các loại	128,03	-22,44	103,3	756,64	-8,31	9,70
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	91,31	-14,45	11,9	647,11	7,66	8,29
Hàng điện gia dụng và linh kiện	39,19	-29,06	-12,52	600,54	21,29	7,70
Chất dẻo nguyên liệu	65,69	9,11	18,35	443,74	6,08	5,69
Kim loại thường khác	55,70	-13,58	-17,44	433,05	31,73	5,55
Linh kiện, phụ tùng ô tô	55,46	-12,79	-3,27	416,33	-0,95	5,34
Xăng dầu các loại	81,12	13,14	45,48	304,53	-36,06	3,90
Hóa chất	39,80	18,89	40,69	257,39	-1,1	3,30
Sản phẩm hóa chất	33,45	-9,62	2,73	243,44	5,03	3,12
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giấy	27,10	-2,75	18,96	213,25	21,96	2,73

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan

Các lĩnh vực xuất khẩu hàng đầu của Việt Nam sang Thái Lan năm 2023

Năm 2023, xuất khẩu của Việt Nam sang Thái Lan đạt giá trị hơn 7,2 tỷ USD. Các nhóm hàng xuất khẩu hàng đầu của Việt Nam sang Thái Lan trong năm 2023 là:

- Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ kiện của các loại máy trên (HS.85)
- Nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chưng cất của chúng; chất bitum; khoáng sản . . .(HS.27)
- Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng (HS.84)
- Xe cộ trừ phương tiện chạy trên đường xe lửa hoặc xe điện, và các bộ phận và phụ kiện của chúng. (HS.87)
- Sắt thép các loại (HS.72)

- Cá và động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác (HS.03)
- Quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra, độ chính xác, y tế hoặc phẫu thuật . . .(HS.90)
- Trái cây và hạt ăn được; vỏ trái cây họ cam quýt hoặc dưa (HS.08)
- Plastic và các sản phẩm bằng plastic (HS.39)
- Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự; các bộ phận của các sản phẩm trên (HS.64)
- Các sản phẩm hóa chất (HS.38)
- Cà phê, trà, maté và gia vị (HS.09)
- Các mặt hàng bằng sắt hoặc thép (HS.73)
- Giấy và bìa cứng; các mặt hàng làm từ bột giấy, từ giấy hoặc từ bìa cứng. (HS.48)
- 1. **Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ kiện của các loại máy trên (HS.85)**

Đơn vị tính: ngàn USD

	2019	2020	2021	2022	2023
Nhập khẩu từ Việt Nam	1.865.847	1.598.236	2.160.720	2.635.738	2.609.126
Nhập khẩu từ thế giới	43.407.771	43.442.591	53.072.826	57.780.915	58.976.988

Nguồn: Trademap.org

Đây là sản phẩm chiếm hơn 5% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Thái Lan. Trong năm 2023, xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam sang Thái Lan đạt giá trị hơn 2,609 tỷ USD, tăng 12% trong giai đoạn 2019 – 2023, chiếm 4% tổng giá trị nhập khẩu mặt hàng này của Thái Lan .

Nhóm hàng HS.8517 – Bộ điện thoại, kể cả điện thoại di động ... là nhóm hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang Thái Lan trong toàn bộ nhóm hàng HS.85, đạt giá trị hơn 707,128 triệu USD trong năm 2023, chiếm gần 9% giá trị nhập khẩu của Thái Lan . Xuất khẩu của nhóm HS.8517 sang Thái Lan trong giai đoạn 2019 – 2023 ghi

nhận có mức tăng trưởng giảm (-4%). Trong mặt hàng này, Trung Quốc là nhà cung cấp lớn nhất cho Thái Lan, kế đến là Đài Loan (Trung Quốc) và Việt Nam đứng thứ 3.

Nhóm sản phẩm HS.8542 – Mạch tích hợp điện tử; các bộ phận của nó thuộc nhóm hàng xuất khẩu lớn thứ 2 của Việt Nam sang Thái Lan trong toàn bộ nhóm hàng HS.85, đạt giá trị hơn 460,640 triệu USD trong năm 2023, chiếm gần 2% giá trị nhập khẩu mặt hàng này của Thái Lan .

Ngoài ra còn có một số sản phẩm trong nhóm ngành này mà Việt Nam xuất khẩu sang Thái Lan nhưng chiếm tỷ trọng rất nhỏ không đáng kể như HS.8528 (233,847 triệu USD), HS.8534 (160,180 triệu USD) ...

2. Nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chưng cất của chúng; chất bitum; khoáng sản ... (HS.27)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2019	2020	2021	2022	2023
Nhập khẩu từ Việt Nam	352.068	430.510	639.929	751.749	674.769
Nhập khẩu từ thế giới	37.674.627	28.783.205	41.309.573	63.612.592	55.132.635

Nguồn: Trademap.org

Trong năm 2023, Việt Nam xuất khẩu nhóm hàng HS.84 sang Thái Lan đạt giá trị 674,769 triệu USD, có giá trị tăng bình quân trong giai đoạn 2019-2023 là 20%. Mặt hàng xuất này chiếm tỷ trọng 1% trong tổng nhập khẩu của Thái Lan về mặt hàng này. Trong năm 2023, UAE là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng HS.27 của Thái Lan , đạt giá trị xuất khẩu hơn 15,936 tỷ USD, chiếm tỷ trọng gần 28,9% trong tổng giá trị nhập khẩu của Thái Lan .

Có nhiều sản phẩm nằm trong nhóm HS.84 xuất khẩu của Việt Nam sang Thái Lan như là HS.2709 (662,814 triệu USD), HS.2710 (8,850 triệu USD), HS.2701 (2,901 triệu USD) ...

3. Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng (HS.84)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2019	2020	2021	2022	2023
Nhập khẩu từ Việt Nam	331.056	317.750	453.248	472.108	525.540
Nhập khẩu từ thế giới	29.777.528	25.966.779	30.051.930	29.280.605	31.034.871

Nguồn: Trademap.org

Việt Nam cung cấp nhóm hàng HS.03 cho Thái Lan có giá trị năm 2023 là 525,540 triệu USD, có tốc độ tăng trưởng xuất khẩu đều đặn qua hàng năm trong giai đoạn 2019 – 2023 là 15%, chiếm tỷ trọng 2% tổng giá trị nhập khẩu của Thái Lan của mặt hàng HS.03 .

Trong năm 2023, Trung Quốc là nhà cung cấp hàng đầu nhóm hàng HS.03 của Thái Lan , đạt giá trị xuất khẩu hơn 11,035 tỷ USD, chiếm tỷ trọng 30,1% trong tổng giá trị nhập khẩu của Thái Lan . Các nhà cung cấp lớn khác gồm có Nhật (16,8%), Đài Loan(TQ) (9,9%).

Trong nhóm sản phẩm HS.84, Thái Lan nhập từ Việt Nam chủ yếu sản phẩm HS.8443 - Máy in sử dụng để in bằng các bản in, trực in và các bộ phận in khác . . . đạt giá trị 75,762 triệu USD (chiếm 6% trong nhóm hàng HS.84) và đứng thứ 4 trong nhóm các quốc gia cung cấp sản phẩm HS.8443 cho Thái Lan sau Trung Quốc, Nhật Bản và Malaysia. Ngoài ra, nhóm hàng này Việt Nam còn xuất khẩu sang Thái Lan các sản phẩm HS.8407 (75,172 triệu USD), HS.8471,...

Các mặt hàng Việt Nam nhập khẩu từ Thái Lan .

(Sắp xếp theo giá trị nhập khẩu năm 2023)

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Trị giá (ngàn USD)				
		Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Tổng XK của Thái Lan sang Việt Nam		12.066.618	11.059.374	12.314.030	13.132.839	11.031.914
87	Xe cộ trừ phương tiện chạy trên đường xe lửa hoặc xe điện, và các bộ phận và phụ kiện của chúng.	1.853.317	1.385.891	1.890.375	1.901.483	1.383.423
84	Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy móc và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng.	1.592.544	1.536.446	1.428.363	1.531.507	1.337.071
85	Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ kiện của các loại máy trên	1.439.360	1.297.876	1.468.543	1.522.933	1.313.892
27	Nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chưng cất của chúng; chất bitum; khoáng sản . .	566.072	553.997	874.915	1.378.797	1.185.411
39	Nhựa và các sản phẩm từ nhựa.	1.088.482	954.500	1.291.357	1.206.809	917.731
74	Đồng và các sản phẩm từ đồng.	282.913	246.714	351.135	416.419	451.931

22	Đồ uống, rượu mạnh và giấm.	479.785	391.454	388.910	442.749	396.049
40	Cao su và các sản phẩm từ cao su.	361.821	339.379	390.711	439.746	350.975
29	Hóa chất hữu cơ.	259.875	272.008	419.171	400.132	278.810

Nguồn: *trademap.org*

Đối với các doanh nghiệp, để đẩy mạnh các hoạt động xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Thái Lan, các doanh nghiệp cần thực hiện một số biện pháp quan trọng sau:

+ Trước tiên, việc nghiên cứu và phân tích thị trường là rất cần thiết. Các doanh nghiệp cần đầu tư vào việc tìm hiểu xu hướng tiêu dùng, nhu cầu và thói quen của người tiêu dùng Thái Lan. Thông qua việc thu thập dữ liệu thị trường và phân tích đối thủ cạnh tranh, doanh nghiệp có thể xác định được các cơ hội và thách thức, từ đó điều chỉnh chiến lược tiếp cận thị trường một cách hiệu quả hơn.

+ Thứ hai, chất lượng sản phẩm và dịch vụ đóng vai trò then chốt trong việc thâm nhập vào thị trường Thái Lan. Doanh nghiệp cần chú trọng vào việc nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo rằng các sản phẩm xuất khẩu đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế và yêu cầu cụ thể của thị trường Thái Lan. Đầu tư vào nghiên cứu và phát triển (R&D) để cải tiến sản phẩm, đồng thời chứng nhận các chứng chỉ chất lượng và an toàn thực phẩm cũng là một chiến lược quan trọng để tạo sự tin cậy và tăng sức hấp dẫn của sản phẩm.

+ Thứ ba, các doanh nghiệp cần xây dựng và duy trì mối quan hệ hợp tác tốt với các đối tác địa phương tại Thái Lan. Việc hợp tác với các nhà phân phối, đại lý, và các tổ chức thương mại địa phương không chỉ giúp doanh nghiệp hiểu rõ hơn về thị trường mà còn tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp cận và phân phối sản phẩm. Thực hiện các hoạt động giao lưu thương mại, tham gia hội chợ triển lãm quốc tế và các sự kiện xúc tiến thương mại cũng giúp tăng cường khả năng kết nối và xây dựng mạng lưới kinh doanh.

+ Cuối cùng, việc tối ưu hóa quy trình logistics và quản lý chuỗi cung ứng là yếu tố quan trọng để giảm thiểu chi phí và thời gian vận chuyển. Doanh nghiệp cần xây dựng

hệ thống logistics hiệu quả, chọn lựa các đối tác vận chuyển đáng tin cậy và cải tiến quy trình giao nhận hàng hóa để đảm bảo sự kịp thời và an toàn trong việc đưa sản phẩm đến tay người tiêu dùng Thái Lan.

Về đầu tư, tốc độ đầu tư của Thái Lan vào Việt Nam luôn ở mức cao nhất trong khu vực Đông Nam Á và hiện đứng thứ 9/144 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư vào Việt Nam với 715 dự án còn hiệu lực, tổng vốn đăng ký 13,7 tỷ USD.

Trong đó, dự án hóa dầu miền Nam của Tập đoàn SCG tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu sắp hoàn thiện và khánh thành trong năm 2024, đây là một trong các dự án trọng điểm của các nhà đầu tư Thái Lan tại Việt Nam.

Chương 6: Môi trường đầu tư.

Thái Lan là một quốc gia có thu nhập trung bình khá với nền kinh tế trị giá nửa nghìn tỷ USD, chính sách đầu tư nói chung và cơ sở hạ tầng phát triển tốt. Bất chấp một số bất ổn chính trị, Thái Lan vẫn tiếp tục khuyến khích đầu tư trực tiếp nước ngoài như một phương tiện thúc đẩy phát triển kinh tế, việc làm và chuyển giao công nghệ. Trong những thập kỷ gần đây, Thái Lan là điểm đến chính cho đầu tư trực tiếp nước ngoài và hàng trăm công ty Hoa Kỳ đã đầu tư thành công vào Thái Lan.

Đạo luật Kinh doanh Nước ngoài (FBA) năm 1999 quản lý hầu hết các hoạt động đầu tư của công dân không phải người Thái. Nhiều doanh nghiệp Hoa Kỳ cũng được hưởng lợi ích đầu tư thông qua Hiệp ước Hữu nghị và Quan hệ Kinh tế Hoa Kỳ-Thái Lan, được ký kết vào năm 1833 và được cập nhật vào năm 1966. Hiệp ước cho phép công dân Hoa Kỳ và các doanh nghiệp do Hoa Kỳ sở hữu phần lớn được thành lập tại Hoa Kỳ hoặc Thái Lan duy trì cổ phần đa số hoặc sở hữu toàn bộ một công ty hoặc văn phòng chi nhánh đặt tại Thái Lan và tham gia kinh doanh trên cùng cơ sở như các công ty Thái Lan (đối xử quốc gia). Hiệp ước miễn trừ các doanh nghiệp do Hoa Kỳ sở hữu khỏi hầu hết các hạn chế của FBA đối với đầu tư nước ngoài, mặc dù Hiệp ước loại trừ một số loại hình doanh nghiệp được nêu dưới đây. Bất chấp các quyền theo Hiệp ước, nhiều nhà đầu tư Hoa Kỳ vẫn chọn thành lập liên doanh với các đối tác Thái Lan nắm giữ cổ phần đa số trong công ty, tận dụng kiến thức của đối tác về nền kinh tế Thái Lan và các quy định của địa phương.

Ban Đầu tư (BOI) là cơ quan thúc đẩy đầu tư chính của Thái Lan. Cơ quan này hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc điều hướng các quy định của Thái Lan và cung cấp các ưu đãi đầu tư cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước đủ điều kiện.

Ngoài ra còn có các ưu đãi bổ sung dành cho đầu tư vào Hành lang Kinh tế phía Đông (EEC), một khu vực đầu tư trải dài trên ba tỉnh ven biển phía đông của Thái Lan - Chachoengsao, Chonburi và Rayong. EEC tìm cách tận dụng cơ sở hạ tầng tiên tiến, các khoản giảm thuế và các nhượng bộ về quy định để thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao và các ngành công nghiệp tiên tiến khác. Các lĩnh vực mục tiêu bao gồm: ô tô thế hệ tiếp theo; điện tử thông minh; nông nghiệp và công nghệ sinh học tiên tiến; chế biến thực phẩm; du lịch; robot và tự động hóa tiên tiến; công nghệ

số; hàng không tích hợp; trung tâm y tế và dịch vụ chăm sóc sức khỏe toàn diện; nhiên liệu sinh học/hóa sinh; sản xuất quốc phòng; và phát triển nguồn nhân lực.

Chính phủ Thái Lan cũng đang tích cực theo đuổi đầu tư nước ngoài liên quan đến năng lượng sạch, xe điện và các ngành công nghiệp liên quan. Thái Lan hiện đang xây dựng Kế hoạch năng lượng quốc gia mới, trong đó đặt mục tiêu 20 % cho năng lượng tái tạo vào năm 2037. Các kế hoạch được sửa đổi dự kiến sẽ tăng mục tiêu năng lượng sạch theo thông báo của Thủ tướng vào tháng 11 năm 2021 trong COP26 rằng Thái Lan sẽ tăng mục tiêu về biến đổi khí hậu, cũng như các chính sách trong nước tập trung vào tính bền vững, bao gồm mô hình "Nền kinh tế xanh tuần hoàn sinh học".

Chỉ số	Năm	Chỉ số/xếp hạng	Nguồn
Chỉ số nhận thức về tham nhũng	2022	101/180	Tổ chức minh bạch quốc tế https://www.transparency.org/en/countries/thailand
Thuận lợi trong kinh doanh	2019	21/190	WB http://www.doingbusiness.org/en/rankings
Chỉ số sáng tạo	2022	43/132	https://www.wipo.int/edocs/pubdocs/en/wipo_pub_2000_2022/th.pdf
GNI/đầu người	2021	1.800 USD	WB https://data.worldbank.org/indicator/NY.GNP.PCAP.CD?locations=TH

Mở cửa đối với đầu tư trực tiếp nước ngoài

CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI

Thái Lan tiếp tục chào đón đầu tư từ tất cả các quốc gia. Tuy nhiên, Đạo luật doanh nghiệp nước ngoài (FBA) quy định nhiều loại hình kinh doanh mà người nước ngoài

không được phép tiến hành nếu không có giấy phép hoặc miễn trừ bổ sung. Thuật ngữ "người nước ngoài" bao gồm các công ty đã đăng ký tại Thái Lan mà một nửa hoặc hơn vốn do các cá nhân không phải người Thái Lan nắm giữ và các công ty đã đăng ký tại nước ngoài. Mặc dù FBA nắm sở hữu nước ngoài chiếm đa số trong nhiều lĩnh vực, nhưng các nhà đầu tư Hoa Kỳ đã đăng ký theo Hiệp ước hữu nghị và quan hệ kinh tế Hoa Kỳ-Thái Lan (AER) được miễn trừ. Tuy nhiên, các đặc quyền của AER không mở rộng cho các khoản đầu tư của Hoa Kỳ trong các lĩnh vực sau: truyền thông; vận tải; chức năng ủy thác; ngân hàng liên quan đến chức năng lưu ký; khai thác đất đai hoặc các nguồn tài nguyên thiên nhiên khác; thương mại trong nước đối với các sản phẩm nông nghiệp bản địa; và thực hành các ngành nghề dành riêng cho công dân Thái Lan. Ban Đầu tư (BOI) hỗ trợ các nhà đầu tư Thái Lan và nước ngoài thành lập và tiến hành kinh doanh trong các lĩnh vực kinh tế mục tiêu bằng cách cung cấp cả ưu đãi về thuế và phi thuế. Trong những năm gần đây, Thái Lan đã thực hiện các bước để cải cách các quy định kinh doanh, cải thiện quy trình và giảm thời gian cần thiết để thành lập doanh nghiệp từ 29 ngày xuống còn 6 ngày. Các quan chức Thái Lan thường xuyên cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư thông qua các cuộc thảo luận với các phòng thương mại nước ngoài.

Các thực thể Hoa Kỳ có kế hoạch đầu tư vào Thái Lan được khuyến cáo nên tìm kiếm tư vấn pháp lý đủ điều kiện. Các quy định kinh doanh của Thái Lan chủ yếu được điều chỉnh bởi luật hình sự chứ không phải luật dân sự. Người nước ngoài hiếm khi bị bỏ tù vì các hoạt động kinh doanh không đúng mực, nhưng vi phạm các quy định kinh doanh có thể bị phạt hình sự nặng nề. Thái Lan có một hệ thống tư pháp độc lập và các cơ quan chính phủ thường không được phép can thiệp vào hệ thống tòa án khi vụ án đang được xử lý.

Giới hạn trong sở hữu nước ngoài, quyền sở hữu tư nhân và thành lập công ty nước ngoài

Nhiều luật của Thái Lan đặt ra các hạn chế về quyền sở hữu của người nước ngoài trong một số lĩnh vực nhất định. Những hạn chế này chủ yếu liên quan đến các dịch vụ như ngân hàng, bảo hiểm và viễn thông. FBA nêu chi tiết các loại hoạt động kinh doanh dành riêng cho công dân Thái Lan. Đầu tư nước ngoài vào các doanh nghiệp đó phải chiếm ít hơn 50 % vốn cổ phần, trừ khi được phép đặc biệt hoặc được miễn trừ

theo cách khác. Ba danh sách sau đây nêu chi tiết các doanh nghiệp bị FBA hạn chế đối với người nước ngoài.

Danh sách 1. Danh sách này bao gồm các hoạt động mà người nước ngoài bị cấm tham gia, bao gồm các đài phát thanh và báo chí và doanh nghiệp; doanh nghiệp nông nghiệp; lâm nghiệp và chế biến gỗ từ rừng tự nhiên; nghề cá trong vùng biển lãnh thổ Thái Lan và các khu kinh tế cụ thể; chiết xuất thảo dược Thái Lan; buôn bán và đấu giá đồ cổ hoặc đồ vật có giá trị lịch sử từ Thái Lan; làm hoặc đúc tượng Phật và bát khất thực của nhà sư; và buôn bán đất đai.

Danh mục 2. Danh mục này bao gồm các hoạt động liên quan đến an ninh hoặc an toàn quốc gia, nghệ thuật và văn hóa, các ngành công nghiệp truyền thống, thủ công mỹ nghệ dân gian, tài nguyên thiên nhiên và môi trường. Các hạn chế áp dụng đối với việc sản xuất, phân phối và bảo dưỡng vũ khí và vũ khí; vận chuyển trong nước bằng đường bộ, đường thủy và đường hàng không; buôn bán đồ cổ hoặc đồ nghệ thuật của Thái Lan; khai thác mỏ, bao gồm cả nổ mìn và nghiền đá; và chế biến gỗ để sản xuất đồ nội thất và đồ dùng. Một công ty do nước ngoài sở hữu phần lớn có thể tham gia vào các hoạt động trong Danh mục 2 nếu công dân hoặc pháp nhân Thái Lan nắm giữ không dưới 40 % tổng số cổ phần và số lượng giám đốc người Thái Lan không dưới hai phần năm tổng số giám đốc. Các công ty nước ngoài cũng cần được Hội đồng Bộ trưởng (Nội các) chấp thuận trước và cấp giấy phép. Tuy nhiên, theo nghị quyết của nội các, Bộ trưởng Thương mại có thể thay đổi các yêu cầu này, nhưng trong mọi trường hợp, tỷ lệ cổ phần của người Thái trong một doanh nghiệp trong Danh mục 2 không được dưới 25 %.

Danh sách 3. Các doanh nghiệp bị hạn chế trong danh sách này bao gồm các dịch vụ kế toán, pháp lý, kiến trúc và kỹ thuật; bán lẻ và bán buôn; doanh nghiệp quảng cáo; khách sạn; tour du lịch có hướng dẫn; bán thực phẩm và đồ uống; và các doanh nghiệp dịch vụ khác. Một công ty nước ngoài có thể tham gia vào các hoạt động trong Danh sách 3 nếu phần lớn cổ phần của công ty trách nhiệm hữu hạn do công dân Thái Lan nắm giữ. Bất kỳ công ty nào có phần lớn cổ đông nước ngoài (hơn 50 %) không được tham gia vào các hoạt động trong Danh sách 3 trừ khi nhận được ngoại lệ từ Bộ Thương mại (MOC) theo đơn xin Giấy phép kinh doanh nước ngoài (FBL).

Ngoài các danh mục chung này, Thái Lan không duy trì cơ chế sàng lọc an ninh quốc gia đối với đầu tư và các nhà đầu tư có thể nhận được các ưu đãi/quyền lợi bổ sung nếu họ đầu tư vào các lĩnh vực ưu tiên, chẳng hạn như các ngành công nghệ cao. Các nhà đầu tư nên liên hệ với Ban đầu tư <https://www.boi.go.th/en/index/> để biết thông tin mới nhất về các ưu đãi đầu tư cụ thể.

Hiệp ước hữu nghị và quan hệ kinh tế Hoa Kỳ-Thái Lan cho phép các doanh nghiệp được chấp thuận tham gia vào một số lĩnh vực bị hạn chế của FBA; Tuy nhiên, Hiệp ước không miễn trừ các khoản đầu tư của Hoa Kỳ khỏi các hạn chế áp dụng đối với: sở hữu đất đai; chức năng ủy thác; ngân hàng liên quan đến chức năng ký quỹ; thông tin liên lạc và vận tải nội địa; khai thác đất đai và các nguồn tài nguyên thiên nhiên khác; và thương mại trong nước đối với các sản phẩm nông nghiệp.

Để vận hành các doanh nghiệp bị hạn chế theo định nghĩa của Danh mục 2 và 3 của FBA, các thực thể không phải của Thái Lan phải có giấy phép kinh doanh nước ngoài. Các giấy phép này được Hội đồng Bộ trưởng (Nội các) và/hoặc Tổng giám đốc Sở Phát triển Kinh doanh của MOC phê duyệt, tùy thuộc vào loại hình doanh nghiệp.

Hàng năm, MOC xem xét các loại hình doanh nghiệp bị hạn chế bởi FBA. Vào cuối năm 2022, MOC đã công bố kế hoạch xem xét các hạn chế trong các loại hình FBA sau: bảo dưỡng máy bay, phần mềm, dịch vụ kỹ thuật số, môi giới bảo hiểm nhân thọ và phi nhân thọ, hợp đồng tương lai, chiết xuất thảo dược Thái Lan và chăn nuôi. Tính đến thời điểm viết bài này, quyết định cuối cùng vẫn chưa được đưa ra.

Tạo điều kiện đầu tư

Cục Phát triển Kinh doanh (DBD) của MOC thường chịu trách nhiệm về đăng ký kinh doanh. Đăng ký có thể được thực hiện trực tuyến hoặc thủ công. Hồ sơ đăng ký phải được nộp bằng tiếng Thái. Nhiều tổ chức nước ngoài thuê một công ty luật hoặc công ty tư vấn địa phương để xử lý đơn đăng ký của họ. Các công ty tham gia vào hoạt động sản xuất cũng phải đăng ký với Bộ Công nghiệp và Bộ Lao động (MOL).

Một công ty được yêu cầu phải có vốn đăng ký là 2 triệu baht Thái cho mỗi nhân viên nước ngoài để có được giấy phép lao động. Ngoài ra, các công ty nước ngoài không được có quá 20 % nhân viên nước ngoài trong biên chế. Các công ty đã nhận được các ưu đãi đầu tư đặc biệt của BOI có thể được miễn yêu cầu này.

Đầu tư ra nước ngoài

Đầu tư ra nước ngoài từ Thái Lan đã tăng nhanh trong những năm gần đây và Thái Lan đã trở thành một trong những nhà đầu tư ra nước ngoài lớn nhất tại ASEAN. Trong năm 2020 và 2021, các công ty Thái Lan vẫn tiếp tục mở rộng và đầu tư ra nước ngoài bất chấp đại dịch. Các khoản đầu tư này chủ yếu nhắm vào các nước ASEAN lân cận, Trung Quốc, Hoa Kỳ và Châu Âu. Đồng nội tệ tương đối ổn định, lượng tiền mặt nắm giữ tăng và triển vọng tăng trưởng trong nước chậm lại đang thúc đẩy đầu tư ra nước ngoài.

Trước đây, các ngành thực phẩm, nông nghiệp, năng lượng và hóa chất chiếm tỷ trọng chính trong dòng vốn ra nước ngoài. Việc mua cổ phần, phát triển quan hệ đối tác và thực hiện các vụ mua lại giúp các nhà đầu tư Thái Lan có được công nghệ cho các công ty mẹ và mở rộng chuỗi cung ứng trên thị trường quốc tế. Luật doanh nghiệp Thái Lan cho phép một công ty liên kết độc lập (công ty nước ngoài), một chi nhánh của một pháp nhân Thái Lan hoặc bất kỳ công ty Thái Lan nào trong trường hợp đầu tư tài chính ra nước ngoài thực hiện đầu tư ra nước ngoài. BOI và Cục Xúc tiến Thương mại Quốc tế (DITP) của MOC chia sẻ trách nhiệm thúc đẩy đầu tư ra nước ngoài. BOI tập trung vào đầu tư ra nước ngoài tại ASEAN (đặc biệt là Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam) và các nền kinh tế mới nổi. DITP bao gồm các thị trường nhỏ hơn.

Hiệp định đầu tư song phương và Hiệp định về thuế

Hiệp ước hữu nghị và quan hệ kinh tế Hoa Kỳ-Thái Lan năm 1966 cho phép công dân Hoa Kỳ và các doanh nghiệp do Hoa Kỳ sở hữu đa số tham gia kinh doanh trên cùng cơ sở như các công ty Thái Lan (đối xử quốc gia). Hiệp ước miễn trừ các công ty đủ điều kiện khỏi hầu hết các hạn chế đầu tư nước ngoài do Đạo luật kinh doanh nước ngoài (FBA) của Thái Lan áp đặt. Như đã mô tả ở trên, Hiệp ước không miễn trừ các khoản đầu tư của Hoa Kỳ khỏi các hạn chế áp dụng đối với việc sở hữu đất đai; chức năng ủy thác; ngân hàng liên quan đến chức năng ký quỹ; thông tin liên lạc và vận tải nội địa; khai thác đất đai và các nguồn tài nguyên thiên nhiên khác; và thương mại trong nước đối với các sản phẩm nông nghiệp.

Vào tháng 10 năm 2002, Hoa Kỳ và Thái Lan đã ký Hiệp định khung thương mại và đầu tư song phương (TIFA), thiết lập một diễn đàn chính phủ với chính phủ thường

xuyên để thảo luận về các vấn đề thương mại và đầu tư song phương, bao gồm quyền sở hữu trí tuệ, hải quan, rào cản tiếp cận thị trường và các lĩnh vực khác mà cả hai bên cùng quan tâm.

Thái Lan có các hiệp định đầu tư song phương với Argentina, Bahrain, Bangladesh, Liên minh kinh tế Bỉ-Luxembourg, Bulgaria, Campuchia, Canada, Trung Quốc, Croatia, Cộng hòa Séc, Ai Cập, Phần Lan, Đức, Hồng Kông, Hungary, Indonesia, Israel, Jordan, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên, Hàn Quốc, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, Myanmar, Hà Lan, Peru, Philippines, Ba Lan, Romania, Liên bang Nga (đã ký, chưa có hiệu lực), Slovenia, Sri Lanka, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Đài Loan, Tajikistan (đã ký, chưa có hiệu lực), Thổ Nhĩ Kỳ, Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất, Vương quốc Anh, Việt Nam và Zimbabwe (đã ký, chưa có hiệu lực).

Thái Lan có các hiệp định thương mại tự do (FTA) với Úc, New Zealand, Nhật Bản, Ấn Độ, Peru, Chile. Thái Lan thuộc Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) gồm 10 thành viên, một khối kinh tế và thương mại tự do khu vực bao gồm tổng dân số 600 triệu người. ASEAN có các hiệp định thương mại tự do với Úc, New Zealand, Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc và Hồng Kông. ASEAN cũng có quan hệ đối tác kinh tế toàn diện với Nhật Bản và đang theo đuổi các cuộc thảo luận về FTA với EU, Pakistan và Canada.

Thái Lan đã hoàn tất phê chuẩn Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP), một khối thương mại tự do gồm 15 quốc gia Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương có hiệu lực vào tháng 1 năm 2022.

Thái Lan và Hoa Kỳ đã ký kết một hiệp ước thuế song phương vào năm 1996. Hoa Kỳ và Thái Lan đã ký Hiệp định liên chính phủ (IGA) về Đạo luật tuân thủ thuế tài khoản nước ngoài (FATCA) vào năm 2016. IGA sẽ có hiệu lực sau khi cả hai bên hoàn tất mọi bước để phê chuẩn.

Sự minh bạch của hệ thống pháp luật

Nhìn chung, các quy định của Thái Lan dễ dàng được công khai để công chúng xem xét, mặc dù thường chỉ bằng tiếng Thái. Trong hầu hết các trường hợp, các cơ quan chính phủ Thái Lan được pháp luật yêu cầu phải tổ chức tham vấn công khai trước khi hoàn thiện dự thảo quy định hoặc luật. Tuy nhiên, thời gian tham vấn công khai trong một số trường hợp lại ngắn, khiến các bên liên quan nước ngoài gặp khó khăn về mặt

hậu cần khi tham gia. Một số cơ quan chính phủ Thái Lan thường xuyên đối thoại với các bên liên quan nước ngoài về các vấn đề đặc biệt quan tâm, chẳng hạn như sở hữu trí tuệ. Trong các lĩnh vực khác, chẳng hạn như luật kỹ thuật số và an ninh mạng, chính phủ Thái Lan đã xem xét ý kiến của các bên liên quan và sửa đổi dự thảo luật cho phù hợp.

Các doanh nghiệp Hoa Kỳ đã nhiều lần bày tỏ lo ngại về chế độ hải quan của Thái Lan. Khiếu nại tập trung vào tình trạng thiếu minh bạch, thẩm quyền tùy ý đáng kể do các viên chức Cục Hải quan thực hiện và hệ thống thưởng cho các viên chức và người không phải viên chức đối với hàng hóa bị tịch thu dựa trên tỷ lệ % giá trị của hàng hóa. Cụ thể, chính phủ Hoa Kỳ và khu vực tư nhân đã bày tỏ lo ngại về việc áp dụng không nhất quán phương pháp định giá giao dịch của Thái Lan và việc Cục Hải quan liên tục sử dụng các giá trị tùy ý. Đạo luật Hải quan mới nhất của Thái Lan, có hiệu lực vào ngày 13 tháng 11 năm 2017, là một bước tiến vừa phải. Đạo luật này đã bãi bỏ quyền quyết định của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan trong việc tăng giá trị Hải quan của hàng nhập khẩu. Đạo luật này cũng giảm tỷ lệ thù lao được trao cho các viên chức và người không phải viên chức từ 55 % xuống 40 % giá bán hàng hóa bị tịch thu (hoặc số tiền phạt) với tổng hạn mức là năm triệu baht (160.000 USD). Tuy nhiên, những thay đổi năm 2017 vẫn chưa làm hài lòng hoàn toàn những người lo ngại rằng các viên chức Hải quan có động cơ tạo ra các hành vi vi phạm theo hệ thống.

Hiến pháp Thái Lan yêu cầu chính phủ đánh giá tác động môi trường của nhiều doanh nghiệp, bao gồm cả việc tổ chức phiên điều trần công khai với các bên liên quan có liên quan. Bộ Tài nguyên và Môi trường (MONRE) chịu trách nhiệm xác định những dự án, hoạt động hoặc hành động nào được yêu cầu phải có báo cáo đánh giá tác động môi trường và quy định các quy định, phương pháp, thủ tục và hướng dẫn trong việc lập báo cáo đánh giá tác động môi trường. Có thể tìm thêm thông tin tại: <http://www.onep.go.th/eia/>.

Tiền thưởng cho công chức chịu trách nhiệm giám sát và thực thi quy định vẫn là thông lệ phổ biến mặc dù một số cơ quan chính phủ đã ban hành lệnh cấm tặng quà nghiêm ngặt. Các công ty từ chối thực hiện các khoản thanh toán như vậy có thể bị bất lợi về mặt cạnh tranh so với các công ty khác tham gia vào các hoạt động như vậy.

Công báo Hoàng gia Thái Lan (www.ratchakitcha.soc.go.th) là tạp chí công khai của Thái Lan về vị trí trực tuyến tập trung của luật pháp cũng như các thông báo về quy định.

Thái Lan là một trong những quốc gia hàng đầu thế giới về công bố thông tin về môi trường, xã hội và quản trị (ESG), với cả Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch (SEC) và Ngân hàng Thái Lan đều tập trung vào vấn đề này. Các quy định mới của SEC về yêu cầu công bố thông tin về quỹ Đầu tư bền vững và có trách nhiệm đã có hiệu lực vào tháng 4 năm 2022 và SEC, với tư cách là cơ quan quản lý sàn giao dịch chứng khoán, yêu cầu các công ty niêm yết phải báo cáo ESG trong hồ sơ công khai hàng năm 56-1 One Report. Sàn giao dịch chứng khoán Thái Lan (SET) cũng cung cấp các nguồn lực, hướng dẫn và đào tạo để giúp các công ty công bố thông tin về tính bền vững tuân thủ các tiêu chuẩn báo cáo toàn cầu, bao gồm các tiêu chuẩn của Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (GRI). Ngoài ra, SET còn công bố hàng năm Thailand Sustainability Investment (THSI), danh sách các công ty niêm yết của Thái Lan có thành tích phát triển bền vững nổi bật. Năm 2022, SET đã công bố Báo cáo đánh giá tác động ESG: THSI 2022 để cung cấp thông tin về cách các công ty THSI đã sử dụng ESG để tạo ra tác động tích cực cho cả các bên liên quan nội bộ và bên ngoài, đồng thời phát triển Nền tảng dữ liệu ESG để phổ biến thông tin công bố ESG của các công ty niêm yết cho các nhà đầu tư.

Tuân thủ quy định quốc tế

Thái Lan là thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) và Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Nước này thông báo hầu hết, nhưng không phải tất cả, các dự thảo quy định kỹ thuật cho Ủy ban Rào cản kỹ thuật đối với thương mại (TBT) của WTO và Ủy ban Biện pháp vệ sinh và kiểm dịch thực vật. Thái Lan không phải lúc nào cũng tuân thủ các tiêu chuẩn hoặc hướng dẫn thiết lập tiêu chuẩn của WTO và các tiêu chuẩn quốc tế khác (ví dụ: giới hạn dư lượng thuốc trừ sâu tối đa của Codex Alimentarius trên thực phẩm) nhưng trong một số trường hợp, nước này thích tự đặt ra các tiêu chuẩn của riêng mình.

Tính độc lập về pháp luật và hệ thống tư pháp

Hệ thống pháp luật của Thái Lan dựa trên hệ thống luật dân sự có ảnh hưởng mạnh mẽ của luật chung. Thái Lan có một hệ thống tư pháp độc lập, thường có hiệu quả trong

việc thực thi quyền sở hữu và quyền hợp đồng. Hầu hết các tranh chấp thương mại và hợp đồng thường được điều chỉnh bởi Bộ luật Dân sự và Thương mại. Quá trình pháp lý diễn ra chậm chạp trong thực tế và bồi thường bằng tiền dựa trên thiệt hại thực tế phát sinh trực tiếp từ hành vi sai trái. Các quyết định của tòa án nước ngoài không được chấp nhận hoặc thi hành tại tòa án Thái Lan. Hầu hết các vụ kiện ở Thái Lan sẽ thuộc thẩm quyền của Tòa án Công lý; tuy nhiên, các tòa án chuyên trách xử lý các vấn đề cụ thể hoặc kỹ thuật:

- Tòa án Lao động;
- Tòa án Sở hữu Trí tuệ;
- Thương mại Quốc tế;
- Tòa án Phá sản;
- Tòa án Thuế;
- Tòa án Gia đình và Vị thành niên.

Thái Lan cũng thành lập Tòa án Hình sự về Vụ án Tham nhũng và Hành vi Sai trái để xử lý cụ thể các vụ án tham nhũng.

Các luật và quy định về đầu tư trực tiếp nước ngoài

Đạo luật Kinh doanh Nước ngoài hay FBA (được mô tả chi tiết ở trên) điều chỉnh hầu hết các hoạt động đầu tư của công dân không phải người Thái Lan. Các luật quan trọng khác quản lý đầu tư nước ngoài là Đạo luật Việc làm cho Người nước ngoài (1978) và Đạo luật Khuyến khích Đầu tư (1977). Tuy nhiên, như đã giải thích ở trên, nhiều doanh nghiệp Hoa Kỳ được hưởng lợi ích đầu tư thông qua Hiệp ước Hữu nghị và Quan hệ Kinh tế Hoa Kỳ-Thái Lan (thường được gọi là 'Hiệp ước Hữu nghị'), được thành lập để thúc đẩy quan hệ hữu nghị giữa hai quốc gia. Theo Hiệp ước, công dân Hoa Kỳ được hưởng một số ngoại lệ đối với các hạn chế của FBA.

Liên quan đến lĩnh vực dịch vụ, Đạo luật Kinh doanh của các Tổ chức Tài chính năm 2008 đã thống nhất khuôn khổ pháp lý và tăng cường quyền giám sát và thực thi của Ngân hàng Thái Lan (BOT, ngân hàng trung ương). Đạo luật này cho phép BOT tăng giới hạn sở hữu nước ngoài đối với các ngân hàng địa phương hiện tại từ 25 % lên 49 % trên cơ sở từng trường hợp cụ thể. Bộ trưởng Tài chính có thể cho phép sở hữu nước ngoài vượt quá 49 % nếu được ngân hàng trung ương khuyến nghị. Chi tiết có tại: <https://www.bot.or.th/th/home.html>

Ngoài việc mua lại cổ phần của các ngân hàng địa phương (truyền thống) hiện có, các ngân hàng nước ngoài có thể tham gia vào hệ thống ngân hàng Thái Lan bằng cách xin giấy phép mới. Bộ Tài chính cấp các giấy phép như vậy sau khi tham vấn với BOT.

BOT hiện đang chuẩn bị các quy tắc để thành lập các ngân hàng ảo hoặc ngân hàng chỉ kỹ thuật số (không có chi nhánh hiện hữu), một công cụ nhằm tăng cường hòa nhập tài chính và theo kịp nhu cầu của người tiêu dùng trong thời đại kỹ thuật số. Các ngân hàng chỉ kỹ thuật số có thể hoạt động với chi phí thấp hơn và cung cấp các dịch vụ khác với các ngân hàng truyền thống. Phiên bản cuối cùng của các quy định cấp phép được đệ trình lên Bộ Tài chính để xem xét vào giữa năm 2023.

Đạo luật Bảo hiểm Nhân thọ năm 2008 và Đạo luật Bảo hiểm Phi nhân thọ năm 2008 áp dụng mức giới hạn 25 % đối với quyền sở hữu nước ngoài của các công ty bảo hiểm. Thành viên nước ngoài trong hội đồng quản trị cũng bị giới hạn ở mức 25 %. Tuy nhiên, vào tháng 1 năm 2016, Văn phòng Ủy ban Bảo hiểm (OIC), cơ quan quản lý chính của ngành bảo hiểm, đã thông báo rằng các công ty bảo hiểm nhân thọ và phi nhân thọ của Thái Lan muốn vượt quá các giới hạn này có thể nộp đơn xin OIC chấp thuận. Bất kỳ công dân nước ngoài nào muốn nắm giữ hơn 10 % cổ phiếu có quyền biểu quyết trong một công ty bảo hiểm đều có thể xin OIC chấp thuận để mua tới 49 % cổ phiếu có quyền biểu quyết. Cuối cùng, vì mục đích tăng cường sự ổn định của bất kỳ công ty bảo hiểm nào hoặc sự ổn định của hoạt động kinh doanh bảo hiểm nhân thọ, Bộ trưởng Tài chính, với khuyến nghị tích cực của OIC, có thể cho phép sở hữu nước ngoài lớn hơn 49 % và/hoặc đa số giám đốc nước ngoài. Mặc dù OIC không cấp giấy phép bảo hiểm mới trong 20 năm qua, nhưng hiện OIC đang cân nhắc cấp giấy phép ảo mới cho các công ty bán bảo hiểm kỹ thuật số mà không cần trung gian. Thông tin chi tiết đầy đủ vẫn chưa được công bố.

Hội đồng Đầu tư cung cấp cho các nhà đầu tư đủ điều kiện một số lợi ích và cung cấp thông tin để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình đầu tư tại Thái Lan diễn ra suôn sẻ hơn. Thông tin về trung tâm đầu tư “Một khởi đầu một điểm dừng” của BOI có thể được tìm thấy tại: <https://osos.boi.go.th/EN/home/> .

Luật cạnh tranh và chống độc quyền

Luật Cạnh tranh Thương mại của Thái Lan bao gồm tất cả các hoạt động kinh doanh, ngoại trừ các doanh nghiệp nhà nước được miễn trừ theo luật hoặc nghị quyết của nội

các; Các hoạt động cụ thể liên quan đến an ninh quốc gia, lợi ích công cộng, lợi ích chung và tiện ích công cộng; Hợp tác xã, nhóm nông nghiệp và hợp tác xã; Cơ quan chính phủ và các doanh nghiệp khác được miễn trừ theo luật. Định nghĩa của Đạo luật về nhà điều hành doanh nghiệp bao gồm các công ty liên kết và công ty tập đoàn; giám đốc và ban quản lý phải chịu các biện pháp trừng phạt hình sự và hành chính nếu hành động (hoặc thiếu sót) của họ dẫn đến vi phạm. Đạo luật cũng cung cấp thông tin chi tiết về các hình phạt trong các trường hợp liên quan đến tòa án hành chính hoặc tòa án hình sự.

Văn phòng Ủy ban Cạnh tranh Thương mại (OTCC) là một cơ quan độc lập và là cơ quan thực thi chính của Đạo luật Cạnh tranh Thương mại (2018). Ủy ban tư vấn cho chính phủ về việc ban hành các quy định có liên quan:

- Đảm bảo các hoạt động thương mại công bằng và tự do;
- Điều tra các trường hợp và khiếu nại về thương mại không lành mạnh; và
- Theo đuổi các hành động hình sự và kỷ luật đối với những người bị kết tội thực hành thương mại không lành mạnh theo quy định của luật. Luật tập trung vào các lĩnh vực sau: thực hiện thống lĩnh thị trường bất hợp pháp; sáp nhập hoặc thông đồng có thể dẫn đến độc quyền; cạnh tranh không lành mạnh và hạn chế cạnh tranh; và thực hành thương mại không lành mạnh.

Chính phủ Thái Lan, thông qua Ủy ban Trung ương về Giá hàng hóa và dịch vụ của Bộ Thương mại, có thẩm quyền pháp lý để kiểm soát giá hoặc đặt ra mức giá trần trên thực tế cho một số hàng hóa và dịch vụ nhất định, bao gồm các sản phẩm nông nghiệp chính và nguyên liệu thức ăn chăn nuôi (như thịt lợn, dầu ăn, bột mì, lúa mì làm thức ăn chăn nuôi, ngũ cốc khô của nhà máy chưng cất có chất hòa tan (DDG) và lúa mạch chất lượng thức ăn chăn nuôi), khí dầu mỏ hóa lỏng, thuốc men và bản ghi âm. Tính đến tháng 5 năm 2023, có 56 hàng hóa và dịch vụ nằm trong danh sách sản phẩm được kiểm soát giá, có thể tìm thấy tại đây: <https://www.dit.go.th/Content.aspx?m=105> <https://www.dit.go.th/Content.aspx?m=105> . Danh sách được kiểm soát được xem xét ít nhất hàng năm, nhưng các cơ chế xem xét kiểm soát giá không minh bạch. Chính phủ Thái Lan cũng tác động đến giá cả trên thị trường trong nước thông qua việc kiểm soát các nhà cung cấp sản phẩm và dịch vụ độc quyền của nhà nước, chẳng hạn như trong các ngành công nghiệp dầu khí, dầu mỏ và khí đốt.

Hiến pháp Thái Lan bảo vệ khỏi việc tước đoạt tài sản mà không có sự đền bù công bằng và yêu cầu chính phủ phải thông qua luật tước đoạt tài sản cụ thể, phù hợp nếu việc tước đoạt tài sản là cần thiết cho mục đích tiện ích công cộng, quốc phòng, mua lại tài nguyên quốc gia hoặc vì lợi ích công cộng khác. Đạo luật khuyến khích đầu tư cũng đảm bảo rằng chính phủ sẽ không quốc hữu hóa hoạt động và tài sản của các nhà đầu tư được BOI thúc đẩy.

Đạo luật tước đoạt tài sản bất động sản (EIP), được sửa đổi gần đây nhất vào năm 2019, áp dụng cho tất cả chủ sở hữu bất động sản, bất kể là công dân nước ngoài hay trong nước. Đạo luật này cung cấp một khuôn khổ và các thủ tục rõ ràng để tước đoạt tài sản; đưa ra các điều khoản và biện pháp chi tiết để bồi thường cho chủ đất, người thuê đất và những người khác có thể bị ảnh hưởng bởi việc tước đoạt tài sản; và công nhận quyền kháng cáo các quyết định lên tòa án Thái Lan. Tuy nhiên, EIP và Đạo luật khuyến khích đầu tư không bảo vệ chống lại việc tước đoạt tài sản gián tiếp và không phân biệt giữa các hình thức tước đoạt tài sản gián tiếp có thể bồi thường và không được bồi thường.

Thái Lan có hệ thống quyền sở hữu đất đai được thiết lập tốt và thường được duy trì trên thực tế, nhưng luật quản lý quyền sở hữu đất đai vẫn hạn chế đáng kể quyền sở hữu đất đai của người nước ngoài.

Giải quyết tranh chấp

Thái Lan là quốc gia ký kết Công ước New York, điều này có nghĩa là các nhà đầu tư có thể thực thi phán quyết trọng tài tại bất kỳ quốc gia ký kết nào khác. Thái Lan đã ký Công ước về Giải quyết Tranh chấp Đầu tư vào năm 1985 nhưng chưa phê chuẩn. Do đó, hầu hết các nhà đầu tư nước ngoài được bảo vệ theo các hiệp ước của Thái Lan với các điều khoản giải quyết tranh chấp giữa nhà đầu tư và nhà nước (ISDS) chỉ giới hạn trong trọng tài ICSID đều không thể đưa ra khiếu nại ISDS đối với Thái Lan theo các hiệp ước này.

Giải quyết Tranh chấp giữa Nhà đầu tư và Nhà nước

Thái Lan là bên tham gia các hiệp ước đầu tư song phương với 46 quốc gia. Hai hiệp ước với Hà Lan và Hoa Kỳ (Hiệp ước Hữu nghị) không bao gồm các điều khoản giải quyết tranh chấp ràng buộc. Điều này có nghĩa là các nhà đầu tư được bảo vệ theo các hiệp ước này không thể theo đuổi các thủ tục trọng tài quốc tế chống lại chính phủ

Thái Lan nếu không có được sự đồng ý của chính phủ trước. Đã có ba trường hợp đáng chú ý về tranh chấp giữa nhà đầu tư và nhà nước trong mười sáu năm qua, một trong số đó liên quan đến các công ty Hoa Kỳ. Vụ án đầu tiên liên quan đến thỏa thuận nhượng quyền cho một dự án xây dựng được đệ trình theo hiệp định đầu tư song phương Đức-Thái Lan. Vụ án thứ hai liên quan đến việc chính phủ Thái Lan viện dẫn các quyền hạn đặc biệt để đóng cửa một mỏ vàng vào đầu năm 2017. Vụ án thứ ba liên quan đến việc ngừng hoạt động tài sản của một công ty tại Vịnh Thái Lan.

Trọng tài thương mại quốc tế và Tòa án nước ngoài

Đạo luật Trọng tài của Thái Lan năm 2002, được mô phỏng một phần theo Luật mẫu UNCITRAL, điều chỉnh các thủ tục trọng tài trong nước và quốc tế. Đạo luật nêu rõ rằng "trong các trường hợp phán quyết trọng tài được đưa ra ở nước ngoài, phán quyết đó sẽ được tòa án có thẩm quyền thi hành chỉ khi nó tuân theo một công ước, hiệp ước hoặc thỏa thuận quốc tế mà Thái Lan là một bên tham gia". Do đó, bất kỳ phán quyết trọng tài nào giữa các bên tuân theo Công ước New York đều phải được thi hành. Các tổ chức sau đây cung cấp dịch vụ trọng tài tại Thái Lan:

- Viện Trọng tài Thái Lan thuộc Văn phòng Giải quyết Tranh chấp Thay thế;
- Văn phòng Tư pháp;
- Văn phòng Tòa Trọng tài thuộc Hội đồng Thương mại Thái Lan.

Ngoài ra, Trung tâm Trọng tài Thái Lan bán công cung cấp dịch vụ hòa giải và trọng tài cho các tranh chấp dân sự và thương mại. Một sửa đổi đối với Đạo luật Trọng tài cho phép trọng tài viên nước ngoài tham gia vào các vụ việc liên quan đến các bên nước ngoài đã có hiệu lực vào tháng 4 năm 2019. Trong những trường hợp rất hạn chế, tòa án có thể hủy bỏ phán quyết trọng tài.

Luật phá sản

Luật phá sản của Thái Lan được mô phỏng theo Hoa Kỳ. Đạo luật Phá sản của Thái Lan (1940) cho phép các thủ tục tái cấu trúc đòi hỏi phải có thẩm phán được đào tạo chuyên về các vấn đề phá sản để chủ trì. Luật phá sản của Thái Lan cho phép tái cấu trúc doanh nghiệp tương tự như Chương 11 của Hoa Kỳ và không hình sự hóa phá sản. Luật cũng phân biệt giữa các khiếu nại có bảo đảm và không có bảo đảm, trong đó ưu tiên khiếu nại có bảo đảm. Trong các thủ tục phá sản, cũng có thể thực hiện "hòa giải" để tránh quá trình kéo dài và kéo dài. Hòa giải diễn ra khi một con nợ bày tỏ bằng văn

bản mong muốn giải quyết các khoản nợ của mình, một phần hoặc theo bất kỳ cách nào khác, trong vòng bảy ngày kể từ khi nộp giải trình về các vấn đề liên quan đến phá sản hoặc trong khoảng thời gian do người tiếp quản quy định. Thủ tục phục hồi doanh nghiệp có thể do con nợ hoặc chủ nợ khởi xướng trong khi thủ tục phá sản chỉ có thể do chủ nợ khởi xướng. Luật pháp Thái Lan không cho phép bên nợ bắt đầu thủ tục phá sản tự nguyện.

Cục tín dụng quốc gia Thái Lan (NCB) cung cấp thông tin về người tiêu dùng và doanh nghiệp cho ngành dịch vụ tài chính. NCB được yêu cầu cung cấp thông tin về lịch sử thanh toán từ các công ty tiện ích, nhà bán lẻ và thương nhân, cũng như các chủ nợ thương mại cho ngành dịch vụ tài chính.

Ưu đãi đầu tư

Hội đồng đầu tư: Hội đồng đầu tư (BOI) cung cấp các ưu đãi đầu tư cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước đủ điều kiện. Để nâng cao năng lực công nghệ của Thái Lan, BOI hiện đang chú trọng hơn vào các ứng dụng trong các ngành công nghiệp công nghệ cao, sáng tạo và bền vững. Các ứng dụng này bao gồm công nghệ kỹ thuật số, "nông nghiệp thông minh" và công nghệ sinh học, hàng không và hậu cần, tự động hóa và robot, du lịch y tế và chăm sóc sức khỏe, cùng các dịch vụ giá trị cao khác.

Các đặc quyền quan trọng nhất do BOI cung cấp cho các dự án được thúc đẩy bao gồm:

- Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp;
- Giảm hoặc miễn thuế nhập khẩu máy móc được sử dụng trong quá trình đầu tư;
- Miễn thuế đối với nguyên liệu thô nhập khẩu được sử dụng trong sản xuất để xuất khẩu.
- Quyền sở hữu đất đai;
- Quyền đưa chuyên gia nước ngoài vào;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho thị thực và giấy phép lao động.

Chính phủ Thái Lan đang xây dựng Kế hoạch năng lượng quốc gia mới, trong đó đặt mục tiêu năng lượng tái tạo đạt 20 % vào năm 2037 và đã thành lập một ủy ban đặc biệt, dưới sự giám sát của Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Năng lượng, để hỗ trợ tăng cường đầu tư vào năng lượng sạch, xe điện và các ngành liên quan. Để hỗ trợ các

chính sách này, các nhà sản xuất điện có thể tiếp cận các ưu đãi về thuế và phí thuế từ BOI của Thái Lan. Các ưu đãi về thuế bao gồm kỳ nghỉ thuế thu nhập doanh nghiệp

trong sáu hoặc tám năm, tùy thuộc vào loại hình sản xuất điện được sử dụng để phát điện. Các ưu đãi về thuế cũng bao gồm miễn thuế hải quan đối với việc nhập khẩu thiết bị mới.

Thái Lan cũng có chương trình biểu giá điện ưu đãi (FiT) và các ưu đãi thuế và đầu tư bổ sung để đáp ứng mục tiêu cung cấp 20% điện năng tái tạo vào năm 2037. Chương trình FiT, được đưa ra vào năm 2015, đã thay thế cho chương trình "thêm" được cung cấp trước đó. Với chi phí đầu tư giảm trên nhiều công nghệ năng lượng tái tạo khác nhau, đặc biệt là lắp đặt điện mặt trời và điện gió trên bờ, vào năm 2015, chính phủ đã chuyển sang đấu thầu cạnh tranh với FiT được đặt làm giá trần.

Vào tháng 2 năm 2022, Thái Lan đã tham gia Sáng kiến nhu cầu năng lượng sạch do Hoa Kỳ dẫn đầu, trong đó chính phủ Thái Lan đã đồng ý theo đuổi các chính sách sẽ tăng khả năng tiếp cận năng lượng thay thế cho khu vực tư nhân. Xe điện là một lĩnh vực trọng tâm khác của chính phủ Thái Lan. Vào năm 2022, chính phủ Thái Lan đã phê duyệt một loạt các biện pháp để tăng đầu tư nước ngoài vào EV, bao gồm một loạt các ưu đãi về thuế, trợ cấp và các cơ chế khác.

Các dự án đầu tư có thành phần R&D, đổi mới hoặc phát triển nguồn nhân lực đáng kể có thể đủ điều kiện nhận thêm các khoản tài trợ và ưu đãi. Hơn nữa, các khoản tài trợ được cung cấp để hỗ trợ phát triển công nghệ mục tiêu theo Đạo luật tăng cường cạnh tranh. BOI cung cấp dịch vụ trọn gói để đẩy nhanh nhiều quy trình kinh doanh cho các nhà đầu tư.

Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ với Văn phòng Hội đồng Đầu tư tại: www.boi.go.th. Văn phòng Hành lang Kinh tế Phía Đông: Khu vực đầu tư hàng đầu của Thái Lan, "Hành lang Kinh tế Phía Đông (EEC)", trải dài qua các tỉnh Chachoengsao, Chonburi và Rayong (5.129 dặm vuông). EEC tận dụng mạng lưới cơ sở hạ tầng đã phát triển của khu công nghiệp ven biển phía đông liền kề, điểm đến đầu tư chính của Thái Lan trong hơn 30 năm. Mục tiêu của chính phủ Thái Lan là phát triển EEC thành trung tâm đầu tư và cơ sở hạ tầng chính ở ASEAN và là cửa ngõ vào Đông và Nam Á. Trong số các dự án phát triển EEC được lên kế hoạch có các thành phố thông minh; một khu đổi

mới sáng tạo (EECi); một công viên kỹ thuật số (EECd); một sân bay đô thị (EEC-A); và một trung tâm y tế (EECmd). EEC nhắm đến mười hai ngành công nghiệp:

- Ô tô thế hệ tiếp theo
- Điện tử thông minh
- Nông nghiệp và công nghệ sinh học tiên tiến
- Chế biến thực phẩm
- Du lịch
- Robot và tự động hóa tiên tiến
- Ngành hàng không tích hợp
- Trung tâm y tế và dịch vụ chăm sóc sức khỏe tổng thể
- Nhiên liệu sinh học và hóa sinh
- Công nghệ số
- Ngành công nghiệp quốc phòng
- Phát triển nguồn nhân lực

Đạo luật EEC cho phép các ưu đãi và đặc quyền đầu tư. Các nhà đầu tư có thể có được hợp đồng thuê đất dài hạn trong 99 năm (với hợp đồng thuê ban đầu lên đến 50 năm và gia hạn lên đến 49 năm). Đạo luật EEC rút ngắn quá trình phê duyệt quan hệ đối tác công tư xuống còn khoảng chín tháng. BOI hợp tác với Văn phòng EEC. BOI cung cấp miễn thuế thu nhập doanh nghiệp lên đến 13 năm cho các dự án chiến lược trong khu vực EEC. Các giám đốc điều hành và chuyên gia nước ngoài làm việc trong các ngành công nghiệp mục tiêu trong EEC phải chịu mức thuế thu nhập cá nhân tối đa là 15-17 %. Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ với Văn phòng Hành lang Kinh tế phía Đông tại: <https://www.eeco.or.th/en>.

Khu vực ngoại thương/cảng tự do

Cơ quan quản lý khu công nghiệp Thái Lan (IEAT), một doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Bộ Công nghiệp, phát triển các địa điểm phù hợp để xây dựng các khu công nghiệp. IEAT có mạng lưới khu công nghiệp đã được thành lập tại Thái Lan, bao gồm Khu công nghiệp Laem Chabang ở Tỉnh Chonburi và Khu công nghiệp Map Ta Phut ở Tỉnh Rayong thuộc vùng bờ biển phía đông Thái Lan, một địa điểm phổ biến cho các nhà máy do nước ngoài sở hữu do gần các cơ sở cảng biển và Bangkok. Các công ty do nước ngoài sở hữu thường có cùng cơ hội đầu tư tại các khu công nghiệp như các

thực thể của Thái Lan. Mặc dù IEAT được yêu cầu xem xét và phê duyệt diện tích không gian/đất mà các công ty do nước ngoài sở hữu mua hoặc thuê tại các khu công

ngiệp, nhưng không có hồ sơ nào về việc không chấp thuận đối với diện tích đất được yêu cầu. Các nhà phát triển tư nhân tham gia rất nhiều vào quá trình phát triển các khu công nghiệp này.

Hiện tại, IEAT đang điều hành 15 khu công nghiệp, cộng với 50 khu công nghiệp khác kết hợp với khu vực tư nhân, tại 16 tỉnh trên toàn quốc. Các nhà phát triển khu vực tư nhân độc lập vận hành hơn 50 khu công nghiệp, hầu hết trong số đó đã nhận được các đặc quyền khuyến mại từ Hội đồng Đầu tư. Khu công nghiệp Amata và WHA Industrial Development là những nhà phát triển khu công nghiệp tư nhân hàng đầu của Thái Lan. Hầu hết các nhà đầu tư sản xuất nước ngoài lớn, bao gồm cả các nhà sản xuất của Hoa Kỳ, đều có trụ sở tại các khu công nghiệp của hai công ty này và ở vùng bờ biển phía đông.

Khu thương mại tự do Thái Lan có hai loại chính: Khu công nghiệp chung (thuộc khu vực tư nhân hoặc IEAT) và Khu kinh tế đặc biệt. IEAT đã thành lập 12 "khu thương mại tự do" IEAT đặc biệt dành riêng cho các ngành sản xuất chỉ để xuất khẩu. Các doanh nghiệp có thể nhập khẩu nguyên liệu thô vào và xuất khẩu thành phẩm từ các khu vực này miễn thuế (bao gồm cả thuế giá trị gia tăng). Các khu vực này nằm trong các khu công nghiệp và nhiều khu vực có cơ sở hải quan để đẩy nhanh quá trình xử lý. Ngoài các khu vực này, chủ sở hữu nhà máy có thể nộp đơn xin phép thành lập kho ngoại quan trong khuôn viên của mình, nơi nguyên liệu thô, được sử dụng riêng để sản xuất các sản phẩm xuất khẩu, có thể được nhập khẩu miễn thuế.

Đạo luật Hải quan cũng cho phép Tổng cục trưởng Hải quan cấp giấy phép cho các công ty thành lập "khu tự do" cho các ngành và lĩnh vực được coi là có lợi cho đất nước. Hàng hóa nhập khẩu và xuất khẩu qua các khu phi thuế quan được miễn thuế hải quan, và thuế nhập khẩu cũng được miễn đối với máy móc, thiết bị, dụng cụ, đồ gia dụng và linh kiện cần thiết cho hoạt động kinh doanh hoặc lắp ráp, cài đặt hoặc vận hành thiết bị. Cho đến nay, đã thành lập các khu phi thuế quan tại Sân bay Don Muang, Sân bay Suvarnabhumi, Sân bay U-Tapao, Khu phát triển kinh tế đặc biệt và tại Hành lang kinh tế phía Đông.

Chính phủ Thái Lan cũng thành lập các Khu kinh tế đặc biệt (SEZ) tại mười tỉnh giáp ranh với các nước láng giềng. Các ngành kinh doanh và công nghiệp được hưởng lợi từ các ưu đãi về thuế và phi thuế được cung cấp tại các SEZ bao gồm: hậu cần; kho bãi

gần khu vực biên giới; phân phối; dịch vụ; nhà máy thâm dụng lao động; và các nhà sản xuất sử dụng nguyên liệu thô từ các nước láng giềng. Các SEZ này hỗ trợ mục tiêu của chính phủ Thái Lan về mối quan hệ kinh tế chặt chẽ hơn với các nước láng giềng và cho phép các nhà đầu tư khai thác nguồn lao động nhập cư dồi dào; tuy nhiên, các SEZ này tỏ ra kém hấp dẫn đối với các nhà đầu tư nước ngoài do vị trí xa xôi cách xa Bangkok và các thành phố lớn khác.

Cơ quan Hải quan Thái Lan đã triển khai nhiều biện pháp khác nhau để cải thiện hoạt động thương mại và xử lý hải quan: Xử lý trước khi hàng đến (PAP); hệ thống thanh toán điện tử “Thanh toán hóa đơn điện tử”; và hệ thống Hải quan điện tử, Hệ thống cửa sổ quốc gia (NSW) giúp giảm việc sử dụng giấy tờ và tăng cường dịch vụ một cửa trong quy trình hải quan. Các biện pháp này tuân thủ Hiệp định tạo thuận lợi cho thương mại (TFA) của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), trong đó yêu cầu các thành viên WTO phải áp dụng các thủ tục xử lý trước khi hàng nhập khẩu đến và cho phép nộp hồ sơ hải quan điện tử khi thích hợp. NSW cũng được phát triển kết hợp với ASEAN Single Window, một sáng kiến khu vực sẽ kết nối và tích hợp NSW của các quốc gia thành viên ASEAN để đẩy nhanh quá trình thông quan hàng hóa và cho phép trao đổi điện tử các tài liệu liên quan đến thương mại biên giới.

Yêu cầu sản xuất hướng về nội địa

Chính phủ Thái Lan không có luật hoặc chính sách cụ thể liên quan đến yêu cầu về hiệu suất hoặc địa phương hóa dữ liệu. Các nhà đầu tư nước ngoài không bắt buộc phải sử dụng nội dung trong nước trong hàng hóa hoặc công nghệ, nhưng chính phủ Thái Lan đã khuyến khích cách tiếp cận như vậy thông qua các ưu đãi trong nước trong các thủ tục mua sắm của chính phủ. Vào tháng 3 năm 2021, Thái Lan đã công bố sáng kiến "Sản xuất tại Thái Lan", sáng kiến này sẽ chỉ đạo các cơ quan chính phủ mua ít nhất 60 % hàng hóa của họ từ các nhà sản xuất trong nước.

Hiện tại không có yêu cầu nào đối với các nhà cung cấp CNTT nước ngoài về việc địa phương hóa dữ liệu của họ hoặc chuyển giao mã nguồn. Tuy nhiên, các công ty và cơ

quan chính phủ Thái Lan vẫn có thể yêu cầu các công ty lưu trữ và xử lý dữ liệu tại địa phương, ngay cả khi không bắt buộc theo luật định.

Năm 2022, Thái Lan đã ban hành sắc lệnh hoàng gia mới về "nền tảng kỹ thuật số", có hiệu lực vào tháng 8 năm 2023. Trong khi chính phủ vẫn đang nỗ lực thực hiện các quy định của sắc lệnh mới, các công ty công nghệ và học giả đã lên tiếng lo ngại về phạm vi mơ hồ và gánh nặng tuân thủ của sắc lệnh này, bao gồm các yêu cầu báo cáo mới đối với các nền tảng kỹ thuật số lớn.

Năm 2021, Cơ quan An ninh mạng Quốc gia (NCSA) đã công bố các quy định thực hiện Đạo luật An ninh mạng (CSA) định nghĩa cơ sở hạ tầng thông tin quan trọng (CII) và thành lập một trung tâm điều phối quốc gia để giám sát và giải quyết các mối đe dọa mạng. Bảy lĩnh vực được phân loại là CII là an ninh quốc gia, các dịch vụ thiết yếu của chính phủ, ngân hàng và tài chính, công nghệ thông tin và viễn thông, giao thông vận tải và hậu cần, tiện ích công cộng (điện, dầu mỏ và khí đốt tự nhiên, tiện ích nước) và y tế. Các chuyên gia pháp lý đã nêu lên mối lo ngại rằng luật này trao cho NCSA quyền hạn rộng rãi để vào cơ sở và giám sát, kiểm tra, đóng băng hoặc thu giữ máy tính mà không có đủ biện pháp bảo vệ hoặc cơ hội kháng cáo, và nhận thức về an ninh mạng và các hệ thống ngăn chặn các cuộc tấn công mạng tại các tổ chức khu vực công vẫn còn yếu và lỗi thời.

Đạo luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân (PDPA) có hiệu lực vào ngày 1 tháng 6 năm 2022, nhưng các quy định thực hiện quan trọng vẫn chưa được hoàn thiện. Được mô phỏng theo Quy định Bảo vệ Dữ liệu Chung của EU, PDPA đặt ra các hạn chế đối với việc truyền dữ liệu cá nhân ra nước ngoài. Chính phủ đã tổ chức các cuộc tham vấn công khai về một quy định thực hiện để quản lý việc chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới, nhưng cho đến thời điểm viết bài này vẫn chưa hoàn thiện.

Thái Lan yêu cầu mọi giao dịch sử dụng thẻ ghi nợ nội địa phải được xử lý trong nước.

Quyền sở hữu đất đai.

Quyền sở hữu được Hiến pháp Thái Lan bảo đảm và chính phủ cung cấp khoản bồi thường công bằng trong trường hợp bị tịch thu (vì mục đích tiện ích công cộng, sử dụng cho mục đích quân sự, phát triển nông nghiệp hoặc quy hoạch đô thị và nông thôn). Chính sách của Thái Lan nói chung không cho phép người nước ngoài sở hữu đất đai; Tuy nhiên, theo một số luật hoặc quy định của bộ, người nước ngoài đã được cấp phép cho mục đích dân cư, kinh doanh hoặc tôn giáo. Quyền sở hữu chung cư và

tòa nhà của người nước ngoài được phép theo một số luật nhất định. Người nước ngoài có thể tự do thuê đất trong một khoảng thời gian cố định. Các điều khoản có liên quan của bộ luật dân sự và thương mại không phân biệt giữa công dân nước ngoài và công dân Thái Lan trong việc thực hiện quyền thuê đất. Các quyền lợi được bảo đảm đối với

tài sản, chẳng hạn như thế chấp và cầm cố, được công nhận và thực thi. Tài sản không có người ở hợp pháp do người nước ngoài hoặc người Thái sở hữu có thể bị những người chiếm dụng bất hợp pháp chiếm hữu bất lợi nếu họ ở trên tài sản đó ít nhất 10 năm.

Quyền sở hữu trí tuệ.

Thái Lan vẫn nằm trong Danh sách theo dõi đặc biệt 301 vào năm 2022. USTR lưu ý trong báo cáo thường niên rằng mặc dù Thái Lan đã đạt được tiến bộ đáng kể trong việc cải thiện bảo vệ và thực thi SHTT, nhưng vẫn còn nhiều lo ngại. Báo cáo nêu bật rằng Thái Lan không phải là bên tham gia một số hiệp ước SHTT quốc tế lớn; các hoạt động trái phép của các tổ chức quản lý tập thể; tình trạng hàng giả tràn lan; vi phạm bản quyền trực tuyến từ các thiết bị và ứng dụng phát trực tuyến; việc sử dụng phần mềm trái phép trong các khu vực công và tư nhân và tình trạng tồn đọng liên tục các đơn xin cấp bằng sáng chế được phẩm là những thách thức chính đối với việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của quốc gia này.

Thái Lan có luật pháp và cơ chế thực thi để bảo vệ mọi loại SHTT, bao gồm bằng sáng chế, nhãn hiệu và bản quyền. Cục Sở hữu trí tuệ (DIP) chịu trách nhiệm quản lý liên quan đến SHTT, bao gồm đăng ký và ghi lại các quyền SHTT và điều phối các hoạt động thực thi SHTT.

Luật Sáng chế của Thái Lan là luật chính quản lý việc đăng ký và bảo vệ bằng sáng chế. Quá trình thẩm định bằng sáng chế thông qua việc cấp bằng sáng chế diễn ra chậm ở Thái Lan, trung bình mất sáu đến tám năm. Thái Lan không cung cấp các điều chỉnh thời hạn bằng sáng chế để bù đắp cho quá trình xử lý bằng sáng chế chậm. Tính đến tháng 5 năm 2023, Thái Lan vẫn đang trong quá trình sửa đổi Luật Sáng chế để hợp lý hóa quy trình đăng ký bằng sáng chế, giảm tình trạng tồn đọng và chờ cấp bằng sáng chế, đồng thời giúp chuẩn bị cho việc gia nhập Thỏa thuận Hague về Đăng ký quốc tế kiểu dáng công nghiệp. Hơn nữa, Thái Lan đã tăng số lượng giám định viên để giảm tình trạng tồn đọng bằng sáng chế.

Thái Lan cho phép chủ sở hữu nhãn hiệu nộp đơn đăng ký nhãn hiệu trực tiếp tại DIP hoặc thông qua các đơn đăng ký quốc tế theo Nghị định thư Madrid. Hiện tại, DIP mất khoảng sáu tháng để đăng ký một nhãn hiệu mới. Luật Chỉ dẫn địa lý (GI) của Thái Lan đã có hiệu lực từ tháng 4 năm 2004. Nguồn gốc địa lý được xác định bởi GI phải

liên quan trực tiếp đến danh tiếng, phẩm chất hoặc đặc điểm của hàng hóa. Ở Thái Lan, nhãn hiệu đã đăng ký không ngăn cản việc đăng ký tên địa lý tương tự làm GI.

Vì Thái Lan là thành viên của “Công ước Berne”, các tác phẩm có bản quyền được bảo vệ tự động. Tuy nhiên, chủ sở hữu bản quyền có thể ghi lại tác phẩm của mình bằng DIP để chứng minh quyền sở hữu. Gần đây, Thái Lan đã sửa đổi Đạo luật Bản quyền để cải thiện việc thực thi chống vi phạm bản quyền trực tuyến và cũng đã tham gia Hiệp ước Bản quyền WIPO (WCT). Bản sửa đổi này đã mở rộng thời hạn bảo vệ cho các tác phẩm nhiếp ảnh, thông qua các miễn trừ trách nhiệm đối với Nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP) và bổ sung các tội hình sự vì đã lách các biện pháp bảo vệ công nghệ (TPM). DIP hiện cũng đang thực hiện giai đoạn thứ hai của các sửa đổi Bản quyền, sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc gia nhập Hiệp ước Biểu diễn và Bản ghi âm của WIPO (WPPT).

Năm 2022, Cảnh sát Hoàng gia Thái Lan đã tiến hành 1.070 cuộc đột kích và tịch thu 951.341 mặt hàng. Cục Điều tra Đặc biệt đã tiến hành chín cuộc đột kích vào các vụ vi phạm nhãn hiệu dẫn đến việc tịch thu 672.881 mặt hàng và Cục Hải quan đã có 498 vụ tịch thu ngăn chặn 683.954 mặt hàng vi phạm SHTT vào Thái Lan.

Tòa án Sở hữu Trí tuệ và Thương mại Quốc tế Trung ương Thái Lan (CIPIT) là tòa án sơ thẩm có thẩm quyền đối với cả các vụ án dân sự và hình sự về sở hữu trí tuệ và các kháng cáo từ các quyết định hành chính của DIP. Tòa Phúc thẩm các Vụ án Chuyên biệt thụ lý các kháng cáo từ CIPIT. Theo dữ liệu từ Tòa án Sở hữu Trí tuệ và Thương mại Quốc tế Thái Lan, số vụ án hình sự về SHTT được đệ trình lên tòa án đã giảm đáng kể so với những năm trước trong khi các vụ án dân sự về SHTT giảm nhẹ. Xu hướng này đã khuyến khích chủ sở hữu quyền đệ trình các vụ án dân sự ngoài các vụ án hình sự, phù hợp với dữ liệu của chính phủ. Ngoài ra, Cục Hải quan Thái Lan đã ban hành các quy tắc mới để tăng hiệu quả của các quy trình liên quan đến việc ghi nhận SHTT và tịch thu hàng hóa vi phạm SHTT.

Để biết thêm thông tin về luật pháp quốc gia và điểm liên hệ tại các văn phòng SHTT địa phương, vui lòng xem trang web DIP tại: <https://www.ipthailand.go.th/en/> và hồ sơ quốc gia của WIPO tại: <http://www.wipo.int/directory/en/>.

Thị trường vốn và danh mục đầu tư chứng khoán.

Chính phủ Thái Lan duy trì một khuôn khổ pháp lý khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư danh mục đầu tư. Sở Giao dịch Chứng khoán Thái Lan, thị trường chứng khoán quốc gia của đất nước, được thành lập theo Đạo luật Sở Giao dịch Chứng khoán Thái Lan năm 1992. Các chính sách của chính phủ nói chung không hạn chế dòng chảy tự do của các nguồn tài chính để hỗ trợ thị trường sản phẩm và yếu tố. Ngân hàng Thái Lan, ngân hàng trung ương của đất nước, tôn trọng Điều VIII của IMF và không áp đặt các hạn chế đối với thanh toán và chuyển tiền cho các giao dịch quốc tế hiện tại.

Tín dụng thường được phân bổ theo các điều khoản thị trường thay vì theo "cho vay có định hướng". Các nhà đầu tư nước ngoài không bị hạn chế vay trên thị trường địa phương. Về lý thuyết, khu vực tư nhân có quyền tiếp cận nhiều loại công cụ tín dụng, từ cho vay có kỳ hạn cố định đến bảo vệ thầu chi đến hối phiếu và trái phiếu. Tuy nhiên, thị trường nợ tư nhân chưa phát triển tốt. Hầu hết các khoản tài trợ của công ty, cho dù là nhu cầu vốn lưu động ngắn hạn, tài trợ thương mại hay tài trợ dự án, đều yêu cầu phải vay từ các ngân hàng thương mại hoặc các tổ chức tài chính khác.

Hệ thống tiền tệ và ngân hàng

Ngành ngân hàng của Thái Lan, với 15 ngân hàng thương mại trong nước, là lành mạnh và có nguồn vốn tốt. Tính đến tháng 12 năm 2022, tỷ lệ nợ xấu gộp là thấp (khoảng 2,7 % trong toàn ngành). Tỷ lệ vốn trên tài sản có trọng số rủi ro (mức độ đủ vốn) là cao (19,4 %). Ngân hàng thương mại lớn nhất của Thái Lan là Ngân hàng Bangkok, với tổng tài sản là 108 tỷ USD tính đến tháng 12 năm 2022. Tổng tài sản của năm ngân hàng thương mại lớn nhất là 477 tỷ USD, hoặc 71 % tổng tài sản của hệ thống ngân hàng Thái Lan, vào cuối năm 2022.

Nhìn chung, các ngân hàng thương mại Thái Lan cung cấp các dịch vụ sau: nhận tiền gửi từ công chúng; cấp tín dụng; mua và bán ngoại tệ và mua và bán hối phiếu (bao

gồm chiết khấu hoặc tái chiết khấu, chấp nhận và bảo lãnh hối phiếu). Các ngân hàng thương mại cũng cung cấp bảo lãnh tín dụng, thanh toán, kiều hối và các công cụ tài chính để quản lý rủi ro. Các công cụ như vậy bao gồm các công cụ phái sinh lãi suất và các công cụ phái sinh ngoại hối. Các hoạt động kinh doanh bổ sung để hỗ trợ phát triển thị trường vốn, chẳng hạn như các công cụ nợ và vốn chủ sở hữu, được phép.

Một ngân hàng thương mại cũng có thể cung cấp các dịch vụ khác, chẳng hạn như bảo hiểm ngân hàng và ngân hàng điện tử.

Ngân hàng trung ương của Thái Lan là Ngân hàng Thái Lan (BOT), do một Thống đốc được bổ nhiệm với nhiệm kỳ năm năm đứng đầu. BOT phục vụ các chức năng sau:

- In và phát hành tiền giấy và các giấy tờ chứng khoán khác;
- Thúc đẩy ổn định tiền tệ và xây dựng chính sách tiền tệ;
- Quản lý tài sản của BOT; cung cấp các tiện ích ngân hàng cho chính phủ;
- Hoạt động như cơ quan đăng ký trái phiếu chính phủ; cung cấp các tiện ích ngân hàng cho các tổ chức tài chính;
- Thiết lập hoặc hỗ trợ hệ thống thanh toán; giám sát các tổ chức tài chính;
- Quản lý tỷ giá hối đoái của quốc gia theo hệ thống ngoại hối; và xác định thành phần tài sản trong dự trữ ngoại hối.

Ngoài 15 ngân hàng thương mại trong nước, hiện có 11 chi nhánh ngân hàng nước ngoài đã đăng ký, bao gồm ba ngân hàng Mỹ (Citi, Bank of America và JP Morgan Chase, mặc dù Citigroup đã chuyển quyền sở hữu mảng kinh doanh ngân hàng tiêu dùng của mình cho Thai United Overseas Bank vào tháng 11 năm 2022) và bốn công ty con của ngân hàng nước ngoài đang hoạt động tại Thái Lan. Để thành lập một chi nhánh ngân hàng hoặc công ty con tại Thái Lan, một ngân hàng thương mại nước ngoài phải xin phép Bộ Tài chính và BOT. Chi nhánh ngân hàng thương mại nước ngoài bị giới hạn ở ba điểm dịch vụ (chi nhánh/ATM) và các công ty con của ngân hàng thương mại nước ngoài bị giới hạn ở 40 điểm dịch vụ (chi nhánh và ATM ngoài cơ sở) cho mỗi công ty con. Các chi nhánh ngân hàng nước ngoài mới thành lập phải có vốn tối thiểu là 125 triệu baht (3,6 triệu đô la Mỹ theo tỷ giá hối đoái trung bình năm 2022) được đầu tư vào chứng khoán của chính phủ hoặc doanh nghiệp nhà nước hoặc gửi trực tiếp vào Ngân hàng Thái Lan. Số lượng nhân viên quản lý là người nước

ngoài bị giới hạn ở sáu người tại các chi nhánh đầy đủ, mặc dù chính quyền Thái Lan thường cấp ngoại lệ cho từng trường hợp cụ thể.

Về nguyên tắc, những người không thường trú có thể mở và duy trì tài khoản tiết kiệm tại Thái Lan. Tuy nhiên, trên thực tế, hầu hết các ngân hàng ở Thái Lan sẽ không mở tài khoản cho người nước ngoài không thường trú.

Vào tháng 1 năm 2021, Ngân hàng Thái Lan bắt đầu cho phép các công ty không thường trú linh hoạt hơn trong việc thực hiện các giao dịch baht với các tổ chức tài chính trong nước theo chương trình công ty đủ điều kiện không thường trú. Các công ty phi tài chính tham gia giao dịch và đầu tư trực tiếp tại Thái Lan được phép quản lý rủi ro tiền tệ liên quan đến đồng baht mà không cần phải cung cấp bằng chứng về lượng nắm giữ đồng baht cơ bản cho mỗi giao dịch. Điều này cho phép các công ty quản lý thanh khoản đồng baht linh hoạt hơn mà không phải tuân theo hạn mức nợ cuối ngày là 200 triệu baht đối với các tài khoản không thường trú. Việc rút tiền được phép tự do. Kể từ giữa năm 2017, BOT đã cho phép các ngân hàng thương mại và nhà cung cấp dịch vụ thanh toán giới thiệu các công nghệ dịch vụ tài chính mới theo hướng dẫn "Khuôn khổ thử nghiệm quản lý" của mình. Các công nghệ mới được giới thiệu theo chương trình này bao gồm mã QR chuẩn hóa để thanh toán, chuyển tiền blockchain, thư bảo lãnh điện tử và sinh trắc học

Các dịch vụ tài chính thay thế của Thái Lan bao gồm các ngân hàng nhà nước (tổ chức tài chính chuyên ngành hoặc SFI), hợp tác xã, nhóm tiết kiệm vi mô, quỹ làng nhà nước và các tổ chức cho vay tiền không chính thức. Các tổ chức cho vay tiền không chính thức cung cấp các dịch vụ tài chính cơ bản nhưng đắt đỏ cho các hộ gia đình, chủ yếu ở các vùng nông thôn. Các dịch vụ tài chính thay thế này, ngoại trừ các tổ chức cho vay tiền không chính thức, đều do chính phủ quản lý.

Ngoại hối và kiều hối

Ngoại hối

Không có giới hạn nào đối với các nhà đầu tư nước ngoài trong việc chuyển đổi, chuyển nhượng hoặc hồi hương các khoản tiền liên quan đến khoản đầu tư; tuy nhiên, cần phải có tài liệu hỗ trợ. Các quỹ đầu tư được phép tự do chuyển đổi sang bất kỳ loại tiền tệ nào.

Tỷ giá hối đoái của đồng baht Thái Lan thường được xác định theo các yếu tố cơ bản của thị trường nhưng được BOT giám sát chặt chẽ theo hệ thống thả nổi có quản lý. Trong thời kỳ dòng vốn chảy vào/ra quá mức (tức là đầu cơ tỷ giá hối đoái), ngân hàng trung ương đã can thiệp để ngăn chặn các biến động cực đoan của đồng tiền và giảm thời gian cũng như mức độ lệch của tỷ giá hối đoái so với mức cân bằng mục tiêu.

Chính sách chuyển tiền

Thái Lan không áp đặt bất kỳ hạn chế nào đối với dòng tiền vào hoặc ra của các khoản tiền chuyển về lợi nhuận hoặc doanh thu cho các khoản đầu tư trực tiếp và danh mục đầu tư. Không có hạn chế về thời gian đối với các khoản chuyển tiền.

QUỸ TÀI SẢN CÓ CHỦ QUYỀN

Thái Lan không có quỹ tài sản có chủ quyền và Ngân hàng Thái Lan không theo đuổi việc thành lập một quỹ như vậy. Tuy nhiên, Quỹ Tiền tệ Quốc tế đã thúc giục Thái Lan thành lập một quỹ tài sản có chủ quyền do dự trữ ngoại hối tích lũy lớn của nước này. Tính đến tháng 12 năm 2022, Thái Lan có dự trữ ngoại hối lớn thứ 14 thế giới ở mức 217 tỷ USD Mỹ.

Doanh nghiệp nhà nước

52 doanh nghiệp nhà nước (SOE) của Thái Lan có tổng tài sản là 448 tỷ USD Mỹ và tổng thu nhập gộp là 131 tỷ USD Mỹ (số liệu cuối năm 2021, mới nhất có sẵn). Năm 2021, các SOE đã tuyển dụng 267.657 người, tương đương 0,65 % lực lượng lao động của Thái Lan. Các SOE của Thái Lan hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ, đặc biệt là trong các lĩnh vực năng lượng, viễn thông, vận tải và tài chính. Bạn có thể tìm hiểu thêm thông tin về các SOE trên trang web của Văn phòng Chính sách Doanh nghiệp Nhà nước (SEPO) thuộc Bộ Tài chính tại: www.sepo.go.th.

Một Ủy ban Chính sách Doanh nghiệp Nhà nước gồm 15 thành viên, hay "siêu ban", giám sát hoạt động của 52 SOE của đất nước. Vào tháng 5 năm 2019, Đạo luật Phát triển Giám sát và Quản lý Doanh nghiệp Nhà nước (2019) đã có hiệu lực với mục tiêu cải cách các SOE và đảm bảo các quyết định quản lý minh bạch. Chính phủ Thái Lan thường định nghĩa SOE là các cơ quan đặc biệt được thành lập theo luật cho một mục đích cụ thể do chính phủ sở hữu 100% (thông qua Bộ Tài chính với tư cách là cổ đông chính). Chính phủ công nhận loại hình thứ hai là “công ty trách nhiệm hữu hạn/công ty

đại chúng” trong đó chính phủ sở hữu 50% hoặc hơn cổ phần. Trong tổng số 52 SOE, 42 SOE do chính phủ sở hữu hoàn toàn và 10 SOE do chính phủ sở hữu phần lớn. Ba SOE được niêm yết công khai trên Sàn giao dịch chứng khoán Thái Lan: Airports of Thailand Public Company Limited, PTT Public Company Limited và MCOT Public Company Limited. Theo quy định, ít nhất một phần ba hội đồng quản trị của SOE phải bao gồm các giám đốc độc lập.

Các doanh nghiệp tư nhân có thể cạnh tranh với SOE theo cùng các điều khoản và điều kiện về thị phần, sản phẩm/dịch vụ và ưu đãi trong hầu hết các lĩnh vực, nhưng có một số ngoại lệ, chẳng hạn như hoạt động đường dây cố định trong lĩnh vực viễn thông. Trong khi các viên chức SEPO mong muốn tuân thủ các Nguyên tắc của OECD về Quản trị doanh nghiệp đối với các SOE, thì không có sân chơi bình đẳng giữa các SOE và các doanh nghiệp tư nhân, những doanh nghiệp này thường bị bất lợi khi cạnh tranh với các SOE của Thái Lan để giành hợp đồng.

Nhìn chung, ban quản lý cấp cao của SOE báo cáo trực tiếp với một bộ trưởng nội các và với SEPO. Các ghế trong hội đồng quản trị doanh nghiệp thường được phân bổ cho các viên chức chính phủ cấp cao hoặc các cá nhân có liên hệ chính trị.

Các SOE của Thái Lan có nhiều khoản đầu tư quốc tế, bao gồm cả ở Hoa Kỳ. Ví dụ, các công ty con của Cơ quan phát điện Thái Lan (EGAT) đã đầu tư vào các dự án quốc tế bao gồm nhiều công nghệ năng lượng. Điều này bao gồm các công ty như EGAT International, có nhiệm vụ rõ ràng là đầu tư ra nước ngoài, cũng như các công ty mà EGAT có cổ phần đáng kể (như EGCO), có chiến lược đầu tư vào nhiều công nghệ năng lượng khác nhau ở nước ngoài.

Cổ phần hóa các DNNN

Luật Công ty hóa Doanh nghiệp Nhà nước năm 1999 đưa ra khuôn khổ để chuyển đổi các doanh nghiệp Nhà nước thành công ty cổ phần. Công ty hóa được coi là bước trung gian hướng tới tư nhân hóa cuối cùng. Các nhà đầu tư nước ngoài được phép tham gia vào quá trình tư nhân hóa, nhưng có những hạn chế được áp dụng trong một số lĩnh vực nhất định, theo quy định của FBA và Đạo luật về Tiêu chuẩn đủ điều kiện cho Giám đốc và Nhân viên của Doanh nghiệp Nhà nước năm 1975, đã được sửa đổi. Tuy nhiên, các nỗ lực tư nhân hóa đã bị trì hoãn kể từ năm 2006 chủ yếu là do những lo ngại về thị trường lao động.

Ứng xử có trách nhiệm trong kinh doanh (RBC)

Thái Lan đã tìm cách trở thành quốc gia dẫn đầu khu vực về Hành vi kinh doanh có trách nhiệm (RBC). Vào tháng 10 năm 2019, Thái Lan đã trở thành quốc gia đầu tiên ở Châu Á thông qua Kế hoạch hành động quốc gia về kinh doanh và nhân quyền (NAP), theo khuyến nghị của Liên hợp quốc. NAP của Thái Lan tìm cách tăng cường RBC trên bốn lĩnh vực:

- 1) Lao động;
- 2) Cộng đồng, đất đai, tài nguyên thiên nhiên và môi trường;
- 3) Nhân quyền;
- 4) Đầu tư xuyên biên giới và doanh nghiệp đa quốc gia. Việc thực hiện kế hoạch này đang được tiến hành.

Về lao động, Thái Lan đã có những bước đi nhằm cải thiện khuôn khổ pháp lý và quy định để bảo vệ quyền lao động, một phần là để ứng phó với các vụ lạm dụng nghiêm trọng trong ngành đánh bắt cá. Mặc dù điều kiện trong ngành đánh bắt cá đã được cải thiện, nhưng vẫn còn nhiều lo ngại về khả năng thành lập công đoàn hoặc làm cán bộ công đoàn của người lao động nhập cư.

Về môi trường, Thái Lan đã ban hành một loạt luật và quy định về môi trường mà chính phủ thực thi, mặc dù một số nhóm xã hội dân sự đã kêu gọi thực thi mạnh mẽ hơn các luật liên quan đến Đánh giá tác động môi trường.

Thái Lan cũng đã thực hiện các bước để áp dụng hệ thống phân loại nhằm hỗ trợ đầu tư bền vững. Bản dự thảo phân loại tập trung vào việc xác định các hoạt động giảm phát thải khí nhà kính để đạt được các mục tiêu giảm thiểu biến đổi khí hậu được nêu trong chính sách khí hậu và các nghĩa vụ quốc tế của Thái Lan. Bản dự thảo phân loại hiện tại chỉ bao gồm năng lượng và giao thông vận tải, trong khi các lĩnh vực khác (công nghiệp, nông nghiệp, cung cấp nước & nước thải, chế biến & khắc phục) sẽ được đề cập sau.

Các nguồn tư liệu bổ sung

- Bộ Ngoại giao
- Báo cáo quốc gia về Thực hành nhân quyền;
- Báo cáo về nạn buôn người;

- Hướng dẫn thực hiện "Nguyên tắc chỉ đạo của Liên hợp quốc" đối với các giao dịch liên quan đến Người dùng cuối là Chính phủ nước ngoài đối với các Sản phẩm hoặc Dịch vụ có Khả năng giám sát;
 - Điểm liên hệ quốc gia của Hoa Kỳ về Nguyên tắc của OECD dành cho các Doanh nghiệp đa quốc gia;
 - Tư vấn kinh doanh chuỗi cung ứng Tân Cương.
 - Bộ Tài chính.
-
- Các hành động gần đây của OFAC;
 - Bộ Lao động;
 - Phát hiện về Báo cáo các hình thức lao động trẻ em tồi tệ nhất;
 - Danh sách hàng hóa do lao động trẻ em hoặc lao động cưỡng bức sản xuất.

Tham nhũng

Chỉ số Nhận thức Tham nhũng của Tổ chức Minh bạch Quốc tế xếp hạng Thái Lan ở vị trí 101 trong số 180 quốc gia với số điểm là 36 trên 100 vào năm 2022 (điểm 0 là tham nhũng nghiêm trọng). Hối lộ và tham nhũng là vấn đề đáng lo ngại. Mặc dù việc sử dụng các hệ thống điện tử ngày càng tăng, các viên chức chính phủ vẫn có quyền quyết định đáng kể trong việc cấp giấy phép và các phê duyệt khác của chính phủ, điều này tạo ra cơ hội cho tham nhũng. Các giám đốc điều hành Hoa Kỳ có kinh nghiệm tại Thái Lan thường khuyên các công ty mới tham gia thị trường tránh các giao dịch tham nhũng ngay từ đầu thay vì cố gắng chấm dứt các hành vi như vậy sau khi một công ty đã được xác định là sẵn sàng hoạt động theo cách này. Các công ty Hoa Kỳ tuân thủ các hướng dẫn nghiêm ngặt của Đạo luật Chống tham nhũng ở nước ngoài (FCPA) có thể cạnh tranh thành công tại Thái Lan. Các doanh nghiệp Hoa Kỳ cho biết việc công khai khẳng định nhu cầu tuân thủ FCPA giúp bảo vệ công ty của họ khỏi áp lực phải hối lộ.

Thái Lan có khuôn khổ pháp lý và một loạt các thể chế để chống tham nhũng. Luật Cơ bản về Chống tham nhũng coi các hành vi tham nhũng của các viên chức nhà nước và tập đoàn là tội phạm, bao gồm cả hối lộ chủ động và thụ động đối với các viên chức nhà nước. Luật chống tham nhũng mở rộng đến các thành viên gia đình của các quan chức và các đảng phái chính trị.

Tính đến tháng 2 năm 2023, chính phủ Thái Lan đang xây dựng luật Chống SLAPP (vụ kiện chiến lược chống lại sự tham gia của công chúng) do Ủy ban Chống tham nhũng Quốc gia Thái Lan đề xuất. Luật mới đưa ra định nghĩa pháp lý về các vụ kiện SLAPP là những trường hợp mà nguyên đơn có ý định "ngăn chặn sự tham gia của công chúng để bảo vệ lợi ích công cộng một cách thiện chí" hoặc có mục đích "đe dọa, ngăn chặn thông tin, đàm phán hoặc chấm dứt kiện tụng" và trao quyền cho cơ quan thực thi pháp luật đệ đơn kiện Chống SLAPP lên tòa án.

Quy định về mua sắm của Thái Lan cấm thông đồng giữa những người đấu thầu. Nếu một cuộc kiểm tra xác nhận cáo buộc hoặc nghi ngờ thông đồng giữa những người đấu thầu, tên của những người nộp đơn đó phải bị xóa khỏi danh sách những người tham gia đấu thầu.

Thái Lan đã thông qua luật mua sắm chính phủ quốc gia đầu tiên vào tháng 12 năm 2016. Dựa trên luật mẫu của UNCITRAL và Hiệp định WTO về Mua sắm của Chính phủ, luật này áp dụng cho tất cả các cơ quan chính phủ, chính quyền địa phương và doanh nghiệp nhà nước, và nhằm mục đích cải thiện tính minh bạch. Các quan chức vi phạm luật sẽ bị phạt tù từ 1-10 năm và/hoặc phạt tiền từ 20.000 baht Thái (khoảng 615 USD) đến 200.000 baht Thái (khoảng 6.150 USD).

Từ năm 2010, Viện Giám đốc Thái Lan đã xây dựng một liên minh chống tham nhũng gồm các doanh nghiệp lớn nhất của Thái Lan. Các thành viên liên minh ký Tuyên bố Hành động Tập thể Chống Tham nhũng và cam kết thực hiện các bước cụ thể, có thể đo lường được để giảm thiểu các rủi ro liên quan đến tham nhũng được xác định theo chứng nhận của bên thứ ba. Trung tâm Doanh nghiệp tư nhân quốc tế đã trang bị cho Viện giám đốc Thái Lan và các đối tác liên minh của mình một loạt các công cụ để đào tạo và hành động tập thể.

Được thành lập vào năm 2011, Tổ chức chống tham nhũng Thái Lan (ACT) nhằm mục đích khuyến khích chính phủ ban hành luật để chống tham nhũng. ACT có 54 tổ chức thành viên được rút ra từ các khu vực tư nhân, công cộng và học thuật. Chương trình đặc trưng của ACT là "Hiệp ước liêm chính", được điều hành với sự hợp tác của Tổng cục kiểm toán của Bộ Tài chính và dựa trên một công cụ do Tổ chức Minh bạch Quốc tế thúc đẩy. Chương trình này cấm hối lộ từ các thành viên ký kết trong quá trình đấu

thầu các hợp đồng của chính phủ và chỉ định các quan sát viên độc lập của ACT để giám sát các dự án cơ sở hạ tầng công cộng để tìm dấu hiệu thông đồng. Các cơ quan và công ty thành viên phải tuân thủ các quy tắc minh bạch nghiêm ngặt bằng cách tiết lộ và cung cấp dễ dàng cho công chúng tất cả các thông tin đấu thầu có liên quan, chẳng hạn như các điều khoản tham chiếu và chi phí của dự án.

Thái Lan là một bên tham gia Công ước chống tham nhũng của Liên hợp quốc, nhưng không phải là Công ước chống hối lộ của OECD.

Đạo luật Bảo vệ Nhân chứng của Thái Lan cung cấp sự bảo vệ (bao gồm cả sự bảo vệ của cảnh sát) cho các nhân chứng, bao gồm cả nhân viên của tổ chức phi chính phủ, những người đủ điều kiện được hưởng các biện pháp bảo vệ đặc biệt trong các vụ án chống tham nhũng.

Môi trường chính trị và an ninh trật tự

Vào tháng 2 năm 2021, các cuộc đụng độ trên đường phố giữa những người biểu tình chống chính phủ và cảnh sát đã xảy ra thường xuyên tại một ngã tư lớn ở Bangkok. Một số người biểu tình đã bị thương do đạn cao su, trong đó có hai người đã tử vong sau đó.

Thái Lan không phải chịu bất kỳ cuộc tấn công nào do các nhóm khủng bố xuyên quốc gia thực hiện vào năm 2022. Bạo lực chỉ giới hạn ở các cuộc tấn công do phiến quân theo chủ nghĩa dân tộc cực đoan gây ra ở miền Nam sâu thẳm của đất nước, bao gồm các tỉnh cực nam là Pattani, Narathiwat, Yala và một số khu vực của Songkhla, nơi đã phải chịu đựng tình trạng bất ổn dai dẳng kể từ khi xung đột bùng phát trở lại vào năm 2004. Mức độ bạo lực ở miền Nam sâu thẳm vào năm 2022 thấp hơn năm 2021, duy trì được tình trạng bạo lực giảm trong nhiều năm.

Chính sách và thực hành lao động

Tính đến tháng 1 năm 2023, Thái Lan có 40 triệu người trong lực lượng lao động, với 39,3 triệu người có việc làm, 0,5 triệu người thất nghiệp và 0,2 triệu người lao động theo mùa. Các doanh nghiệp thường phàn nàn về tình trạng thiếu hụt lao động, thường được cho là do dân số Thái Lan đang già đi nhanh chóng và hệ thống giáo dục không giải quyết được nhu cầu của lực lượng lao động.

Bất bình đẳng thu nhập theo vùng và tình trạng thiếu hụt lao động, đặc biệt là trong các ngành sản xuất, xây dựng, khách sạn và dịch vụ thâm dụng lao động, đã thu hút hàng triệu lao động nhập cư, chủ yếu từ các nước láng giềng là Myanmar, Campuchia và Lào. Vào cuối năm 2022, có 3 triệu lao động nhập cư đã đăng ký với Bộ Lao động. Vào tháng 4 năm 2023, Liên đoàn Người sử dụng lao động Thái Lan (ECOT) báo cáo rằng Thái Lan đang phải đối mặt với tình trạng thiếu hụt khoảng 500.000 lao động có tay nghề và không có tay nghề, đặc biệt là trong các ngành du lịch và dịch vụ.

Người sử dụng lao động có thể sa thải người lao động với điều kiện người sử dụng lao động trả trợ cấp thôi việc. Khi người sử dụng lao động tạm thời đình chỉ kinh doanh,

một phần hoặc toàn bộ, người sử dụng lao động phải trả cho người lao động ít nhất 75 % tiền lương hàng ngày của người đó trong suốt thời gian đình chỉ.

Vào cuối năm 2022, 1,5 % lực lượng lao động Thái Lan được coi là chính thức tham gia công đoàn. Luật pháp Thái Lan cho phép người lao động khu vực tư nhân thành lập và gia nhập công đoàn theo lựa chọn của họ mà không cần sự cho phép trước, được thương lượng tập thể và tiến hành đình công hợp pháp, mặc dù những quyền này đi kèm với một số hạn chế.

Người lao động nhập cư không phải là công dân, dù đã đăng ký hay không có giấy tờ, đều không có quyền thành lập công đoàn hoặc làm cán bộ công đoàn. Do những hạn chế này, Thái Lan đã không thể phê chuẩn các công ước 91 và 87 của Tổ chức Lao động Quốc tế. Tuy nhiên, người nhập cư có thể tham gia các công đoàn do công dân Thái Lan tổ chức và lãnh đạo.

Năm 2020, Bộ Bảo vệ và Phúc lợi Lao động đã ban hành quy định của bộ về an toàn lao động, sức khỏe và môi trường làm việc đối với công việc lặn; quy định này quy định độ tuổi tối thiểu là 18. Vào tháng 3 năm 2022, Bộ Lao động đã ban hành quy định về Bảo vệ Người lao động Nghề cá để bảo vệ thêm cho quyền của người lao động trong ngành này. Có thể tìm thấy thêm thông tin về các vấn đề và quyền của người lao động di cư trong Báo cáo về nạn buôn người của Hoa Kỳ cũng như chương Quyền lao động trong báo cáo về Nhân quyền của Hoa Kỳ.

Danh sách các quốc gia đầu tư trực tiếp vào Thái Lan và các quốc gia Thái Lan đầu tư trực tiếp

(ĐVT: triệu USD)

Đầu tư trực tiếp từ nước ngoài			Đầu tư trực tiếp ra nước ngoài		
<i>Quốc gia</i>	<i>Giá trị</i>	<i>%</i>	<i>Quốc gia</i>	<i>Giá trị</i>	<i>%</i>
Tổng cộng	297.928	100	Tổng cộng	178.030	100
Nhật	94.752	31,8	Trung Quốc, Hồng Kong	32,598	18,3
Singapore	54.894	18,4	Singapore	21,832	12,3
Trung Quốc, Hồng Kong	36.347	12,2	Hà Lan	16,754	9,4
Hoa Kỳ	18.225	6,1	Việt Nam	10,203	5,7
Hà Lan	16.911	5,7	Indonesia	10,202	5,7

Chương 7: Văn hóa trong kinh doanh và những điều lưu ý.

Thái Lan được biết đến là 'vùng đất của nụ cười'. Người Thái coi trọng xây dựng mối quan hệ trong các giao dịch kinh doanh của họ. Sự tin tưởng lẫn nhau cần thời gian để thiết lập và đây là chìa khóa để tiến hành kinh doanh tại Thái Lan. Việc vun đắp mối quan hệ với các đối tác Thái Lan cần thời gian và các cuộc đàm phán có thể sẽ liên quan đến các cuộc chào hàng lặp đi lặp lại ở nhiều cấp độ khác nhau của công ty mà bạn đang theo đuổi. Các công ty Thái Lan có xu hướng ủng hộ các mối quan hệ đối tác lâu dài hơn là các cuộc giao dịch chớp nhoáng.

Mối quan hệ kinh doanh ở Thái Lan không chính thức như ở Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc hay Trung Đông, nhưng cũng không thoải mái và vô tư như ở Hoa Kỳ. Nhiều mối quan hệ kinh doanh có nền tảng là các mối quan hệ cá nhân được phát triển trong vòng tròn xã hội của gia đình, bạn bè, bạn học và đồng nghiệp. Mặc dù Thái Lan là một xã hội tương đối cởi mở và thân thiện, nhưng bạn nên tiếp cận các mối quan hệ kinh doanh tiềm năng bằng lời giới thiệu hoặc thư từ một viên chức chính phủ hoặc đối tác kinh doanh quen biết.

Các giá trị văn hóa của Thái Lan về sự kiên nhẫn, tôn trọng địa vị (như tuổi tác và thẩm quyền) và việc không mất mặt đối tác cũng là những yếu tố quan trọng trong các mối quan hệ kinh doanh. Người Thái rất tự hào về đất nước của họ và rất tôn trọng truyền thống. Tuy nhiên, việc tuân thủ các nghi lễ truyền thống có vẻ không phù hợp với bản chất khoan dung, thoải mái của cuộc sống ở Thái Lan. Điều này có thể gây nhầm lẫn hoặc khó chịu cho người phương Tây, những người sống không chính thức và có ý thức về thời gian hơn.

Sự tôn trọng và cân nhắc đối với người lớn tuổi, cấp trên và người bảo trợ đã ăn sâu vào văn hóa và xã hội Thái Lan. Người Thái rất miễn cưỡng làm tổn thương cảm xúc của người khác hoặc công khai gây khó chịu cho họ. Do đó, người Thái có thể không trực tiếp bày tỏ câu trả lời hoặc phản ứng tiêu cực. Mất bình tĩnh là mất mặt và mất đi sự tôn trọng của người khác ở Thái Lan.

Nghi thức xã giao

“Khun” là cách xưng hô của người Thái dành cho Ông, Bà và Cô, theo sau là tên riêng hoặc biệt danh. Tuy nhiên, các viên chức chính phủ và bác sĩ nên được gọi bằng chức

danh, chẳng hạn như Thư ký, Bộ trưởng hoặc Bác sĩ, theo sau là tên riêng của cá nhân. Biệt danh rất phổ biến ở Thái Lan. “Wai” là cử chỉ chào hỏi và tôn trọng truyền thống ở Thái Lan được thực hiện bằng cách chắp hai lòng bàn tay vào nhau theo tư thế giống như cầu nguyện ở ngang ngực và cúi nhẹ đầu. Wai được sử dụng để chào hỏi và tạm biệt. Người Thái cũng có thể quen với kiểu bắt tay theo phong cách phương Tây.

Danh thiếp là một phần không thể thiếu trong việc kết nối với các mối quan hệ ở Thái Lan và được trao đổi tại mọi cuộc họp. Hãy mang theo nhiều danh thiếp của riêng bạn như một hình thức giới thiệu chung. Viết lên danh thiếp của người khác trước mặt họ được coi là bất lịch sự, vì vậy hãy tránh viết ghi chú trên những tấm danh thiếp được trao cho bạn trong cuộc họp hoặc sự kiện.

Đầu là bộ phận thiêng liêng và sạch sẽ nhất trên cơ thể, vì vậy người Thái coi việc chạm vào đầu ai đó là thô lỗ. Tương tự như vậy, bàn chân là bộ phận bẩn nhất trên cơ thể, và việc chỉ vào bất cứ thứ gì bằng chân bị coi là thô lỗ. Phù hợp với điều này, bạn luôn phải cởi giày trước khi vào nhà hoặc đền chùa. Không bắt chéo chân trước mặt người già hoặc nhà sư.

Người Thái rất coi trọng Hoàng gia và những bình luận chê bai hoặc chỉ trích có thể dẫn đến hậu quả nghiêm trọng, bao gồm cả án tù, theo luật lèse-majesté của Thái Lan. Du khách đến Thái Lan nên hành động nhất quán với luật lèse-majesté và không chỉ trích Hoàng gia.

Người Thái thường 'wai' (hành động giơ tay lên như thể đang cầu nguyện) để chào nhau và một cái wai thân thiện luôn được đánh giá cao khi đáp lại. Tuy nhiên, bắt tay là chuẩn mực trong các cuộc giao lưu với người nước ngoài. Ngoài bắt tay, người Thái không chạm, hôn hoặc ôm nhau khi chào hỏi.

Sawatdee là từ tiếng Thái có nghĩa là chào hỏi và tạm biệt. Đàn ông nói sawatdee-kraap và phụ nữ nói sawatdee-kah.

Khi giới thiệu bản thân, người Thái nói tên trước và họ sau (không phải ở đâu ở Châu Á cũng vậy). Tên người Thái thường khá dài, vì vậy thường được rút gọn thành biệt danh. Nếu vậy, hãy ghi chú trên danh thiếp của họ. Người Thái rất dễ tha thứ cho những khó khăn trong cách phát âm tên.

Khi xưng hô với ai đó, hãy sử dụng 'Khun' trung tính về giới tính, chữ này tương

đương với Ông/Bà/Cô - trước tên của họ (hoặc tên mà họ đã chỉ định cho bạn). Về mặt kỹ thuật, Khun có nghĩa là 'bạn' và cũng có thể được sử dụng thay cho tên của ai đó.

Sử dụng tên ở Thái Lan không phải là không trang trọng và không ngụ ý sự quen thuộc mà đó chỉ đơn giản là cách mọi việc được thực hiện.

Giao tiếp trong kinh doanh

Người Thái thích gặp mặt trực tiếp hơn là qua điện thoại hoặc qua email để thảo luận và phản hồi liên quan đến công việc. Điều này đặc biệt quan trọng trong quá trình giới thiệu, chào hàng và giai đoạn đầu của mối quan hệ kinh doanh.

Người Thái phản ứng tốt nhất với cách tiếp cận lịch sự, dễ gần trong kinh doanh. Việc nói chuyện phiếm được đánh giá cao, nhưng thẳng thắn thì không. Hãy thử đóng khung cả câu hỏi và câu trả lời bằng ngôn ngữ tích cực.

Người Thái có xu hướng gián tiếp, đặc biệt là khi giải quyết xung đột và đàm phán. Họ có thể tránh đặt câu hỏi trực tiếp và thường quanh co vấn đề thay vì giải quyết trực tiếp. Vì những lý do này, việc đạt được thỏa thuận và/hoặc giải quyết xung đột có thể mất thời gian.

Nhiều người Thái hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh có khả năng nắm vững tiếng Anh viết. Tuy nhiên, khả năng nói và nghe của họ sẽ khác nhau. Hãy lưu ý rằng nhiều người Thái cảm thấy không thoải mái khi truyền đạt khi họ không hiểu điều gì đó. Sử dụng tiếng Anh rõ ràng, đơn giản và tránh dùng tiếng lóng và tiếng địa phương khi nói. Thuê một biên dịch viên nếu tình huống yêu cầu.

Theo dõi các đối tác Thái Lan tiềm năng của bạn bằng cách giao tiếp thường xuyên với họ. Phần lớn người Thái sử dụng LINE Chat, nhưng một số cũng sử dụng WhatsApp. Tải xuống các ứng dụng này và sẵn sàng kết nối với đối tác của bạn sau cuộc họp.

Duy trì mối quan hệ kinh doanh tại thị trường này đòi hỏi phải liên lạc thường xuyên, tốt nhất là trực tiếp. Đảm bảo dành thời gian và ngân sách để đi đến thị trường và lên kế hoạch cho các cuộc họp trực tiếp thường xuyên.

Họp kinh doanh, đàm phán

Cần phải đặt lịch hẹn trước, với các chi tiết được xác nhận một ngày trước bất kỳ cuộc họp nào. Đúng giờ được coi trọng. Ở Bangkok đông đúc, điều này có nghĩa là phải lên kế hoạch trước cho tình hình giao thông đặc biệt là trong thời tiết xấu.

Gặp gỡ với các quan chức chính phủ đòi hỏi nhiều nghi thức và thủ tục hơn. Bạn sẽ cần một lá thư chính thức để đảm bảo một cuộc họp, nên được thực hiện trước. Những cuộc họp như vậy có thể có nhiều thành viên trong nhóm trong một phòng.

Tiếng Thái là ngôn ngữ được ưu tiên trong các cuộc họp này và bạn nên tham dự các cuộc họp này với các đại diện hoặc đối tác tại thị trường địa phương của mình.

Bạn nên viết một bức thư cảm ơn và gửi email sau khi tham dự các cuộc họp này để thể hiện sự tôn trọng đối với đối tác tiềm năng của bạn.

Ngôn ngữ

Tiếng Thái là ngôn ngữ quốc gia. Tiếng Anh là ngôn ngữ được nói nhiều thứ hai và đặc biệt phổ biến trong cộng đồng doanh nghiệp ở Bangkok. Có bốn phương ngữ tiếng Thái riêng biệt ở Thái Lan, trong đó phương ngữ Trung Thái là ngôn ngữ đầu tiên của 75 % dân số. Nhiều người Thái gốc Hoa cũng nói phương ngữ tiếng Trung.

Giờ giấc làm việc, giờ địa phương và ngày lễ.

Tuần làm việc chuyên nghiệp phổ biến ở Thái Lan là 40 giờ một tuần, bao gồm năm ngày làm việc 8 giờ, từ Thứ Hai đến Thứ Sáu. Giờ làm việc tại Bangkok thay đổi để phù hợp với việc đi lại linh hoạt qua thành phố vốn nổi tiếng đông đúc này. Giờ làm việc phổ biến là từ 8:00 sáng đến 5:00 chiều. Hầu hết các văn phòng kinh doanh đều đóng cửa vào Thứ Bảy và Chủ Nhật, mặc dù hầu hết các cơ sở thương mại vẫn mở cửa. Phòng Thương mại tại Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Bangkok mở cửa từ 7:00 sáng đến 4:00 chiều, từ Thứ Hai đến Thứ Sáu. Văn phòng đóng cửa trong giờ nghỉ trưa từ 12:00 trưa đến 1:00 chiều.

Trong năm dương lịch 2023-2024, sau đây là các ngày lễ thương mại mà hầu hết các văn phòng kinh doanh và chính phủ tại Thái Lan sẽ đóng cửa:

Trang phục

Trang phục công sở ở Thái Lan tương đối đơn giản. Đối với các sự kiện trang trọng, nam giới được yêu cầu mặc vest tối màu, áo sơ mi và cà vạt. Phụ nữ nên mặc váy và vest đơn giản, khiêm tốn. Đối với các sự kiện thoải mái hơn, nam giới có xu hướng mặc quần dài và áo sơ mi, trong khi phụ nữ mặc váy và áo cánh. Cả nam và nữ đều mặc quần jean.

Trao danh thiếp

Đây là những thứ vô cùng quan trọng ở Thái Lan và nhiều nền văn hóa Đông Nam Á khác. Chúng thường được trao đổi ngay trong lần gặp mặt đầu tiên. Trong các cuộc họp, hãy đặt danh thiếp của bạn lên bàn trước mặt bạn. Người được kính trọng nhất trong cuộc họp sẽ ngồi ở giữa bàn, còn chủ nhà ngồi ở phía đối diện thường là gần cửa nhất.

Khi nhận danh thiếp, hãy cầm bằng cả hai tay và xem xét các chi tiết của danh thiếp một cách cẩn thận. Luôn đối xử tôn trọng với danh thiếp. Vứt bỏ danh thiếp trước mặt đối tác của bạn được coi là cực kỳ thô lỗ.

Ngày càng phổ biến đối với các doanh nhân Thái Lan khi có danh thiếp kỹ thuật số dưới dạng mã QR. Hãy cân nhắc tạo mã QR của riêng bạn và lưu vào điện thoại để dễ dàng truy cập hơn khi gặp gỡ các đối tác tiềm năng.

Lưu ý: Bạn vẫn nên mang theo danh thiếp trong các cuộc họp.

Thị thực

Để biết thông tin mới nhất về các yêu cầu nhập cảnh của Thái Lan, vui lòng tham khảo trang web của Tổng cục Du lịch Thái Lan. Khi du khách nhập cảnh, Cục Di trú Thái Lan sẽ đóng dấu ngày hết hạn lưu trú được phép của du khách tại Thái Lan vào hộ chiếu. Bất kỳ du khách nào ở lại Thái Lan sau ngày này mà không nhận được gia hạn chính thức sẽ bị phạt tiền ngay lập tức khi rời khỏi Thái Lan. Bất kỳ người nước ngoài nào bị cảnh sát phát hiện không có tư cách pháp lý trước khi khởi hành (ví dụ như trong quá trình "quét" của Cục Di trú Thái Lan tại nhà khách) sẽ bị bỏ tù, phạt tiền và sau đó bị trục xuất với chi phí của chính họ và có thể bị cấm nhập cảnh trở lại Thái Lan.

Du khách đến Thái Lan phải đến với hộ chiếu còn hiệu lực ít nhất sáu tháng, nếu không sẽ bị từ chối nhập cảnh. Ngoài ra, du khách có thể bị từ chối nhập cảnh nếu hộ chiếu của họ không còn hai hoặc nhiều trang trống.

Sân bay quốc tế Suvarnabhumi nằm cách trung tâm thành phố Bangkok 18 dặm (30 km) về phía đông và cách trung tâm thành phố Bangkok ba mươi phút lái xe trong điều kiện giao thông thưa thớt. Tình trạng giao thông có thể khiến thời gian lái xe lâu hơn. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập trang web của Sân bay Suvarnabhumi.

Viễn thông, điện.

Các dịch vụ viễn thông của Thái Lan đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, đặc biệt là ở các khu vực đô thị như Bangkok. Thái Lan là quốc gia đầu tiên ở ASEAN triển khai dịch vụ 5G. Khu vực đô thị Bangkok được phục vụ bởi hai nhà mạng cố định: Cơ quan Viễn thông Quốc gia (NT), một doanh nghiệp nhà nước và True Corporation PLC (TRUE), một công ty tư nhân. Các cuộc gọi nội hạt không được tính giờ và có mức phí cố định là 3 baht cho mỗi cuộc gọi (từ số cố định đến số cố định).

Các khu vực bên ngoài Bangkok được phục vụ bởi Cơ quan Viễn thông Quốc gia và một công ty tư nhân, TT&T Public Co., Ltd. Mạng lưới cố định có tổng dung lượng hơn 8 triệu đường dây.

Năm 2022, Thái Lan có 90,7 triệu thuê bao di động (tỷ lệ thâm nhập 130%) và 561,21 triệu người dùng internet (tỷ lệ thâm nhập 85,3%).

Tiền tệ, thanh toán.

Khi đến Thái Lan, bạn có thể đổi tiền tại các trung tâm đổi tiền sau khi làm thủ tục hải quan. Các điểm đổi tiền thường nằm ngay bên ngoài khu vực nhận hành lý/hải quan tại các sân bay quốc tế. Có máy ATM để rút tiền trực tiếp và ứng tiền mặt. Thẻ tín dụng được sử dụng rộng rãi tại các địa điểm du lịch lớn, nhưng bạn nên mang theo các hóa đơn nhỏ để chi trả cho các khoản phát sinh và đi taxi. Trong những năm gần đây, các tùy chọn thanh toán kỹ thuật số đã trở nên phổ biến hơn và 94 % người tiêu dùng ở Thái Lan cho biết họ sử dụng thanh toán kỹ thuật số trên nhiều hình thức, bao gồm mã QR và thanh toán bằng ví. Thanh toán kỹ thuật số phổ biến hơn thanh toán bằng thẻ ở Thái Lan.

Mạng lưới giao thông đường sắt

Bangkok có hai hệ thống đường sắt công cộng: Hệ thống giao thông công cộng Bangkok (BTS) và Hệ thống giao thông công cộng nhanh đô thị (MRT). BTS, được người dân địa phương gọi là Sky Train, là mạng lưới tàu điện trên cao hoạt động tại các khu thương mại đông đúc nhất của Bangkok, bao gồm Tuyến Silom, bắt đầu từ Sân vận động quốc gia đến Bang Wa và Tuyến Sukhumvit từ Công viên Mochit/Chatuchak đến Bearing. MRT là hệ thống tàu điện ngầm bao gồm Tuyến Xanh lam chạy từ Hua Lamphong đến Tao Poon và Tuyến Tím chạy giữa Khlong Bang Phai và Tao Poon.

Nhà ga trung tâm Krung Thep Apiwat là nhà ga tàu chính mới của Bangkok, được mở vào năm 2023, với 52 dịch vụ Rapid, Express và Special Express đường dài. Một số lượng hạn chế các chuyến tàu thông thường vẫn khởi hành từ Ga xe lửa Hua Lamphong, nhà ga hành khách trung tâm trước đây của Bangkok.

Du lịch hàng không

Thai Airways International là hãng hàng không quốc gia của Thái Lan phục vụ cả các tuyến bay nội địa và liên lục địa. Thái Lan hiện có 36 sân bay thương mại, bao gồm 16 sân bay quốc tế. Hai sân bay chính của Thái Lan là Suvarnabhumi và Don Mueang; cả hai đều ở Bangkok. Các sân bay quốc tế còn lại nằm ở Chiang Mai, Chiang Rai, Phuket, Hat Yai, Krabi, Khon Kaen, Mae Sot, Nakorn Si Thammarat, Yala, Surat Thani, Udon Thani, Samui, Ubon Ratchathani và U-Tapao.

Trung tâm giao thông công cộng, Sân bay Suvarnabhumi cung cấp dịch vụ xe buýt công cộng đến các điểm đến phổ biến ở Bangkok. Xe limousine sân bay và taxi công cộng có sẵn tại sân bay với một khoản phụ phí nhỏ. Vận chuyển từ sân bay đến trung tâm thành phố có thể mất 40 và 60 phút hoặc lâu hơn tùy thuộc vào tình hình giao thông.

Mạng lưới giao thông đường bộ.

Taxi và dịch vụ gọi xe

Thái Lan cung cấp nhiều loại phương tiện giao thông mặt đất ở Bangkok và các thành phố lớn. Taxi tính theo đồng hồ rất phổ biến và hầu hết các khách sạn đều cung cấp dịch vụ xe limousine. Có thể thuê xe có tài xế cho những chuyến đi dài ngày. Ở Bangkok, một mạng lưới xe buýt công cộng rộng khắp với cả xe có máy lạnh và không có máy lạnh phục vụ mọi khu vực của thành phố. Các dịch vụ gọi xe như Lineman, Bolt của Estonia và Grab là hợp pháp theo quy định cho phép sử dụng xe cá nhân cho dịch vụ gọi xe taxi.

Xe buýt

Đối với việc đi lại giữa các thành phố, có xe buýt công cộng thường xuyên và có máy lạnh. Những xe buýt này chạy thường xuyên giữa Bangkok và các thành phố tỉnh ở Thái Lan. Ba bến xe buýt khu vực phục vụ các điểm đến ở khu vực phía đông (Ekamai), các điểm đến ở khu vực phía bắc và đông bắc (Mo Chit) và khu vực phía nam (Sai Tai Mai).

Chăm sóc sức khỏe/Cơ sở y tế

Điều trị y tế tốt ở các khu vực thành thị của Thái Lan (tức là Bangkok, Chiang Mai, Phuket và Pattaya) và có các cơ sở chăm sóc sức khỏe thường quy, dài hạn và cấp cứu. Chăm sóc y tế cơ bản có sẵn ở các vùng nông thôn, nhưng rất hiếm nhà cung cấp dịch vụ nói tiếng Anh.

Các bác sĩ và bệnh viện thường mong đợi thanh toán bằng tiền mặt ngay lập tức cho các dịch vụ và bảo hiểm y tế của Hoa Kỳ không phải lúc nào cũng có hiệu lực bên ngoài Hoa Kỳ. Nhiều bệnh viện ở Bangkok và các thành phố lớn khác sẽ chấp nhận thẻ tín dụng tiêu chuẩn. Để biết thêm thông tin hữu ích về sức khỏe, hãy liên hệ với Đường dây nóng dành cho du khách quốc tế tại Trung tâm kiểm soát và phòng ngừa dịch bệnh (CDC) theo số 800-232-4636 hoặc 888-232-6348.

Nếu đi du lịch với thuốc theo toa, hãy kiểm tra với Hải quan Thái Lan và Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Thái Lan để đảm bảo thuốc đó là hợp pháp tại Thái Lan.

Các bệnh sau đây hiện diện ở Thái Lan:

- Sốt xuất huyết
- Chikungunya
- Viêm não Nhật Bản
- Zika
- Lao:
- Cúm
- Sốt rét
- COVID-19
- Bệnh dại
- Tả
- Viêm gan A và B
- HIV/AIDS
- Thương hàn

Bệnh Melioidosis

Chất lượng không khí ở Thái Lan thay đổi đáng kể theo địa lý và dao động theo mùa. Sương mù theo mùa là một vấn đề, đặc biệt là vào những tháng mùa đông. Trong những năm gần đây, chất lượng không khí ở Bangkok, Chiang Mai, Khon Kaen,

Lampang, Nan và Samut Sakhon đã vượt quá tiêu chuẩn hàng ngày của chính phủ Thái Lan và Hoa Kỳ đối với các hạt mịn (PM2.5) trong một phần của năm. Ở Chiang Mai và các tỉnh phía bắc khác, việc đốt nông nghiệp hàng năm (từ tháng 2 đến cuối tháng 4) và cháy rừng gây ra những ngày có chất lượng không khí từ không lành mạnh đến nguy hiểm dựa trên chỉ số của Hoa Kỳ. Ở vùng lân cận Bangkok, bụi trong không khí và các chất ô nhiễm từ ô tô phổ biến trong thời kỳ mát mẻ, khô ráo (từ tháng 12 đến tháng 2). Những người có nguy cơ cao nhất do tiếp xúc với ô nhiễm không khí bao gồm:

- Trẻ sơ sinh, trẻ em và thanh thiếu niên.
- Người trên 65 tuổi.
- Người mắc các bệnh về phổi như hen suyễn và bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính (COPD), bao gồm viêm phế quản mãn tính và khí phế thũng.
- Người mắc bệnh tim.
- Người làm việc hoặc hoạt động ngoài trời.

Đối với Bangkok và Chiang Mai, Phái bộ Hoa Kỳ tại Thái Lan báo cáo Chỉ số chất lượng không khí (AQI) của Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ (EPA) được tính toán từ dữ liệu PM2.5 do các máy theo dõi do Chính phủ Hoàng gia Thái Lan sở hữu và duy trì. Có nhiều ứng dụng di động khác nhau để theo dõi chỉ số chất lượng không khí ở hầu hết mọi khu vực trên khắp Thái Lan. Trang web Chất lượng không khí của Đại sứ quán được liên kết tại đây. Chỉ số chất lượng không khí (AQI) - Đại sứ quán & Lãnh sự quán Hoa Kỳ tại Thái Lan (usembassy.gov)

Để biết hướng dẫn mới nhất liên quan đến sức khỏe, vui lòng xem thông tin cụ thể theo quốc gia của Thái Lan trên travel.state.gov.

Tạm nhập các vật dụng cá nhân

Chính sách và thủ tục của Cục Hải quan Thái Lan về nhập cảnh tạm thời hàng hóa cho hoạt động kinh doanh và triển lãm được mô tả riêng. Miễn thuế có hiệu lực đối với hàng hóa tạm nhập khẩu sẽ được tái xuất trong vòng ba hoặc sáu tháng kể từ ngày nhập khẩu, tùy thuộc vào mục đích nhập cảnh. Du khách nhập cảnh hoặc xuất cảnh khỏi Thái Lan được miễn thuế đối với đồ dùng cá nhân với số lượng hợp lý, có giá trị không quá 20.000 baht, một lít rượu mạnh, 200 điếu thuốc lá hoặc 250 gram xì gà hoặc thuốc lá hút. Để biết thông tin cụ thể hơn về loại hàng hóa và các bước thủ tục

hải quan, vui lòng truy cập phần "Thông quan nhập khẩu đồ gia dụng" trên trang web của Cục Hải quan Thái Lan.

Chương 8: Một số liên hệ cần thiết.**Đại sứ quán Việt Nam tại Thái Lan .**

Địa chỉ: 83/1 Wireless Road, Lumpini, Pathumwan, Bangkok, Thái Lan

Điện thoại tổng đài: (+66) 22515838; (+66) 22517202

Fax: (+66) 22517203; (+66) 22517201

Email: vnemb.th@mofa.gov.vn

Thương vụ Việt Nam tại Thái Lan

Địa chỉ: 83/1 Wireless Road, Lumpini, Pathumwan, Bangkok 10330

Điện thoại: (662)650-845-425

Fax: (662)225-26950

Email: th@moit.gov.vn

Đại sứ quán Thái Lan tại Việt Nam.

Địa chỉ: 26 Phan Bội Châu, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 84-04-38235092/4

Fax: 84-04-38235088

Email: thaiemhn@netnam.org.vn

Tổng Lãnh Sự Quán Thái Lan tại Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Số 77 Trần Quốc Thảo, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08-39327637/8

Fax: 08-39326002

Hiệp hội Doanh Nghiệp Thái Lan (TBA) tại Thành phố Hồ Chí Minh (TP HCM)

Địa chỉ : Lầu 2, số 55 đường Nguyễn Văn Giai, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM), Việt Nam.

Điện thoại : (028) 6258 3606

Email : thaiassociation@tbavietnam.org

FB : <https://www.facebook.com/TBA.Vietnam>

Website : <https://tbavietnam.org>